

H O À N G C Ô N G D A N H

tập truyện ngắn

CHUYẾN



TÀU



VỀ



NGẮN



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

# **Chuyến Tàu Vé Ngăn**

*Tác giả: Hoàng Công Danh*  
*Thể loại: Tuyển Tập Truyện Ngắn*

## Mục Lục

1. Chuyển tàu vé ngắn
2. Tìm người
3. Bơi qua sông
4. Người đứng
5. Cơm mùi khói bếp
6. Đồ cổ
7. Lòng tốt
8. Trên vực cao
9. Nụ hôn
10. Quan trọng chi tiếng gọi
11. Con heo đất đã đầy
12. Một phần ba
13. Ngắm trăng
14. Tuổi già
15. Matryoshka
16. Im lặng chắc đỡ đau hơn
17. Thủ đô không có người nghèo
18. Bông hồng đá cúi mình
19. Hạt niềm tin
20. Sự cố đứt dây
21. Những tâm hồn bên kia
22. Vàng
23. Người đời không còn khóc
24. Những cặp mắt khô
25. Mũi kim

## 26. Bản án chưa kết thúc

## Chuyến Tàu Vé Ngắn

N

gay từ lúc bước lên tàu nhận ca trực, anh đã để ý tới hai hành khách ngồi ở ghế cuối toa số 5, cạnh buồng trực của anh. Một người phụ nữ chừng ba mươi tuổi và cậu bé lên mười.

Kinh nghiệm bảy năm làm nghề kiểm soát vé đã cho anh biết rằng những vị khách ngồi ở cuối toa thường đi trốn vé. Nói trốn vé cũng chưa phải lắm, vì nếu không có vé thì họ không thể bước lên tàu. Trốn vé ở đây là theo kiểu mua vé đi một ga gần, rồi cứ ngồi nán trên toa đến cuối hành trình.

Anh bốn mươi tuổi, vợ đã ly dị cách đây năm năm. Bây giờ anh sống một mình, công việc kiểm vé trên những chuyến tàu giúp anh bớt cô đơn. Anh trúng tuyển vào làm ở ga tỉnh năm hai mươi lăm tuổi.

Lúc đầu anh làm gác ghi ở nhà ga, sau luân chuyển, anh được phân công đi theo tàu với nhiệm vụ kiểm soát vé. Và kể từ lúc có cuộc luân chuyển bất đắc dĩ ấy, vợ anh đã quyết định ly dị.

Lý do mà chị vợ đưa ra là không tin được đàn ông nay đây mai đó, lang thang trên những chuyến tàu. Anh một mực phân bua rằng cũng tùy người thôi, có phải tất cả nhân viên đi trên tàu đều lăng nhăng gái gú đâu.

Với lại, đây là nhiệm vụ, anh không có quyền thoái thác. Nhưng chị vợ nhất quyết không nghe, bảo, anh ký vào đơn đi, tôi không thể chịu nổi. Chẳngặng đừng anh phải đưa ra tiếp một lời “cám dỗ”: Làm kiểm vé cũng có thêm chút tiền mà em. Chị trợn mắt lên, tôi không cần tiền, không thèm những đồng tiền nhơ nhớp anh lấy của bọn đi lậu vé. Anh nhắm mắt ký cái roẹt vào đơn. Từ đó anh căm ghét đàn bà, cái giống phụ bạc dễ như trở bàn tay.

Anh nhận ca trực vào lúc sáu giờ chiều. Khi ấy tàu chạy qua một vùng đồng bằng có lúa vàng đương chín và nắng vàng cuối ngày. Nắng tràn vào cửa, đổ ụp xuống chỗ ngực áo của cô hành khách cuối toa. Anh dậy lên một chút cảm giác khoan khoái khi ngấm vào chỗ nắng đổ rồi nghĩ, thế nào tối nay cũng có một ca trực vui vẻ.

Nhưng anh chưa vội làm nhiệm vụ ngay vì tàu chưa qua ga nào cả. Nếu có người trốn vé ga lúc này thì trong toa đã ầm lên rồi. Thường thì sau khi nhận ca trực, đợi cho tàu đi qua một ga kế tiếp anh mới bắt đầu kiểm vé.

Anh đi chậm về phía hai hành khách. Thằng bé nghiêng đầu tựa vào vai chị ngủ thiếp một chốc. Còn chị thì đưa mắt nhìn ra ngoài cửa, ngắm những nơi tàu vun vút lao qua. Kiểu nhìn lơ lửng nhưng vẫn tỏ ra một chút gượng gạo ấy càng khiến anh tin như chắc rằng hai mẹ con nhà này đi trốn vé.

Chị đánh mắt qua, chạm phải ánh mắt soi xét của anh. Luống cuống chị lại nhìn ra ngoài cửa, mắt đan

vào những ô lưới sắt chừng một ngón tay chui lọt qua.

Anh nhếch mép, nghĩ, bọn đàn bà lắm mưu nhiều kế nhưng không qua được ta đâu. Anh mở cửa buồng trực, đi vào rồi đóng cái rầm. Nhưng tàu chạy phát ra âm xình xịch to quá khiến tiếng rập cửa chỉ như một viên sỏi ném xèo vào mặt ao, ai đứng gần mới nghe thấy. Chị giật mình.

Buồng trực của anh là một gian nhỏ nằm ở cuối toa, tuy nhỏ nhưng có hẳn một cái giường cá nhân. Nếu đem so với tổng thể không gian toa tàu thì cái buồng nhỏ ấy xem ra cũng khá thoải mái, vì nó có vách ngăn cách với khách trên toa để anh nghỉ ngơi giữa những lúc làm nhiệm vụ.

Thỉnh thoảng anh lại “bán” buồng trực cho một hành khách nào muốn nghỉ qua đêm một cách thẳng chân thẳng tay, và anh có ít tiền bỏ túi dễ như chơi.

Đó chính là cái phần thu nhập thêm mà anh đã từng đem ra để nhủ vợ hồi chị đòi ly dị. Phần anh, sẽ kiếm một ghế thừa ở trong toa, nằm vắt vẻo. Nghề đi tàu lâu năm đã giúp anh quen với kiểu nằm ngủ lặc lự, giống người ta nằm võng, dùng đưa càng ngon giấc.

Bảy giờ tối, tàu đỗ tại ga Z. Ba hành khách trên toa đã kéo hành lý xuống tàu. Ghế trong toa lổ mỗ chỗ trống. Một vài hành khách đã ngủ thiếp lúc trời loạng choạng tối thì nay tỉnh giấc vì tàu dừng, trong đó có thằng bé.

Nó đưa mắt nhìn quanh, hỏi: Tối rồi à? Chị lấy hộp cơm lúc nãy mới mua từ cô nhân viên đẩy xe bán trên toa, đưa cho nó, bảo ăn đi. Thằng bé xúc cơm ăn ngon lành, thỉnh thoảng đưa mắt láo liếc nhìn quanh như đề phòng một điều gì đó.

Năm phút sau tàu chạy. Anh đứng lên sửa lại trang phục ngành đường sắt. Nhét áo vào quần ngay ngắn, vuốt phui ống quần vải cho phẳng phiu, vuốt tóc, đội cái mũ xanh lên.

Tất cả các động tác thực hành như khuôn khổ. Mở cửa buồng trực, anh bước ra toa, nện giày vào sàn đi cồm cộp về phía trước. Kiểu đi rất có uy, rất có dáng làm quan to, thế nhưng mãi đến năm bốn mươi tuổi anh vẫn chỉ là một nhân viên đi theo tàu.

Bạn anh, đồng nghiệp anh giờ đã là ông này bà nọ. Cái cậu gác ghi trúng biên chế ngành một lần với anh, nay đã là phó ga, chức tước rùng rình, bạc tiền rùng rình.

Thế mà anh, chỉ ăn thêm được đôi ba đồng nhờ “bán” buồng trực hoặc nhận tiền lót tay của khách đi trốn vé. Cái bước chân cồm cộp của anh, nó chỉ mô phỏng cho số cực khổ nặng nề đeo bám lấy anh mà thôi.

Anh đi từ đầu ga, đến một dãy ghế. Xin bà cho kiểm vé. Chị cho tôi kiểm vé. Vé bé ơi. Hành khách đã chìa sẵn cái vé ngay trước khi anh tới chỗ họ. Anh cầm vé, xem lướt qua rồi trả lại.

Lát sau, anh đã đứng trước mặt hai mẹ con ngồi ở cuối toa. Anh nhoèn miệng cười, nụ cười khá đều. Chị



rón rén cầm hai tờ vé trình ra, kiểu như người ta đến cửa quan đưa một tờ đơn.

Trông bộ dạng rụt rè ấy, ngay tức khắc anh đưa bàn tay phải ra, đẩy vé về phía chị, coi như chưa cần xem. Được rồi. Chị và thằng bé thở phào nhẹ nhõm lúc anh đã vào trong buồng trực và đóng cửa. Vậy là qua thêm được một ga.

Hai mươi giờ năm phút. Tàu đỗ tại ga Y. Thằng bé và chị đã đổi chỗ cho nhau từ lúc nãy. Nó ở phía cửa sổ, chị ngồi ở phía cạnh lối đi giữa toa.

Thằng bé gác đầu lên đùi chị, chân gác chéo chữ x, bàn chân chạm vào thành toa. Trông nó ngủ rất ngon. Chị cũng đã gật gà nhưng tiếng tàu đỗ xịch khiến chị tỉnh giấc. Có một nỗi lo ào đến, mạnh hơn cái nỗi lo ở những toa trước. Như thể lòng chị là một toa chở hàng, cứ qua một ga hàng lại chất thêm vào, nặng chịch.

Tàu lại chạy. Anh đã kịp làm một giấc ngon lành kể từ lúc kiểm vé đến giờ. Đi theo tàu, ngủ ngáy không điều độ. Giấc ngủ thường đan xen nhau, mấy chục phút rồi nghỉ, rồi lại ngủ tiếp. Anh đứng lên, lắc đầu, xương cổ kêu rắc rắc.

Tiếp tục một lượt kiểm vé.

Lần này anh không kiểm hết hành khách mà chỉ nhắm một vài vị khách mới, một vài vị khách khả nghi, trong đó có mẹ con chị. Anh nắm lấy hai tờ vé chị đưa ra, kiểu như bắt trúng một cú gian lận. Bắt được tay day tận trán rồi nhé.

Ga ghi ở trong hai tờ vé đã qua từ hồi chiều rồi ả ơi! Anh liếc qua chiếc vé và biết tổng hai mẹ con đi vé lậu, y chang anh đã đoán định. Anh không nói gì, mắt trợn lên trông dữ tợn, chẳng khác nào muốn ăn thịt người ta.

Chị rướm ánh mắt cầu xin. Anh lắc đầu về phía buồng trực như muốn bảo đi theo tao. Rồi anh cầm giữ hai tờ vé, đi đến mở cửa buồng trực.

Chị nhẹ nhàng nhấc đầu thẳng bé khỏi đùi mình, cuộn cái áo khoác làm cái gối, kê cho nó nằm trên ghế. Thằng bé ứ ứ mấy tiếng trở giấc rồi ngủ tiếp ngay tức khắc. Chị đi vào buồng trực. Anh đóng cửa lại, lắc tay nắm kiểm tra. Đã an toàn.

Vào đây rồi thì không cần phải hỏi han. Vào được đây rồi thì an toàn. Chị nghĩ vậy và ngoan ngoãn nằm xuống giường, không còn vẻ sợ sệt như lúc ở ngoài toa. Anh cũng chưa vội nói gì, chỉ làm một số thao tác rất bình thường. Lôi cái mũ khỏi đầu và móc phía sau cửa, cởi giày tất ném vào góc giường. Chồm lên. Chị không cưỡng lại, nhưng lắc cái đầu ngoẹo qua bên trái để thở.

- Cũng biết điều đấy. Chắc đã trốn vé nhiều lần? – Anh hỏi.

Chị đáp vắn vẹn:

- Vài lần. Cái khó ló cái khôn chứ biết điều biết đúng gì.

- Tôi kinh tởm đàn bà – Anh nói khi đã phanh được ngực áo chị ra.

Chị trố mắt ngạc nhiên, hỏi:

- Tại sao?

Anh bảo:

- Đàn bà là chúa khôn ngoan. Cứng đờ đờ như cái thớt lại giãy đành đạch như con cá.

Anh muốn nói tiếp, và chị cũng muốn hỏi tiếp nhưng cuộc hội thoại buộc phải tạm chấm dứt để nhường cho những cử động của tay, của chân, của toàn thân. Tàu chạy xình xịch, có lúc anh để cho mọi cử động tự nhiên theo nhịp bánh ray.

Khi đã xong việc, anh nằm vật ra một bên. Chị cũng không vội vàng mặc đồ, chỉ kéo cái mền trùm ngang phần giữa thân.

- Được rồi đấy. Trừ xong hai cái vé – Anh nói.

Chị bảo:

- Tôi muốn ở lại đây đêm nay. Anh sợ không?

Anh cười:

- Sợ ai?

- Vợ.

- Vợ bỏ đi, con không có. Cô muốn ở lại thì cứ việc. Tôi sòng phẳng. Chuyện vé đã xong. Nếu tối nay tôi muốn tiếp, sáng mai sẽ trả tiền cho cô.

- Tiền để làm gì? – Chị hỏi lại.

Anh đáp, vẻ giễu cợt khinh bỉ:

- Cái loại như cô không là gái làm tiền thì là gì. Nhưng thôi. Tôi nghĩ là cô sẽ cần tiền, ít nhất trên chuyến tàu này. Nếu không thì chẳng đi chui đi lủi vé như thế.

Nghe chừng có lý, chị không còn thắc mắc thêm nữa. Trong lúc mặc lại áo quần, chị nói:

- Tôi muốn ở lại đây, để ghế ngoài kia cho thằng cu nằm ngủ thoải mái.

Đến lúc này anh mới nhớ tới thằng nhóc ngồi cạnh cô ta. Anh hỏi:

- Đi làm gái mà kéo theo rơ moóc à? Chắc thằng bé cũng làm một nghề vất vả nào đó?

- Anh là nhân viên tàu. Không phải luật sư, nhé! – Chị chua ngoa đáp.

Anh nằm gác tay kê dưới đầu, mỉm cười.

- Đúng, tôi chỉ là thằng nhân viên trên tàu. Chẳng quyền lực gì sắt. Chỉ được tài đánh quả và đe nẹt kẻ yếu.

Rồi như đã quen thân, anh và cô nằm nói chuyện giống hai người bạn.

- Nếu tôi có quyền lực, chắc tôi đã không lang thang trên những chuyến tàu.

- Còn tôi, nếu có quyền lực, chắc không lang thang đó đây ô nhục kiếm miếng ăn.

Bất giác anh quay qua phía chị, nói:

- Nhưng cô biết không? Nếu tôi thật sự có quyền lực, thì vợ tôi đã không bỏ đi. Đàn ông không quyền lực hèn thế đấy, yếu thế đấy, đàn bà nó chê. Đàn bà các cô tởm lắm.

Chị cười nhếch mép:

- Tởm nhưng anh cũng xơi đấy thôi.

Anh dấm nắm tay xuống giường, bảo:

- Chỉ là giải quyết vấn đề sinh lý. Cô có biết bọn tàu thủy không. Mỗi lần tàu cập bến, việc đầu tiên chúng nó làm không phải chạy về với vợ với con, mà lao đi kiếm gái để chơi cho bố những tháng ngày lênh đênh trên biển. Thế mà vợ nó vẫn ở nhà chờ chồng. Còn cái thằng nhân viên tàu sắt như tôi. Chưa xơi được miếng nào vợ đã bỏ đi.

- Vì thế anh ghét đàn bà?

- Đúng.

- Anh bao biện giỏi. Lẽ ra nên làm thầy cãi.

\*

Tờ mờ sáng tàu hú một hồi còi dài. Chẳng phải vào ga, chẳng phải gặp đường băng ngang. Người lái tàu hú chơi vậy thôi. Buồn hú chơi như người ta huyết sáo. Cũng có thể là hú để báo cho khách trên tàu biết trời đã sáng, dậy mà đón ngày mới trên những gập ghềnh đường đi, dù là đường sắt thẳng băng.

Anh rút ví, đưa chị ba trăm ngàn, bảo:

- Tối qua làm thêm một phát là hai trăm, gửi cô thêm một trăm vì đã chịu khó nghe chuyện của tôi.

- Tôi vốn chẳng phải là gái làm tiền, chẳng qua vì hận thằng chồng mà sa cơ. Chuyển này tôi về quê, định làm lại cuộc đời. Đáng lẽ anh là khách chơi cuối cùng của tôi, nếu như tôi không nghe chuyện đêm qua của anh. Nó làm tôi nhớ đến thằng chồng của tôi. Tôi ghét bọn đàn ông các anh lúc nào cũng dùng tiền để mua đàn bà.

Anh chợt sững sờ trước một câu nói khôn. Có lẽ lần đầu tiên anh nghe được một câu nói khá cay cú và sắc sảo của đàn bà.

- Thôi cầm lấy ra mua cái gì cho con nó ăn. Bỏ nó nằm suốt đêm ngoài ghế. Cũng tội.

Chị giật lấy mấy tờ tiền, nhét vào túi quần. Đi ra khỏi buồng trực.

Tàu đỗ lại sân ga X. Một chữ X như cái kéo cắt đứt cuộc hành trình trên tàu. Hành trình ngược ZYX.

Thằng bé lôi cái hộp gỗ đựng đồ đánh giày giấu từ dưới ghế. Chị nắm tay nó bước xuống tàu.

Anh đứng trong buồng trực, nhìn qua khung cửa, thấy hai mẹ con dắt nhau tiến về lối cửa ra. Anh buông thõng một câu: "Đàn bà máu lạnh. Nhấn tâm với con đến thế là cùng"

\*

Ở phía ngoài sân ga. Chị nói với thằng bé:

- Đóng kịch được lắm. Bây giờ đã xong.
- Con cảm ơn cô. Không có cô con chẳng đi được về đến đây. Con đi đánh giày bị lừa sạch tiền cô ời.

Chị rút ba trăm ngàn trong túi đưa cho thằng bé, bảo, cầm mà về dưới quê.

Thằng bé đưa mắt hàm ơn, hỏi lại:

- Từ đây về quê cô còn xa không?

Chị đáp:

- Có lẽ cô không về quê nữa.
- Thế cô về đâu?

Chị cười chua chát:

- Lo gì. Lại mua một vé ngắn và đi một chuyến dài.

## Tìm Người

J

ừ nhỏ thằng Lít hiền như khoai. Đi học ai đánh thì chớ, nhất quyết nó không chỏ cùi trả đòn lại như trẻ nít vùng này. Tới năm mười ba tuổi, thằng Lít lần đầu tiên đánh người. Mà đánh ai cơ chứ. Lít đánh chú Kiền, cha nó.

Buổi chiều chú Kiền đi nhậu về, say say mèm mề vô cơ quạt cô Sen mẹ Lít một đá vào chân. Lít đứng thềm hiên ngó ra chịu không nổi, kiềm lòng không đành. Nó xông tới thụi một cú đấm vào bụng ông.

Chú Kiền đứng lặng chút xíu, không nói không rằng, rồi ngoảnh đi ra ngõ. Cô Sen đứng khóc ròn. Không biết khóc vì đau cái chân bị ông chồng quạt đá, hay khóc thương thằng Lít còn nhỏ đã phải gánh một cái nghiệp bất hiếu. Lít quay lại bảo: "Mẹ nín đi. Khóc chi tổn nước mắt. Ông đi rồi lại về đó thôi. Mà có đi thẳng cẳng cẳng hay".

Lời Lít phán như thánh. Cha nó đi thật.

Hàng xóm qua về chơi không thấy chú Kiền, chỉ hỏi ậm ờ ba câu rồi thôi. Ai chẳng rõ cái tính ham rượu chè của cha thằng Lít. Ông lè nhè bù khú suốt mấy năm rồi. Ngày nào cũng có rượu. Rượu xong say như nằm khoèo ở đâu đó. Người ta chạy về nhà kêu cô Sen đi rước. Cô Sen mượn chiếc xe cải tiến, đặt ông chồng lên trên mà kéo. Mấy người nói kệ ông, hết rượu tự biết đường đứng dậy mà về. Cô Sen nói



thương: “Lỡ ông năm đó trúng gió chết tội, mà phiền nhà người ta”. Những lần cô đi địu về kiếu đó còn may hơn mấy bữa chú Kiền chưa say nhè, tự đi được về nhà thể nào cũng mắng mỏ cô Sen.

Chuyện thằng Lít đánh cha nó diễn ra chưa đầy một phút nên hàng xóm tịnh không biết. Cô Sen cũng chẳng kể cho ai. Hay ho gì vạch áo cho người xem lưng. Nhưng sau lần ấy cô Sen biết thằng cu con mình đã lớn. Lớn như thế cô cũng chả mong, chỉ thấy sợ. Nhỡ nó sống lạnh lùng thì nghiệt lắm. Nhà chỉ được một thằng con trai.

Ba hôm không thấy chú Kiền về, cô Sen ra vào ngong ngóng. “Trời. Đi chi lâu dữ”. Thằng Lít không đốt thêm lời nào, cũng không vì câu nói băng quơ của cô Sen mà nó nguýt lườm hay giật mình. Cô thấy xốn xang, chạnh nghĩ, cái thằng, nó không xót không thương chút nào sao.

Xóm nghèo im ắng năm cuối làng. Vắng đi một người như chú Kiền càng thấy tẻ. Như mấy bữa, thể nào cuối chiều tụi trẻ nít cũng chạy theo chú Kiền say để hươ hươ. Kể ra cũng rộn lên được đôi chút trước khi tắt mặt trời.

Một tháng không thấy chú Kiền về, cô Sen đã thấy nhớ. Chồng vợ có cau trầu lể lạt đàn ông chớ có phải người dưng đâu mà lạnh lùng cho được. Vợ chồng xích mích là chuyện thường tình. Cái đá chồng phang vào chân cô qua một đêm là hết đau liền. Hết đau thì cô cũng nguôi giận. Thế mà chồng cô đi

không về từ bữa đến giờ. Cô cứ nghĩ bụng, hay vì thằng Lít thui cha nó, ông tức mà bỏ đi lâu vậy.

Cô Tầm hàng xóm sang chơi, hỏi ông Kiền đi chi hoài không thấy về. Cô Sen ừ à, nói chắc ông giận chi tui đó.

“Giận chi được, chị hiền như đất còn đòi chi nữa”.

“Có khi nào vì bữa đó tui không có tiền cho ông mua rượu, nên ông đi miết” - cô Sen cười vu vơ.

Cô Tầm bảo: “Đàn bà như chị em mình thật khổ, cứ nhận hết lỗi cho mình”.

Cô Sen thở dài: “Ờ thì không nhận, người ta cũng đổ vấy cho mình”. Cô Sen nói câu đó cứ như dành cho cả cô Tầm nữa. Trước đây chú Cẩn chồng cô Tầm cũng nát rượu. Sau một trận đau chú Cẩn hết uống, người đờ đẫn ra như mất hồn. Xóm chộn rộn đồn do chú Cẩn nghiện rượu quá cô Tầm không chịu nổi nên cô pha thuốc kích thích nằng cho chú lụy đó chớ. Đồn như thế nghe cũng kinh. Chưa biết thật giả nhưng trai tráng cả vùng bỏ bớt rượu chè khá nhiều. “Đàn bà ai cũng đại” - cô Tầm kết luận chắc như đinh đóng cột.

Thỉnh thoảng cô Sen nghĩ như cô Tầm cũng may. Chú Cẩn có dớ dẩn ngẩn ngơ nhưng vẫn chồng cô, vẫn là người còn ở đấy. Chứ chồng mình đi biệt một năm trời chưa thấy mặt mũi. Có chồng mà cứ như không. Còn thằng cu Lít nữa. Chắc nó chưa quên cú thui vào bụng cha năm ngoái. Nó cũng bỏ học luôn rồi. Cô khuyên nó gắng đi học cho xong cái lớp mười hai mà

nó không chịu. Bảo ở nhà kiếm việc làm phụ mẹ. Mẹ cực rồi, gánh được cho mẹ sớm chừng nào hay chừng đó. Chứ cha nó, không trông mong chi.

Mười lăm tuổi, Lít có vẻ đàn ông lên nhiều so với bữa mười ba. Cái nắm tay vâm vồ chắc chắn, nếu như ngày đó, cái nắm tay này thụi vào thì cha nó chắc chắn ôm bụng sụp xuống chứ chẳng đi được đâu. Ngó cái nắm tay cứng cáp của thằng Lít, cô Sen lại nghĩ đại nghĩ khôn kiểu ấy.

Một hôm cô Sen tự dưng lại buột miệng: “Trời. Đi chi lâu dữ”. Lít biết mẹ nó trông cha. Chính Lít nhiều khi cũng thấy nhớ nhớ ông quá. Bọn bè giận nhau dăm bữa đã làm lành. Huống chi đảng này cha con máu mủ ruột rà, bỏ chi đành. Nghĩ, rồi Lít thấy nhói lên một chút giận, ổng cũng thù dai khiếp. Xong Lít đứng bật dậy, tuyên luôn với mẹ: “Con đi làm lơ xe”. Cô Sen bảo theo chi cái nghề nay đây mai đó dọc đường dọc sá cho cực. Nhưng Lít nhất quyết: “Đi mới có cơ may tìm cha về”.

Đi lơ xe, nửa tháng Lít ghé về nhà một lần. Thấy thằng con mới về ngoài ngõ, cô Sen đã xúi bầy gà vào chuồng để lát mổ thịt bồi dưỡng. Cô cắt tiết, con gà kêu rộn lên, cô vẫn cố dỏng tai nghe coi Lít có nhắc chuyện gì về cha nó không, có nhìn thấy cha nó chưa. Thịt hết bầy gà vẫn chưa nghe thằng Lít hờ ra tin gì hay hay.

Thêm một bầy gà nữa lần lượt từng con vào nồi, Lít vẫn chưa gặp được cha nó. Xứ này nhiều đường lắm nẻo, dân đông nhưng nhúc để chi kiếm ra được một

người đã cố tình bỏ đi. Lít lại tuyên: "Con không đi nữa. Mỗi chân quá rồi. Ở nhà lấy vợ". Băn không xong phải đèn đạn, tìm không được người thì lấy một người khác bù vào cái gia đình ít ỏi này.

Lít lấy cô gái bán chè ngoài chợ làng. Đi cho lắm rồi cũng về quê. Người thương gần đây chứ kiếm chi xa xôi cho nhọc. Hôm Lít nói với cô người yêu bán chè như vậy, nghe cũng mùi mẫn. Cô người yêu cười đỏ má kể lại với cô Sen hôm về thăm nhà. "Chỉ chừng đó thôi là đủ thương rồi bác ơi". Cô Sen cũng cười, nghĩ thầm, giá cha nó cũng biết được như vậy. Người thương của ông đây ông Kiên này, đi xa xôi chi lâu dữ không về.

Đám cưới anh cu Lít nhỏ nhỏ chừng chục mâm nhưng cũng vui. Cô dâu mỗ côi cha từ nhỏ, chú rể thì cha bỏ đi biệt sáu năm rồi. Thành ra hai nhà cũng khéo cân xứng. Đứng trên sân khấu lúc ra mắt tiệc tùng, cô Sen ngó mắt ra ngoài đường trông. Biết đâu trời xui đất khiến ông ấy về đúng hôm nay cũng nên. Phim truyền hình hay có cảnh đó lắm. Cô xem nhiều phim rồi, toàn thấy cảnh đoàn viên bất ngờ. Nhưng chịu, đời không có dàn dựng dễ như phim.

Nhà tự dựng thêm người cũng vui. Trước có ba người ăn hết lụng một con gà. Rồi chú Kiên bỏ đi, hai mẹ con cô Sen phải ăn găng mới hết. Giờ nhà lại ba người, thịt một con gà khỏi lo chật bụng khó ngủ. Chỉ cô Sen vẫn hay thao thức. Cái phòng vợ chồng son đầu kia đem so với giường hẻo một đàn bà gần năm chục tuổi đầu này, nó cứ khắp khiêng chênh vênh. Vợ

Lít bảo chồng: “Có làm gì cũng khéo khéo một tí, không mẹ tui”.

Xem ra có thêm dâu rồi cô Sen vẫn còn buồn, còn nhớ chú Kiền nhiều, thậm chí nhiều hơn. Vợ chồng Lít tính chắc phải sanh con sớm. Thêm cháu, bà nội dành thời gian chăm nó thì đỡ nhớ cha Lít.

Chưa đầy một năm sau cưới vợ Lít đã sinh một thằng cu. Bà Sen nựng cháu, thỉnh thoảng ngóng ra đường nói trống huơ: “Về coi mặt cháu tui dễ ghét chưa này”.

Đêm. Hai vợ chồng Lít nằm hồi lâu vẫn còn căng mắt. Thằng cu kháu khỉnh nằm giữa ngủ ngon. Lít quay qua hôn con, nói thương quá ghét quá. Vợ mỉm cười: “Đúng là có nuôi con mới biết lòng mẹ, anh nhỉ”. Lít ậm ừ cho qua chuyện, anh không thích vợ nhắc tới mấy cái chuyện kiểu báo hiếu. Vợ lại bảo: “Mình thương con như thế, có khi nào lớn lên nó không thương mình không nhỉ”. Lít sững sờ, tự hỏi chẳng biết hồi nhỏ cha mình có thương mình cỡ này không, chắc là cũng có.

Lít thức trắng đêm kể cho vợ nghe chuyện hồi bé xiu được cha mua cho bong bóng, mua pháo tết đốt, rồi chuyện Lít té mương được cha đem vào tắm rửa gội đầu thơm. Tới tờ mờ sáng anh mới kể cái chuyện buồn, chắc là buồn nhất đời anh, cái lần khiến cha bỏ đi mãi chưa thấy về. Cái thui tay bất đắc dĩ lâu quá rồi mà kể lại vẫn thấy đau. Đây là lần đầu tiên anh kể cho người khác nghe. Vợ Lít bất ngờ, ôm lấy anh

thủ thi: “Em cũng áy náy quá. Hay anh thử đi tìm cha lần nữa”.

Hôm sau Lít xách túi áo quần đi. Anh theo nhà xe vừa làm lơ vừa phụ lái. Bụng nghĩ phải kiếm cho ra. Ông còn sống hay chết ở đâu cũng phải tìm được chút dấu vết. Máy bay rơi mấy chục năm người ta còn tìm ra mảnh xác sắt, huống chi đây là da thịt người, đừng đừng chi tàn nhẫn.

Lít ngồi bên tài xế làm lơ xe, bắt khách dọc đường, thu tiền cước. Xe chạy, mắt anh lảo liếc nhìn qua bên đường nhòm ngó. Lúc xe dừng đỗ xăng hay nghỉ ăn bữa, anh đều dò hỏi thông tin. Kiểu như quanh đây có ông nào người miền Trung cao cao, ốm ốm, đen đen không nhỉ. Người như vậy nhiều lắm, hỏi kiểu đó bố ai mà chỉ cho được. Cho biết thêm chút đặc điểm nữa đi. Ờ, ông có tật thích rượu chè. Người được hỏi bật cười, dân đây đàn ông ai chả uống rượu. Ông là gì với anh mà anh hỏi kỹ vậy, nếu bà con thân thích của anh thì để đó tui dò la cho. Lít cũng chả giấu diếm nữa: “Ông là cha của tui. Gắng hỏi giúp nghe. Nói có thẳng con tên Lít hồi trước bất hiểu thui ông một đấm”.

Dọc đường dọc sá ghé đâu gặp ai Lít cũng nhờ. Thỉnh thoảng quay lại quán có nhờ người ta hỏi dùm hôm trước chỉ nhận được một cái lắc đầu không biết. Có lần được một người mách nước, bảo trong rẫy cao su có một ông người miền Trung, đen đen, ốm ốm, cao cao giống anh mô tả. Lít mừng hóm thuê xe ôm chở vào tận rẫy. Nhưng trật lất.

Hôm xe chạy qua một chợ xép bên đường, đoạn tỉnh Bình Thuận, Lít nhìn qua cửa kính thoáng thấy ngờ ngợ. Tim anh rộn lên. Xe chạy qua khỏi chợ rồi anh thò đầu ra ngoái về sau. Từ xa, anh nhìn thấy đúng là cha mình. Định bảo xe dừng lại nhưng thôi, chỉ lát nữa xe tới bến rồi. Trông cái chỗ ông ngồi thì biết ông làm ăn ở chợ này, chẳng đi đâu mà lo.

Buổi trưa anh chạy đi mua một bồ đồ mới tinh đem về chỗ nhà xe mặc vào. Anh phải ăn mặc thật đẹp xuất hiện trước mặt cha mình. Để cho ông biết thằng con không có cha giờ cũng nên người đây rồi, cũng ăn mặc tử tế chứ không lệch thếch đâu. Trước chưa kiếm được thì thấy thương, giờ sắp gặp nhau lại thích lạnh lùng kiểu đó. Người ta thật lạ, cứ muốn làm xót xa nhau thêm.

Đầu giờ chiều Lít về tới chợ xép. Từ đầu chợ, anh đã nhìn thấy cha. Ông đó chứ ai, chắc chắn trăm phần trăm. Ngó từ xa thấy tóc cha đã muối tiêu, lưng có còng xuống chút ít. Ông cúi chăm chú xuống cái mặt hộp tử nhỏ. Phía trước hộp tử đóng một tấm ván đề: Cắt chìa sửa khóa. Trời, ông làm nghề này sao. Mười mấy năm ông sống với mẹ con anh không nghề ngỗng. Giờ vào đây lại kiếm đâu ra cái nghề chịu khó tỉ mẩn vậy. Ông cắt chìa khóa mở được cổng nhà người ta, thế mà nhà mình ông không tìm về lại được một lần.

Lít vào quán nước bên này đường, đối diện bên kia đường là quầy sửa khóa lẹp xẹp của cha. Ngồi đây nghỉ ngơi tí, ngắm ông chút xíu rồi tìm ra câu nào

hay hay khéo khéo lát gập lại mà nói chớ. “Tui là thằng Lít đây này ông. Cảm ơn ông đã đặt cho tui cái tên Lít. Ông mê rượu, uống cả lít mới say nên đặt tên tui ám xí đó. Nhưng tui không uống rượu, một giọt cũng không.” Nói kiểu đó được chưa. Nghe bạc bẽo quá. Hay là thế này: “Tui đi tìm ông chục năm chẳng qua là vì mẹ tui đó. Ông có tình nghĩa thì ghé về một lần. Tui trả tiền xe cho”. Vẫn chưa ổn. Ráo hoảnh quá không được. Bui ngủi quá càng không. Phải nói câu gì để cho ông thấy rưng rưng ân hận mới đành.

Thấy Lít nhòm chằm chằm bên kia, bà chủ quán sinh nghi, hỏi chú có quen hay sao ngó người ta dữ vậy. Lít cười, bảo không, cháu là nhà báo, thấy ông thợ miệt mài quá, định viết một bài chơi vui. Chủ quán rối rít: “Ờ, chú viết đi, ông tốt lắm đó”.

Nhói tai quá, lần đầu tiên anh nghe có người khen cha mình là người tốt. Mà là tốt lắm nữa mới ghê chứ.

Chủ quán bảo: “Ông người ngoài miền Trung vô đây. Chà, người miền Trung ai cũng chịu khó ghê nghe”. Lít nghĩ bụng, chịu khó quá đi chứ, như tui đây gần chục năm rồi đi kiếm ông đó.

Chủ quán kể: “Ông vào đây lấy vợ, sinh được hai đứa con. Giờ vợ đau nằm một chỗ. Ông phải kiếm tiền nuôi sắp nhỏ. Mà ông có mạnh khỏe gì cho cam. Coi bộ đó, chứ ông cụt cả hai chân. Hồi trước ông đi đào sắt trúng phải mìn. Thấy tội”.

Lít bàng hoàng, rơm rớm nước mắt. Nhìn kĩ lại, thấy ông đang ngồi trên xe lăn bên kia. Mấy cái câu hằn



học anh chuẩn bị định nói với cha giờ bay vào cả. Anh bỏ đi khỏi chợ, thấy người cần tìm đây rồi mà không tới nói một lời nào được. Biết nói chi nữa đây. Chẳng nào ông cũng không rời được chốn này rồi. Giá như chưa gặp lại cha thì hay hơn nhiều, để cái cảm xúc trong mình nó chai lì như bấy lâu nay, để cái trắc ẩn trong mình khỏi trỗi dậy.

Lít trở về nhà. Nói nhẹ hều từ nay không theo nghề đường sá nữa, ở quê mở cái quầy sửa xe cho lành. Vợ bảo: “Thế không đi tìm nữa à”. Anh đáp gỏn lộn: “Không”. Vợ nói tỉnh bơ: “Ờ, tìm làm chi. Đi được thì về được. Có chân thì hẵng tìm về”. Anh cũng nói bằng quơ: “Ờ, có chân thì đã tìm về”.

## Bơi Qua Sông

M

ười tuổi, thằng Cưng bị cha nó đem bỏ vào cái sọt tre nhả xuống con sông gần nhà. Người trong xóm ùa ra đứng xem. Xôn xao. Ổn ào. Hai chàng thanh niên xông tới túm được cái sọt lôi khỏi mặt nước rồi xốc ngược thằng Cưng lên.

May, thằng Cưng uống chưa căng ruột. lát sau nó đã mở được mắt, kêu đói bụng. Cha nó lúc đó đã được người ta dắt vào nhà pha nước chanh cho uống. Vài tiếng xì xồ, trời, say rượu mà đem con ra nhả sông, thiệt hết nói nổi.

Lần sau, vẫn là kịch bản cha đem con nhả sông. Xóm làng bớt người ùa ra nữa. Mệt. Kệ nhà nó. Thằng con mà chết thì thằng cha đi tù một gông.

Lần thứ ba, thằng Cưng quấy đành đập dưới nước. Thấy đông người đứng trên bờ ngó nghiêng nhưng chả ai lao vào cứu, cha nó hét to: "Tui giết thằng này cho bà con coi. Nó không phải con ruột của tui". Nói xong người cha vật ngã ra nước khóc. Thằng Cưng lật sọt lặn một hơi trời lên bờ ngồi buồn. Người ta lại dìu cha nó về nhà pha nước chanh cho uống.

Xóm làng quở mồm cái nhà gì đâu oan nghiệt. Vợ mới chết năm ngoái trên sông này, giờ thằng cha đem con đi nhả nước. Người xưa bảo chết nước có nòi. Khéo rồi thằng con cũng như mẹ nó.

Chuyện mẹ thằng Cưng chết trên sông hồi năm ngoài cũng dậy tiếng cả vùng. Nửa đêm mẹ nó lặn lẽ bơi đò một mình qua sông. Đò chìm. Mất nửa buổi sáng thợ lặn mới vớt được người xấu số lên. Cha thằng Cưng đình ninh vợ mình cố tình bỏ đi theo trai, mà không phải theo trai, mẹ nó theo thằng bồ cũ trên thành phố. Sau đó có lần say, người cha đưa tay túm hai tai thằng Cưng dẫn mặt ra nói: “Cái mặt mày rõ ràng là mặt của thằng cha trên thành phố. Mày không giống tao chút nào”.

Mới chỉ ba lần nhấn sông nhưng thằng Cưng có cảm giác “quen” nước. Nó không sợ nữa. Và nó cũng đã có một sự chuẩn bị. Mỗi khi thấy cha khật khờ say rượu về đầu ngõ là nó vào bếp nốc một ngụm nước mắt như kiểu thợ lặn trước khi xuống nước. Đến khi cha nhấn cái sọt xuống sông, thằng Cưng vẫn cứ lặn im. Cha lơ tay, nó lật sọt lặn tiếp một chặng thì nổi lên rồi tiếp tục bơi ngang qua sông. Và nó đã bơi được qua tận bờ bên kia. Sáng hôm sau cha nó hỏi: “Sông dài không con?”. Cưng đáp: “Cũng ngắn thôi”.

Sau chuyện thằng cu mười tuổi bơi vượt sông, dân làng bảo chắc cha nó hết dám thi gan với thằng con rồi. Quả đúng thật, cha con không đem nhau ra sông cho thiên hạ cười nữa. Cha nó cũng bỏ rượu, chú tâm làm lụng nuôi con.

\*

Chuyện xảy ra hơn mười năm trước. Giờ thằng con đã ngoài hai chục tuổi, trở mã chắc chắn, tay chân to khỏe. Nhiều lần người ta thách anh cu Cưng lặn thi,

bơi thi, ai thua chịu một chầu rượu. Lần nào anh cu Cưng cũng được chiêu đãi rượu mỗi miễn phí. Còn người cha không biết do máu xấu hay do cực nhọc làm ăn mà tóc đã bạc nhiều. Hai cha con vẫn sống với nhau vui vẻ, cứ như không có chuyện hồi trước.

Đời, bi kịch nào rồi cũng qua được. Sông rộng bao nhiêu cũng vượt qua được. Nhưng những mối bận tâm trong lòng thì xem ra khó nguôi ngoai. Như cái lần hai cha con Cưng ngồi ăn cơm tối và nghe thời sự. Đài đang nói chuyện dạo này tràn lan nạn bạo hành trẻ em. Kinh nhất là chuyện mẹ ruột dung túng cho tình nhân đánh đập con mình. Đến đó cha bỏ bát. Anh cu Cưng năn nỉ có cá ngon cha ăn thêm bát nữa, nhưng cha lắc đầu từ chối. Cưng nhẹ nhàng bảo: “Chuyện thiên hạ, cha đừng nghĩ nhiều đau đầu”.

Hôm sau cha sang hàng xóm chơi, tâm sự với ông bạn chí cốt rằng nghe thế thì biết là thằng con mình nó còn nhớ chuyện hồi xưa ông ạ. Người hàng xóm bảo: “Nhưng nó là thằng có hiếu có tình. Ai bơi được qua sông cũng là kẻ dễ thứ tha”. Cha gật đầu về tâm đắc câu này.

Buổi chiều anh cu Cưng đi làm về thấy cha nấu nướng xong xuôi, lại còn giặt phơi tất cả áo quần trong chậu. Trước tới nay hai việc này là của Cưng, phận làm con trong nhà không có đàn bà. Cưng ghen ghen nuốt nước mắt. Cha con mà làm gì khách sáo quá. Mười năm nay anh đâu có giận cha. Nhiều lần ngồi nhớ lại bữa đám tang mẹ, cha uống

say cứ chửi mẹ bỏ theo trai. Hay chuyện cha suýt nữa nhấn chết chìm mình... Cưng đều chỉ xem đó như những kỷ niệm buồn chứ không hề oán trách cha. Lại nghĩ đó là tại rượu làm người ta hư, chứ thực chất cha rất tốt. Hoặc là cha giả vờ lấy cớ giận mẹ để đỡ đau hơn trước cái chết tức tưởi của mẹ mà thôi.

\*

Bác hàng xóm gọi Cưng sang bảo: “Dạo này thấy cha cháu hay buồn, thử hỏi xem ông có tâm sự gì không? Hình như là ông còn áy náy chuyện xưa. Chuyện xưa là chuyện gì chắc cháu biết rồi. Thôi về nghĩ cách làm cho ông vui”.

Hôm sau Cưng gói áo quần lên phõ, quyết tâm kiếm việc gì đó nhanh có tiền, chứ cứ ở nhà lặn sông đãi cát chỉ đủ ăn. Cưng tính chỉ đi chừng hai ba tháng, làm ngày làm đêm gì cũng được, cốt là dư ra chục triệu để đưa cha đi Sài Gòn làm cái xét nghiệm huyết thống.

Nếu anh đúng là con ruột của cha, chắc cha sẽ vui lắm, mọi ngờ vực sẽ được xua tan. Nhưng nếu anh không phải con của cha thì sao? Thì cũng là dịp để chứng minh rằng cha đúng. Cha hận mẹ là đúng. Cha từng đem con bỏ sông là đúng. Sự thật đôi khi chả để làm gì mà chỉ để thỏa mãn sự tò mò, thế nhưng người ta rất cần.

Lên phõ năm ngày thì Cưng nhận được tin cha mất. Buổi trưa, cha một mình ra sông cởi áo lội xuống nước. Người ta ngỡ là ông chỉ muốn xuống tắm nên không để ý. Nào ngờ ông cố bơi qua sông. Đến được

nửa dòng thì chìm. Bác hàng xóm kể lại cho Cương rồi  
ngâm ngùi bảo hình như cha cháu cố bơi qua sông để  
chứng minh một điều gì đó.

## Người Dưng

Mẹ chồng bỏ điện thoại xuống, hí hửng bảo với con dâu cả rằng thằng út sắp về, có cả cô người yêu về cùng. Nó nói chuyện này đưa về giới thiệu rồi đi làm giấy kết hôn luôn. Thanh niên bây giờ lạ thật, mẹ còn chưa biết mặt mũi ra sao mà nó đã nói như quyết.

Dâu cả bảo chú út học hành tử tế, cũng kỹ tính nữa, chọn ai là chú ấy tìm hiểu cẩn thận rồi đấy, mẹ đừng lo.

Mẹ chồng như được con dâu ủng hộ, nói thêm, đúng đấy, nó quả quyết cô này mà còn chê thì nhất định không lấy vợ. Này, nghe bảo xinh lắm, vùng quê mình không ai đẹp như thế.

Dâu cả chợt thấy tủi thân. Biết đâu mẹ nói vậy là có ý chê đứa dâu này đen đui xấu hoắc, không cho mẹ được nở mày nở mặt với người ta. Nghĩ là nghĩ vu vơ chứ dâu cả không giận mẹ. Mẹ chồng con dâu ở đâu khúc mắc không biết, riêng nhà này hơn chục năm chị sống với mẹ không để điều tiếng xấu cho thiên hạ cười.

Mấy hôm sau, lúc cả nhà đang ăn cơm thì cậu út dẫn cô người yêu về bất ngờ. Ngạc nhiên chưa - thằng cháu nội thấy bà há hốc mồm như quảng cáo bột giặt trên tivi, thốt lên. Bà mẹ chồng luống cuống vụng về chửi tổ cha bây, rồi hấp tấp giục con dâu lấy thêm

bát, sai thằng cháu kéo ghế để cô với chú cùng ăn cơm luôn.

Chị dâu cả xuống bếp lục siêng lựa hai cái chén đẹp, trong lúc mắt xoay ngược lên nhìn cô gái. Đúng là ngạc nhiên chưa. Quá đẹp chứ không phải đẹp. Chú út, em chồng chị, cũng khôì ngô sáng sủa học hành bài bản, kém cạnh chi ai mà không lấy được gái đẹp. Trai tài gái sắc xứng quá đi chứ. Biết thế, nhưng cô gái trắng trẻo, vóc dáng mắt mày không chê vào đâu được này chị chưa từng gặp.

Hoa hậu đẹp cũng cỡ đó thôi, chị nghĩ, cô này về thì cả làng sắp đồn ầm lên đây. Chị cũng được nở mặt vì có cô em dâu xinh xắn. Hay là chị sẽ khó xử khi bị thiên hạ đặt lên bàn cân so sánh. Dễ thấy khắp khiễng quá, chị so chi được. Ý nghĩ chán nản này khiến chị cầm chén cảm giác nặng nề.

Sau bữa ăn, mình chị bưng bê dọn dẹp. Thực tình cô gái cũng có ý muốn giúp chị một tay nhưng bị mẹ chồng ngăn lại. Chị bảo em cứ ngồi chơi cho mẹ hỏi chuyện, chị làm một mình quen rồi. Đúng là chị làm một mình quen thật, hơn chục năm nay một mình tay chị lo hết việc lớn bé.

Nhưng giờ ngồi rửa chén, trong lúc bên trên đang nói cười vui vẻ trò chuyện rồn rảng, chị mủi lòng. Hai thằng cu con chị cũng quần lấy cô chú tranh nhau kể chuyện. Mấy bữa trước thằng lớn luôn xuống phụ mẹ đặt chén lên siêng, giờ chúng nó cũng khéo bỏ rơi chị.



Trong lúc cô em dâu tương lai tắm rửa thì mẹ với chị lúi húi quét phòng, nệm giường. Chẳng ai xúi, chị tự chạy ù ra chợ mua một chiếc chiếu với hai cái bọc gối mới. Trên đường về chị lục lợi trí nhớ coi mình đã từng được chào đón chu đáo kiểu như này chưa. Chưa. Nhất quyết là chưa. Hồi chị về làm vợ anh đồ đạc tự sắm sửa lấy. Chiếc chiếu cói, cái mền, cái gối phòng ngủ tân hôn do anh đèo chị lên thị xã mua về trái.

Chồng chị là con đầu, mẹ thì không đi xe được, các em còn nhỏ. Chị biết rồi mai mình sẽ cực vì cái nhà này đây, nhưng chị chẳng sợ. Biết chấp nhận nhiều khi cũng là niềm hạnh phúc của phụ nữ. Mà thôi, nghĩ chi cho đau đầu, dù sao cô ấy cũng từ thành phố về, quen với sạch sẽ chu tất, bữa bộn rộn xộn khéo làm người ta buồn lòng. Cô mà buồn thì mẹ cũng buồn, chị tất chẳng vui vẻ gì. Thêm nữa, chị là dâu cả, “dâu cả là mạ bầy em” cơ mà, tiếc chi chút quan tâm.

Buổi chiều bà mẹ dẫn cô gái đi quanh thăm chòm xóm. Bà đi rất rảo hoạt, mặt mày mừng mừng cười cười, coi là biết bộ dạng muốn khoe. Gặp ai bà cũng chỉ trỏ, con dâu tương lai tui đây, vợ sắp cưới của thằng út đấy. Thằng út đã từng được lên truyền hình vì học giỏi, cả làng lấy ra làm gương dạy con. Mẹ chồng rất tự hào về thằng út, giờ có thêm cô dâu đẹp rạng ngời mẹ càng hãnh diện.

Ôi mẹ chồng ơi. Cậu út chưa mở lời thưa chuyện cưới xin mà mẹ đã oang oang lên cô này là con dâu. Ai nói

già không ham đẹp. Ai nói bà mẹ quê không muốn con trai lấy vợ quá sắc sảo. Trật lất. Đây mẹ chồng cũng thuộc dạng kỹ lưỡng khó tính mà xuội ngay vì đẹp.

Hồi chị mới về ra mắt, mẹ sắm soi đủ thứ, nửa năm trời chị qua lại ăn hết mấy chục nồi cơm cho mẹ xem cái tính nết mới được chấp thuận. Thời buổi bây chừ khác trước, nhưng quê kiểng tập tục vẫn còn. Đẹp là được thông cảm, đẹp thì được ngoại lệ sao. Có lẽ mẹ tin cậu con út quá. Có lần mẹ nói thẳng út sách vở nó còn thuộc lầu lầu, huống chi mấy đứa con gái.

Dâu cả lồng hai cái bọc gối xong, hỏi mẹ đặt ở đâu, chẳng biết cô chú ấy có... ngủ chung không. Mẹ quát ngay, bậy. Quát xong thì chần chừ, ờ, chẳng biết ý thẳng út thế nào, thôi cứ để tạm đó, lát nó tự liệu. May, cô gái ôm một cái gối xuống ngủ với mẹ chồng tương lai. Dâu cả khen thầm trong bụng, cô này cũng biết ý tứ.

Cậu út thừa với mẹ sáng nay chúng con xuống xã làm cái đăng ký kết hôn, phần giấy tờ trong thành phố con đã chuẩn bị sẵn. Mẹ đồng ý ngay tắp tự, bảo đi nhanh mà về, ở nhà làm con gà mâm cơm cúng cáo tổ tiên, lạy bố mày về chứng giám. Thế là cô dâu tương lai thành cô dâu chính thức, là dâu út trong nhà. Nghe dâu cả dâu út tưởng đông đúc, hóa ra chỉ hai đứa dâu đó chứ mấy. Giữa trai đầu với trai út có thêm hai cô đã đi lấy chồng xa.

Miếng trầu nên vợ nên chồng, thì đây, chị dâu cả đã chuẩn bị cho một ngọn trầu quệt vôi. Nhưng rồi chị

thấy áy náy quá, kéo cậu út ra ngoài thả thả. Em định không làm tiệc cưới thật đấy à. Như thế thì tội nghiệp quá. Làng này ai nghèo khó đến đâu cũng sắm được dăm mâm mời bà con thân thích đến cho biết mặt đứa dâu đứa rể. Hay là để chị làm chục mâm mời bà con chú bác, rồi còn bạn bè em nữa. Kêu thêm mấy nhạc trống đờn về hát cho vui. Chị lo được mà.

Cậu út cười xòa. Chị ơi, chị đừng suy nghĩ nhiều, bây giờ đời sống văn hóa mới rồi, giản đơn là đúng chủ trương chứ không ai chê trách. Bày vẽ ra phiền người ta, mệt mình, khổ thêm chị nữa.

Chị dâu cả miễn cưỡng. Ấy là chị cứ áy náy, thôi tùy em.

Mấy bữa ăn sau chị vẫn đứng bếp nấu nướng rồi rửa chén bát. Mẹ chồng bảo con là dâu đầu chị cả, lo làm đi, chứ nó con gái thành phố về quê không quen nếp sống của mình. Chị có nề hà chi việc bếp núc mà mẹ nói cứ như chị so bì. Lâu nay chị vẫn làm đấy thôi. Cúng giỗ năm bảy mâm một tay chị sắp đặt ngon ơ, hưởng chi giờ nhà chỉ thêm hai miệng ăn.

Cô dâu út xuống phụ chị dâu nhặt rau. Dâu cả bảo em để đó chị làm cho, rau này trồng ở bùn lầy nhiều mù, nhất là đen tay đấy. Dâu cả nói khi nhìn đôi bàn tay cô em trắng trẻo, ngón nào ngón nấy mềm mại như bút lông. Thích bàn tay em dâu mà nói, chứ chẳng phải chị ghen tị gì đâu. Chị dâu cả quê mùa không diễn tả được ý này.

Dâu út ngồi không cũng buồn tay, đợi chị nhặt rau xong thì bê cái rổ định đi rửa. Đã bảo là để đấy chị làm mà, dâu cả giăng lại cái rổ. Rau văng rớt lung tung trên mặt đất.

Mẹ chồng đi xuống thấy, tỏ vẻ không hài lòng. Từ nay hai đứa là chị em rồi đấy. Chị em bây không ở chung nhà với nhau lâu, nên có được ngày nào gần nhau phải quý mến nhau. Em nó ở xa về không biết cái gì thì chị cả bày vẽ. Hở ra chuyện xấu làng xóm biết là không hay đâu.

Dâu cả nóng ran mặt xấu hổ, cứ như mẹ nói xía vào mình.

Vườn nhà rộng trồng đủ thứ rau, em út về chơi nhưng chị dâu cả không thể bỏ mặc quá hai ngày chăm sóc vườn. Dâu út xí xốn chạy ra bảo cho em làm cùng với, thích thật. Thích quá đi chứ, lâu lâu về một lần mà, có dầm mưa dãi nắng chục năm như chị đây mới biết khổ em ơi.

Mẹ chồng luống cuống chạy ra kéo ngay cô dâu út vào nhà. Vào nhanh đi con, nắng miền Trung với cái thứ gió Lào này dữ dằn lắm, nó ăn da đen nhẻm ngay. Đấy, coi chị dâu con thì biết.

Lần này dâu cả buồn thiệt lòng. Cầm cái rổ quay mặt đi tưởng chừng hóa tượng vì sợ người khác thương hại mình. Trời đất ơi, dâu cả đây hồi hai chục tuổi cũng đẹp nức tiếng trong làng, da dẻ không trắng mặt mày không sắc sảo nhưng trai tráng lắm kẻ theo

đuổi. Chẳng qua là vì tần tảo chịu khó làm ăn. Mà làm cho cái nhà này chứ đi đâu.

Chị về làm dâu, chăm lo mẹ chồng với ba đứa em. Gả chồng cho hai cô em gái, chính tay chị sắp đặt mâm tiệc, chị còn chặt bóp sẫm được khâu vàng làm của hồi môn. Hết hai cô em đến cậu út, chị lo tiền học tiền sách vở. Cậu út vào đại học, chị hằng tháng chu cấp. Chú út giỏi giang, có việc ổn định, lấy được vợ đẹp như bây chừ là nhờ chị phần lớn. Chị dâu có kể công. Rồi còn hai lần chị sinh nở hai thằng cháu trai cho bà mừng nữa chứ.

Gái một con trông mòn con mắt, nói cho hay chữ, còn ở vùng quê này gái hai con là nhan sắc xuống cấp trầm trọng. Đây, đổi cho được những điều tốt lành ở gia đình này, chị đã chịu rám nắng, ốm nheo. Thế mà giờ mẹ chồng đem chị ra để so sánh. Chị quệt mồ hôi ở mắt, lại nghĩ chắc mẹ chỉ nói tình cờ, không có ý xấu đâu.

Xong giấy tờ thủ tục kết hôn, hôm sau vợ chồng chú út lại đùm gói lên đường vào Sài Gòn. Không thể nán lại thêm nữa, công việc ở trong đó bề bộn, nghỉ phép được dăm hôm là nhiều lắm rồi.

Ba ngày chị em dâu gặp nhau chưa tâm sự được chuyện gì thì đã phải xa nhau. Dâu út nói chị ơi chắc hẳn tết này vợ chồng em sẽ về quê ăn tết. Hàng xóm ghé tai dâu cả bảo nó hứa cho vui miệng đấy chứ chắc gì, chị em dâu như nước lã thôi mà. Sao câu này chị nghe lạnh lẽo bạc bẽo quá.

\*\*\*

Tết, vợ chồng chú út về thật.

Cuối năm, ngày đẹp trời, dâu cả đem mấy thứ đồ cũ ra giặt phơi. Cả năm làm lụng chỉ nghĩ đến miếng ăn cái mặc trước mắt, đâu mấy ai rảnh ra để nghĩ cho quá khứ kỷ niệm. Chị lục rương gỗ lấy bộ áo dài, chiếc khăn thi, cái quai nón vải nhung đem giặt phơi. Đây là những thứ đồ hồi chị mới cưới về, dùng được một năm thì xếp cất. Vải lụa vàng xưa giờ bay phất phơ trong nắng. Cái khăn có đôi chim vẫn tươi màu chỉ thi. Quai nón nhung còn óng ánh, chưa bị bạc mòn.

Hai chị em dâu đứng giữa vườn tâm tình. Dâu cả kể hồi đó chị thon thả lắm, đầy đặn, mặc áo dài này nổi bật trong đám cưới. Giờ thì ngực xẹp, thân ốm, hai bả vai lồi lên hai chòm xương thấy ớn. Chiếc khăn thi với cái quai nhung buộc nón này hồi xưa mỗi lần đi nắng là chị đem ra dùng để bảo vệ làn da. Bây giờ, có dùng giấm mà chà xát da chị cũng vẫn đen vẫn dày.

Dâu út nghe chị kể thấy thương, động viên một câu rằng bây giờ chị vẫn còn đẹp mà. Dâu cả cười, em đừng an ủi chị. Mà, chị kể cho vui thôi, em đừng để bụng, đừng nghĩ chị tị hiềm với em. Có điều, phụ nữ chúng mình mau già, em phải giữ gìn cẩn thận.

Dâu út cười hì, bây giờ nhiều cách làm đẹp lắm. Trước hết là áo quần, người đẹp vì lụa mà chị. Tết này chị lấy cái váy màu xanh của em mà mặc, đảm bảo đẹp. Hôm qua thấy chị thích, nếu chị không ngại

thì coi như em tặng. Em mới mua, chỉ ướm thử chứ chưa mặc lần nào.

Nhưng mấy ngày tết dâu cả không mặc váy xanh. Dâu út cũng không mặc cái đó, nói tặng rồi, chị không mặc cũng để lại, biết đâu chỉ vì chị ngại ngùng. Hết tết, vợ chồng chú út lại vào Sài Gòn, chị dâu cả mới dám đem váy xanh ra mặc thử. Cũng vừa vặn duyên dáng không kém, cứ như gái còn xuân sắc. Dâu cả quay bên này bên kia, xoay trước uốn sau, ngắm từ đầu xuống chân. Bất giác nghĩ cái này chỉ mặc để tự ngắm mình trong gương thôi, chẳng dám đi đâu.

\*\*\*

Mẹ chồng ốm nặng, coi chừng khó qua khỏi. Vợ chồng chú út về quê, cũng chỉ để chuẩn bị tinh thần cho sự việc xấu. Vẫn một mình chị dâu cả chăm mẹ, từ việc bón cháo, lau rửa thay áo quần cho đến vệ sinh.

Đám tang mẹ chồng, dâu cả dâu út đều mặc áo chế bít khăn trắng đứng hầu bên cỗ quan. Dâu cả chỉ thỉnh thoảng hầu cỗ quan, còn phải sắp đặt chuyện bếp núc. Mẹ ơi ngàn ấy năm con sống hết tình trọn nghĩa, thế mà còn chút cuối cùng này con không được tận tâm đứng bên mẹ.

Dâu út cũng tranh thủ đem cau trầu nước mời khách. Người đẹp mặc gì cũng đẹp, kể cả đồ tang chế. Dâu út nổi bật giữa cái đám buồn thiu. Cỗ ra vẻ buồn thì chỉ tổ làm cho khuôn mặt càng hiện từ thánh thiện mà thôi. Người đến viếng chăm chú ngó

nghiêng cô gái từ thành phố về. Chị dâu cả không được ai ngó mặt, chỉ có mấy người chốc chốc hỏi cần mua chi, nấu chi để cúng.

Xong việc đám, dâu cả lại dọn dẹp nhà cửa. Vào phòng mẹ chồng, chị lật gối thấy một bọc vải. Tay sờ nắn, chị biết ngay cái túi đựng vàng của mẹ. Được bao nhiêu chị không cần mở cũng biết. Khi mẹ chồng còn sống, thỉnh thoảng hai người con gái gửi về cho, rồi tiền mẹ dành dụm từ làm vườn... mẹ đều bảo chị đi sắm vàng.

Dâu cả mở túi ra xem, trong có một mảnh giấy. "Mẹ được chừng này vàng để cho chị dâu cả. Con ơi, con về nhà này làm dâu cực khổ lắm rồi. Mẹ biết con ưa mặc váy nhưng xấu hổ vì mấy cái sẹo ở chân. Sẹo đó là do con đã làm lụng để cho gia đình này, cho các em được nên người. Mẹ cho con số vàng này để đi làm đẹp". Dâu cả đọc xong nước mắt giàn giụa. Rồi chị vò giấy đem xuống bếp cời than đốt.

Ngày vợ chồng chú út chuẩn bị hành lý vào lại Sài Gòn, chị dâu cả đưa túi vải ra cho dâu út. Mẹ có để lại một số vàng cho hai chị em mình, đây là phần của em.

Dâu út kiên quyết không nhận. Chị đừng nói dối em. Em biết mà. Chính mẹ đã đọc cho em chép tờ giấy đó.

Sự đã thế này, dâu cả lại bảo thôi thì chị nói như này, chị ở đây khó khăn mấy cũng có được hạt lúa ngọn rau ăn qua ngày. Xấu thì chị cũng xấu rồi, làm đẹp chẳng được gì đâu. Em đẹp người, với lại ở thành phố



đi làm phải ăn mặc đẹp mới có cơ hội, thôi coi như chị cho em để sắm sửa thêm áo quần.

Anh cả quay qua em dâu út. Chị đã nói vậy thì em cứ nhận đi. Em đừng ngại, vài bữa hai thằng cu của anh chị vào trong đó học đại học, trăm sự nhờ em đấy.

Cậu út xúi tay vợ, thôi thì xin chị đi.

Lên xe, dâu út nói chị ơi, nhất định em sẽ đưa chị vào Sài Gòn xóa mấy cái vết sẹo ở chân.

Dâu cả quay mặt giấu nước mắt. Chợt nhớ cái tờ giấy trong túi vàng, nét chữ quá đẹp, mẹ không thể viết được như thế. Mẹ kỹ tính, chẳng tin được người ngoài. Chỉ có là em dâu út viết. Ôi, chị với em dâu, và cả mẹ chồng nữa, kể ra cũng chỉ là người đứng thôi chứ có máu mủ gì đâu. Mà sao...

## Cơm Mùi Khói Bếp

B

ốn năm từ ngày lấy vợ, tết này anh mới đưa được cả vợ và con về quê. Từ Sài Gòn về miền Trung không hẳn quá xa, nhưng vì có đứa con nhỏ nên chuyện đi lại khó khăn.

Mấy lần trước anh chỉ về một mình, dăm hôm lại trở vào. Lần này cả nhà mới được về quê, cho đứa con ăn tết quê nội lần đầu.

Bà mẹ ngoài sáu mươi đơn đả chạy ra tận ngõ đón. Lưng bà đã bắt đầu cong hình đòn gánh. Tay phải bà cắp bông đưa cháu nội, tay trái vẫn chèo móc thêm một túi xách.

Đặt xong đồ đạc vào góc nhà, bà bảo: “Chắc bây đói bụng rồi, để mẹ đi nấu cơm cho ăn”. Cô con dâu còn mệt hơi xe đáp: “Chúng con ghé ăn trên thị xã rồi mới về đây”. Nói xong cô quay sang chồng: “Bún nuốt chả trôi nữa là cơm”.

Bà hơi chạnh lòng: “Về tới xứ mình rồi còn ăn chi dọc đường dọc sá cho tốn tiền. Thôi ra rửa ráy, để mẹ đi pha nước chanh cho bây uống. Chanh vườn nhà mình chứ không phải chanh Tàu đâu. Uống vô cái khỏe liền”.

Anh cười bảo mẹ khách sáo quá, con cái chứ có phải ai xa lạ mà cung rước mời mọc. Bà móm mém: “Thì

bây đi cả, nhà vắng vẻ mấy lâu. Thấy có người mừng quá. Ba năm là cả ngàn ngày chứ có ít ỏi chi”.

\*

Hôm sau bà lọ mọ dậy từ lúc trời chưa hửng sáng, nhóm lửa rơm bắc nồi cơm. Thằng cháu nội ba tuổi chạy xuống thấy khói bếp bốc ngùn ngùn, khiếp quá hét toáng lên: “Cháy nhà”.

Anh chị đang ngủ giật mình vùng dậy. Anh bảo nhà đã có bếp gas, mẹ nấu gì thứ rơm đó nữa cho cực.

Bà cười: “Tụi bây ăn cơm nồi cơm điện thành phố quen rồi, về quê mẹ nấu cơm lửa rơm cho thơm mùi đồng mùi rạ. Mà cơm nấu rơm mới có miếng cháy ăn giòn. Mấy hồi anh nhỏ, bữa ăn không có miếng cơm cháy là giãy nảy lên bướng bỉnh chẳng chịu ăn. Nhớ không?”.

Trời rạng từng từng sáng, thấy khói bay lên lèn qua mái tranh, anh chợt bụi bụi. Nhớ ngày xưa còn nhỏ, sáng sớm anh chạy xuống bếp nằm cuộn trong lòng mẹ ngủ nướng thêm một lúc. Thức giấc gỡ nắp nồi ngửi mùi cơm.

Rồi lấy đũa xới hết cơm lên để lộ ra miếng cháy ở đáy ăn trước. Lớn lên vào Sài Gòn lập nghiệp, cưới vợ sinh con ở đấy, xa cái bếp quê dần thành quên.

Với lại ở trong đó đâu có mấy ai ăn sáng ở nhà. Cái bụng cũng “lười” và “yếu” đi, sáng phải bún hoặc cháo mới nuốt nổi. Giờ về thấy cơm thềm thì thềm thật nhưng ăn chi vô.

Cô con dâu bảo: “Mẹ bày ra nấu bữa sáng làm gì cho cực. Chúng con ra quán ăn miếng là rồi việc”.

“Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chứ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu. Mấy cái thứ bún cháo nước ỡng ệu, chỉ nhaoáng là đói lại liền à” - bà vừa san cơm ra chén vừa nói.

Ba chén cơm trắng, đĩa cá đồng kho nghệ. Anh háy mắt qua vợ ý bảo ăn đi, ăn lấy lòng mẹ một miếng. Chị lại háy mắt qua anh lắc đầu, có mà sức Thánh Gióng mới nuốt trôi. Thằng cu con nhìn chăm chăm chén cơm.

Cuối cùng chỉ có anh trệu trạo làm được ba miếng, như là ăn tượng trưng cho mỗi người một miếng. Tranh thủ lúc mẹ đi ra giếng, anh lùa cả ba chén cơm trắng vào lại nôi.

Sáng hôm sau bà lại dậy sớm. Lại nhóm bếp rơm nấu cơm. Xong bữa nôi cơm không vơi được là mấy, vẫn đầy như lòng mẹ. Anh gắng ăn được nửa chén. Chén lòng san đôi cho mẹ cho vợ. Anh dối mẹ chở vợ con đi xem chợ tết, đi thăm thú làng quê, thực chất là để ghé quán cho vợ con ăn bún ăn cháo.

Anh tự nhủ sáng mai phải thức sớm ngồi nấu bếp với mẹ như xưa. Tự nhủ sáng mai phải ăn chén cơm đầy với mẹ, nhai một miếng cơm cháy giòn thơm. Nhưng lâu ngày giờ về quê gặp lại bạn bè người thân, chỗ này mời chén rượu, chỗ kia mời bữa cơm. Cơm rượu quê hàn huyên câu chuyện ngày dài tới tận khuya.

Hôm sau thức dậy đã sáng trời, cổ họng khô khốc không ăn nổi cơm dẻo, huống hồ là miếng cơm cháy.

Chưa hết tết, mới ngày mừng bốn anh lại phải đưa vợ con vào Sài Gòn. Bà mẹ dậy sớm làm gà, nấu cơm. Vẫn một mình bà cặm cụi với cái bếp. Bà xúc đầy đơm cơm vào chiếc cà mèn. Gà luộc cho vào hộp đựng. "Bây đem lên xe mà ăn. Cơm dọc đường dọc sá không ngon đâu".

Con cháu lên taxi rồi bà còn dặn theo: "Vào trong nhớ ăn uống đàng hoàng nghe bây. Đừng bỏ bữa sáng. Không ai thương bằng cơm thương".

Vào tới Sài Gòn cà mèn cơm vẫn còn một nửa. Vợ định đem đi đổ. Anh can bảo để đấy, phơi khô cất giữ làm kỷ niệm.

\*

Qua tháng ba nghe tin mẹ bệnh, anh tức tốc về nhà. Nằm trên giường, gặp con câu đầu tiên bà hỏi: "Con ăn chi chưa? Mẹ không bắc cơm được. Thôi ra đầu chợ ăn tạm. Bữa nào khỏe mẹ nấu cơm cho ăn. Tội nghiệp".

Nhưng mẹ không khỏe nữa, yếu dần, được thêm hai bữa thì nhắm mắt.

Đưa mẹ ra đồng xong, về nhà nhìn chén cơm trắng đặt trên bàn thờ, anh thấy nhói lòng. Ân hận. Thế là hết cơ hội được ăn với mẹ một chén cơm sáng thật đầy, để nghe mẹ nói câu "không ai thương bằng cơm thương".

Tiệc nuôi. Thèm miếng cơm cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng cơm cháy ngon như thế.

Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén cơm đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói...

## Đồ Cổ

Anh bắt đầu có hứng thú với đồ cổ từ năm bốn mươi tuổi. Chừng ấy tuổi mà gọi anh nghe nó hơi nghịch tai. Nhất là khi anh lại chơi đồ cổ.

Nhưng rườm rà chuyện danh xưng làm gì. Ngay cả đến cái tên gọi đồ cổ cũng chỉ là tương đối. Ngàn năm, trăm năm gọi là cổ đã đành. Nhưng dân ta bây giờ cái gì không còn sản xuất cách đây mười năm thì đã được gọi là đồ cổ. Ta cứ thống nhất gọi nhân vật này là anh. Cho nó khách quan. Cũng như vợ anh thì ắt hẳn phải gọi bằng chị. Cho nó tương xứng.

Trong khi anh bắt đầu say mê đồ cổ thì chị mê thời trang. Thời trang là đồ mới. Tiếng Tây phiên qua tiếng ta gọi là mới. Phái nữ thích thời trang là chuyện thường. Chẳng cần phải dùng từ bắt đầu. Trẻ con hai tuổi đã biết đồ đẹp đồ xấu. Học trò nữ ngấm cái áo của bạn, về tìm bằng được cái y chang như thế.

Nhưng đến sinh viên rồi thì tư duy thẩm mỹ thay đổi ngay. Nhất quyết không mặc đồ giống người khác. Nhất quyết không đụng hàng. Bốn mươi tuổi như chị tư duy thẩm mỹ lại thay đổi một cách đáng kể. Không đụng hàng với người quen ngoài đời nhưng có thể giống với diễn viên, người mẫu trong tivi.

Chị mê xem chương trình thời trang chiếu vào cuối tuần. Nhà đài cũng thật tâm lý khi chọn chiếu vào

ngày nghỉ. Cuối tuần thì các cô mới rảnh rang ra mà coi tivi. Coi xong hứng thú có thể đi ngay mua sắm. Đàn bà hận thù thì nhớ lâu nhưng hứng thú lại tan mau.

Không thể hoãn cái sự sung sướng này lại. Cơm canh gác đầy đủ, phải đi ngay mấy cái tiệm tìm hàng mới. Tìm không được thì đặt mua đặt may. Cơm canh bữa nào ngày nào chả ăn. Ăn cơm không thấy nhàm. Chứ áo quần mà chậm trễ là lỗi mốt, hoặc đụng hàng như chơi.

Chuyện mặc của phụ nữ lại không có thứ bậc rườm rà. Chỉ duy nhất hai loại. Hoặc là đẹp nhất, hoặc chẳng ra gì. Không có chỗ cho hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười. Vào cơ quan, cô mặc áo đỏ duy nhất là đẹp nhất. Ngày sau cô khác mặc cái áo đỏ y chang như thế thì chắc chắn là xấu. Không thể xếp cô học đòi vào thứ hạng nhì kế tiếp được.

Chị dán mắt vào tivi coi mấy cô người mẫu ngúng nguẩy đi lại trên sân khấu phát thèm. Anh thì cầm mắt vào màn hình máy vi tính nghiên cứu đồ cổ. Hai người hai cái màn hình. Hai màn hình quay mặt vào nhau.

Hai vợ chồng quay lưng về nhau. Hai lãnh địa chẳng ai xâm phạm ai. Bên dỗi theo những cái tân tiến tân thời. Bên ngược dòng quá khứ tìm đồ đồng đồ đá. Bên xem cái áo cái đầm mới được thiết kế ra. Bên tra cứu mấy thứ máy nghe nhạc cũ dân Nhật dân Mỹ dùng xong thải ra.



Người Việt sang bên thấy cả một nghĩa trang đồ bãi bỏ tiếc mà mang về. Sinh viên du học nhà nước gửi đi ăn học lắm anh tới khi về chẳng mang theo tâng thư kinh viện nào, hành lý được bao nhiêu cân thì gần ấy là hàng điện tử nhặt từ bãi rác của nước họ.

Hỏi lý do. Đáp rằng sách nằm trong đầu cả rồi, mang làm gì cho nặng. Sách nằm trong đầu chẳng ai thấy được, tình có cũng như không, chữ có cũng như không. Đồ điện tử thì rõ ràng hơn cụ thể hơn, thấy được sờ được xài được. Đồ bãi của người ta mang về xứ Việt lại được mang cái tên nghe rất thân quen: hàng nội địa.

Chính xác anh đang sẵn mua một cái dàn nghe nhạc nội địa hiệu Kenwood. Lên mạng tìm, gặp ngay chú chàng sinh viên vừa về nước. Chú chàng được dịp quảng cáo đây em có máy nội địa trăm phần trăm hiệu Kenwood bốn thốt rời với cặp loa. Hàng này bên Nhật ngừng sản xuất cách đây đã hai chục năm.

Đã hai chục năm. Chú chàng nhấn mạnh chữ đã. Nghe xa lơ xa lắc đâu như hai chục thế kỷ. Chữ đã ấy có nghĩa thứ này nhà em bán là đồ cổ đấy. Hai chục năm đã được gọi là đồ cổ chưa. Được rồi, như ta đã thống nhất ở trên, cái gì ngừng sản xuất cách đây chục năm thì có thể coi là đồ cổ.

Hai chục năm trước dân ta còn nghe nhạc bằng băng cát sét rền rẹt rền rẹt dứt cái phụp dùng mủ lá mít lá vú sữa dán lại. Thế mà bên Nhật đã sản xuất máy dùng đĩa CD tròn. Một minh chứng hùng hồn cho việc công nghệ người ta đi trước mình mấy chục năm.

Chú chàng sinh viên đi học, nhẽ ra phải học cái tiên tiến của họ về mà cùng với giới khoa học bươn bả cho bằng người ta. Đằng này cái tân tiến chú bảo nhồi hết vào đầu rồi, mang về toàn đồ cũ kỹ.

Hai vợ chồng bán bốn con mắt miễn phí cho hai cái màn hình. Nhưng nhà đài nhà mạng thì không cho miễn phí đâu nhé. Đến tháng tiền phí truyền hình kỹ thuật số, cước thuê bao mạng phải trả đầy đủ. Ngành điện cũng không cho miễn phí đâu nhé. Bốn con mắt bán miễn phí cho màn hình xả láng thì tương lai bệnh viện mắt cũng thu tiền cả đấy. Nhưng chuyện đó tính sau. Bây giờ đang vui đang hứng đang đam mê.

Chồng từng nói với vợ đời này cái gì đã thuộc về nhu cầu thì phải thỏa mãn, cái gì thuộc về đam mê thì phải tận hưởng. Thời trang là nhu cầu của chị, đồ cổ là đam mê của anh. Vợ chồng ta cứ tận hưởng thỏa mãn. Tiền chỉ làm cho ta giàu nhưng không sướng. Phải coi tiền là thứ trung gian của cuộc sống.

Giống như tiếng Anh coi bộ quan trọng vậy chứ cũng chỉ là thứ trung gian làm phương tiện giao tiếp thôi. Trung gian nhưng không có thì đói nhăn răng, ấy là nói tiền. Trung gian nhưng không có thì đừng mơ đi du học mà mang đồ bãi đồ thải về, ấy là nói tiếng Anh.

Phải nói một chút về nơi chốn. Anh chị là người miền Trung sống ở miền Trung. Vùng này thơ ca ví von là cái đòn gánh khiêng hai đầu đất nước. Khiêng như cái đòn khiêng của mẹ ta đi chợ về ấy. Chắc chắn cái gì

ăn được thì chứa ở cả hai đầu gánh rồi. Đoạn giữa chỉ có cùi tre.

Miền Trung nghèo nhất. Dân ở đây không đua đòi thời trang không mơ màng đồ cổ. Chính xác thì có nhưng ít. Mê áo quần và đồ độc như anh chị thuộc dạng oách. Người không thích thì bảo trưởng giả học làm sang.

Anh chị bây giờ có rùng rinh đôi chút, khỏi phải lo miếng ăn thì quay ra hưởng thụ tinh hoa văn hóa nhân loại. Thời trang là tinh hoa chắt lọc của cái đẹp. Đồ cổ là tinh hoa của thế giới còn sót lại. Tất nhiên tinh hoa thì mới sót lại chứ không nó đã bị xóa sổ rồi. Anh sưu tầm mấy cái máy cũ kỹ là để gợi nhớ một thời bao cấp nay đã đi về nơi xa lắm.

Hoài cổ cũng là một cách sống. Nhớ cái thời còn hợp tác xã sản xuất công điểm, anh nhận nhiệm vụ giữ trâu. Có lần xã biên cái giấy: Trâu cày không được mần thịt. Biên để nhắc nhở đội sản xuất coi mà giữ trâu, chứ đừng mong nó bệnh tật để vật ra kiếm chút tanh tươi.

Cha anh là người hóm hỉnh, mưu mẹo. Thấy mấy ông xã viết sơ ý liền lấy bút quẹt thêm một dấu phẩy cắt câu thành hai ý. Trâu cày không được, (phẩy) mần thịt. Giấy đưa ra, đội sản xuất mừng hóm nhè trâu xuống mà đâm mà chọc. Cả làng được một bữa thịt tươi.

Bây giờ thêm miếng thịt trâu tươi ra chợ là có ngay. Nhưng cái hồn cái vía của thời bao cấp thì khó ai tìm lại được. Anh chơi đồ cổ là ngược dòng lịch sử tìm lại

mình. Có khi kiểm được cái máy, bấm đài lên nghe rin rít lại chảy nước mắt nhớ thời khốn khó như chơi. Thời nay rơi được giọt nước mắt khó lắm. Nhất là tuổi như anh chẳng ai đánh mà khóc, cũng chẳng thiếu ăn thiếu mặc để tủi thân tủi phận mà khóc.

Anh lao ra khỏi nhà sau chị một chút. Nhẽ ra công nghệ phải đi trước thời trang một bước. Nhưng thứ anh cần là đồ hàng thái loại. Công nghệ lỗi thời rồi phải chịu thua một tân thời. Chị hỏi anh đi đâu. Cùng lúc anh cũng hỏi chị hai từ ấy. Đi kiểm đồ cổ. Trả lời. Đi sắm thời trang. Xong, đường ai nấy đi.

Vợ chồng đối thoại ngắn cùn cợn theo kiểu Tây. Có một khoảng cách vô hình cứ dài ra giữa hai người. Một bên mãi miết chạy về quá khứ, bên kia rượt đuổi tương lai. Hai người như trượt trên hai phần của trục hoành thời gian. Toán học ký hiệu là trục Ox. Cứ xa dần đi. Đối thoại vồn vện nhưng đi thì lâu.

Anh bắt xe vào tận Sài Gòn tìm chú chàng sinh viên. Chuyển đi không báo trước cho vợ biết. Kinh nghiệm cho thấy làm gì mà có đàn bà xía vào là dễ hỏng chuyện. Thế nào chị cũng can ngăn ngay. Đàn bà thực dụng hơn đàn ông. Mua cái gì cho có lý một chút chẳng hơn hay sao lại vác thứ máy móc cũ xì. Ngần ấy tiền, ra tiệm audio sắm dàn máy xịn nghe sướng cái lỗ tai.

Từ ngày anh mê đồ cổ, trao đổi với vợ chuyện gì liên quan đồ đồng đồ đá đồ độc đều không được chia sẻ ủng hộ. Có mà hâm hấp. Ba cái thứ ấy cho không

đem về để thêm chật nhà, đằng này lại bỏ ra một đồng tiền mua thứ vô dụng.

Nhưng anh đã quyết thì một đi không nán lại. Đi ngay. Hàng độc lữ một bước không sẵn được ân hận cả đời như chơi. Hàng độc là người tình. Chơi hàng độc là ngoại tình. Có thể như thế lắm chứ. Một khi đã sa vào đấy thì quên vợ. Anh đi luôn một tháng chẳng nhớ nhung gì. Nói cho đúng thì có nhớ gọi điện thoại hỏi thăm. Chẳng vốn vã xuýt xoa, chỉ nói chuyện trao đổi như làm thủ tục báo cáo.

Anh ngược vào Nam thì chị xuôi ra Bắc. Ngay và luôn cái hôm anh vù đi Sài Gòn. Chị vẫn ra Bắc nhưng chỉ đi có ba tỉnh, nghe nói ngoài đó có mỗi thời trang Hàn đang trên đường chuyển về. Đi ngay kéo hồng mắt.

Chị thích thời trang Hàn như mê phim Hàn. Nói đúng ra là vì mê phim rồi mới thích áo quần của diễn viên. Đa số phụ nữ ta mê phim Hàn suốt mướt tình cảm đã đành, nhưng cũng vì một lý do không kém quan trọng là áo quần phục trang của họ quá đẹp. Thứ trang phục đơn giản mà sang trọng, chỉ một nếp gấp ở cổ cũng làm cho cả cái váy quyến rũ hẳn lên.

Đẹp như bông hoa, đẹp như trăng rằm, vân vân, khen như thế là xưa rồi. Xưa xưa có thể dùng từ sến. Khen như thế sến lắm rồi. Bây giờ khen phụ nữ là phải nói chị đẹp như diễn viên Hàn Quốc. Con gái yêu bằng tai, con trai yêu bằng mắt. Chung quy cũng chỉ vì lời khen mà chị em ta hồ hởi vốn vã và có khi đau đầu cho cái thứ khoác lên mình.

\*\*\*

Niềm đam mê đồ cổ của anh phải dừng lại lúc đang trung niên. Người ta bảo còn trẻ tuổi mà hoài cổ là xui lắm, kiểu ấy ông bà gọi đi sớm để mau mau về gặp nhau ôn chuyện đời xưa. Cái hôm anh ôm được máy Kenwood về quê miền Trung.

Xuống ga tàu anh mượn chiếc xe máy của bạn để chở về. Một tay lái, tay kia mãi ngoặc phía sau giữ đồ. Cổng nhà chưa kịp tới thì định mệnh đã ập tới trước. May không chết, chỉ bị thương tật tàn phế. Như thế là may hay không may.

Giờ anh ngồi xe lăn nghe bài hát Tuổi đá buồn. Ngó qua cái cối giã gạo bằng đá đẽo, thấy hiểu hơn tại sao ông nhạc sĩ bảo đá buồn. Cái cối đá này cũng là đồ cổ anh sưu tập được bữa trước. Cối xưa chỉ giữ làm kỷ niệm chứ vô dụng. Anh giờ cũng như cối, còn đấy mà không làm được gì nữa rồi.

Đam mê đồ cổ của anh chịu thua trước đam mê thời trang của vợ. Tuổi chị đang đầy đà. Còn làm đẹp được thì nên làm, chứ đến lúc hết xuân còn gì nữa mà trau chuốt. Chị chuyển một liên tục, từ thời trang Hàn sang thời trang Âu, Mỹ. Anh ngồi xe lăn ngắm vợ mặc đồ mới. Thấy cũng đẹp.

Giờ anh mới có nhiều thời gian ngắm kỹ vợ hơn. Nhưng đẹp chỉ khiến anh thêm thèm, cái đẹp nó cứ trêu ngươi và chọc khoáy vào nỗi bất lực đàn ông. Mỗi khi vợ đứng trước gương chăm tía phấn son chải chuốt chuẩn bị đi đâu đó, anh lại bạng chiếc xe vào

mớ đồ cổ sắp đặt quanh gian nhà. Mỗi lần vỡ tan hoang một thứ không thương tiếc.

Vợ bảo hoài cổ cho lắm vào, giờ ngồi đó mà nhớ nhung xa xăm. Anh không chối từ điều này. Thỉnh thoảng anh vẫn nhớ về một cô người yêu cũ rích hồi còn đi làm công điểm. Đồ cổ, người cũ. Tạng anh cứ mê mẩn những thứ thuộc về ngày xưa ngày xưa. Thì anh cứ ngồi yên đấy để chị đi tìm những thứ mới mẻ hơn. Đồ mới, tình mới. Điểm tô trưng diện mà để đỡ dang nó cũng phí đi cái tuổi xuân.

Hôm vợ chốt cửa phòng ngủ bỏ mặc anh với cái xe lăn bên ngoài phòng khách ngắm nghía bộ sưu tập dĩ vãng. Người đàn ông khác đã thay anh ở trong kia, một nhà thiết kế thời trang biết nâng niu cái đẹp, biết chăm bẵm cho cái tân thời, biết chiều chuộng phái nữ.

Anh dùng hết sức cù mạnh hai cái bánh cho chiếc xe lăn vọt vào cửa phòng ngủ. Nhưng lực bất tòng tâm. Cái xe lệch một góc vuông phi thẳng ra thêm, văng bật xuống sân. Ầm một tiếng xe và người không còn dính nhau. Rồi im ỉm lặng luôn.

Trong phòng ngủ, người đàn ông khựng lại, trố mắt. Chị điểm tĩnh bảo không việc gì đâu, chắc lại như lần trước, vỡ một thứ đồ cổ vô dụng nào đó mà thôi. Cũng không sai.

## Lòng Tốt

Trong một bệnh viện lớn ở miền Trung, tầng sáu là khoa “nguy hiểm”. Bệnh nhân vào đó thì chuyện sống chết đều có khả năng như nhau. Thậm chí, người ta bảo mười người vào năm tầng sáu thì chỉ sống có hai. Và hai người đó nếu may mắn sống cũng tàn phế, mất trí nhớ hoặc thành người thực vật.

Tất cả bệnh nhân ở tầng sáu đều phải cởi hết áo quần, tay chân buộc vào thành giường và có chế độ chăm sóc đặc biệt của các bác sĩ. Người nhà của bệnh nhân nằm ở tầng sáu không được túc trực bên cạnh mà phải thường trực ở dưới tầng một suốt hai mươi bốn tiếng mỗi ngày. Sẽ có loa gọi khi bác sĩ cần. “Mời người nhà bệnh nhân A lên tầng sáu”. Chỉ một câu ấy thôi mà khiến cho người nhà nhói tim sợ hãi. Người nhà hấp tấp leo lên tầng sáu, hoặc là nhận giấy để đi mua thuốc, hoặc sẽ được báo tin dữ là không thể chữa trị được, cho về nhà để lo hậu sự. Chỉ có hai khả năng ấy.

Tiền lo cho bệnh nhân nằm tầng sáu là khó đếm. Thân nhân ở dưới tầng một ngồi chờ phải luôn sẵn sàng một số tiền lớn để dùng ngay lúc có loa gọi báo. Đi một lượt qua khu vực đợi ở tầng một sẽ luôn bắt gặp những khuôn mặt lo âu, sợ hãi. Những mặt người khắc khổ, già khụ đi sau mỗi ngày, cứ như thể đấy là người bệnh.



Sáng hôm ấy, có một người đàn ông đi qua chỗ khu vực đợi ở tầng một. Người đàn ông tầm bốn mươi tuổi, ăn mặc khá giản dị. Ông bắt chuyện với thân nhân, hỏi han tình hình người bệnh và hoàn cảnh gia đình. Xong ông dúm vào tay người nhà một phong bì rồi đi. Lần lượt các sáng hôm sau ông lại đến. Lại hỏi han và không quên gửi một phong bì rồi đi.

Khu vực đợi tầng một nhao nhao lên chuyện bất ngờ, không biết ông ấy là ai mà xử sự lạ như vậy. Người nhận phong bì đầu tiên cứ ngỡ là mơ. Vài người góp chuyện bảo coi chừng bị lừa. Ở bảng thông tin có dán mấy tờ thông báo đề nghị thân nhân cẩn thận với các chiêu lừa đảo. Nhiều kẻ giả dạng quan tâm hỏi han rồi tìm cách móc hết tiền của người ta. Chuyện vẫn thường xảy ra ở những nơi công cộng. Đặc biệt ở bệnh viện, nơi mà người nhà túng quẫn thường hay tin bậy bạ và rất dễ bị lợi dụng.

Những bì thư của ông có cái năm trăm ngàn đồng, có cái lên đến năm, mười triệu. Ban đầu người ta nghi ngại, nghĩ có khi tiền giả. Dem vào quầy thu viện phí kiểm tra thấy đúng là tiền thật. Lại có người sợ trong phong bì có tấm thuốc thôi miên, như chiêu lừa xảy ra ở các điểm giao dịch thẻ ATM.

Ông vẫn đều đặn đến khu vực chờ tầng một. Vẫn chân tình hỏi han động viên, bằng lời nói và cả tiền bạc. Cứ như người trên trời rơi xuống. Đâu dễ có người tốt đến vậy. Hẳn là có căn cứ chi đây.

Lo là lo vậy nhưng số tiền trong bì thư được người nhà sử dụng, lúc túng quẫn có tiền thì cứ dùng đã.

Và không ít người nhờ số tiền đó đã cứu được người thân của mình.

Báo chí đưa tin cách đây mười hôm, tức là trước ngày người đàn ông kỳ lạ vào khu vực đợi trong bệnh viện, có một máy ATM trong thành phố bị mất trộm. Kẻ xấu đã dùng thủ thuật và lấy hết số tiền chứa trong đó, gần một tỉ đồng. Công an đã điều tra nhưng vẫn chưa có được manh mối, tên trộm quá tinh vi nên không để lại bất cứ dấu vết nào.

Người đọc báo đầu tiên có trí tưởng tượng phong phú và óc sâu chuỗi, đưa ra một giả thiết rằng có thể người đàn ông kia là tội phạm đã lấy cắp tiền ở máy ATM, rồi vì ân hận áy náy mà đem ra ban phát cho mọi người. Giả thiết nghe có vẻ cũng chí lý và được đồn ra khắp khu vực đợi.

Đúng cái ngày tin đồn bùng phát, công an đã phong tỏa khu vực bệnh viện. Công an mặc thường phục, len lỏi giữa khu vực tăng một để theo dõi.

Nhưng ngày hôm đó người đàn ông không đến đây nữa. Giả thiết lại được củng cố thêm, và nhiều người khẳng định chắc như đinh đóng cột rằng ông ta chính là thủ phạm đã trộm tiền ở máy ATM.

Vài nhà báo dựa vào tin đồn đã không ngần ngại làm hẳn một phóng sự ly kỳ về chuyện này. Báo giật tít: "Trộm tiền rồi đi làm từ thiện". Một cái tít rất hấp dẫn và làm tăng lượng phát hành của báo. Báo càng được bán nhiều ở nơi khu vực đợi này. Người ta nhao nhao lên, và lại đồn nhau rằng nếu phát hiện ra tên kia hẳn sẽ được tặng thưởng một khoản kha khá. Nhiều

người đợi chờ ông ấy còn hơn là đợi tin người nhà khỏi bệnh.

Cũng lại là báo chí đưa tin cách đây mười hôm, tức là trước ngày người đàn ông kỳ lạ vào khu vực đợi trong bệnh viện, có một người trong thành phố trúng vé số độc đắc, người ấy phát nguyện sẽ dùng toàn bộ số tiền để làm từ thiện.

Lại thêm một giả thiết được đưa ra, người trúng số chính là cái ông thường xuyên lui tới khu vực đợi ở tầng một. Ừ, chắc đúng rồi, vì không dễ gì có người lại hào phóng đến như vậy, chỉ có trúng số độc đắc mới thế thôi. Như cách san sẻ may mắn mà lâu nay bất cứ người trúng số nào cũng phải làm.

Hai luồng thông tin, hai giả thiết nghe chừng đều rất có lý. Nhiều người tranh luận và bảo vệ cho cái giả thiết mà mình cho rằng đúng. Nhưng chưa ngã ngũ vì không có thông tin chính thống.

Có một người đàn ông đã đem toàn bộ số tiền của mình đi giúp đỡ những người nghèo khó, bệnh tật. Ông ấy bị ung thư giai đoạn cuối. Đây là sự thật nhưng báo chí không viết nên mọi người không thể biết. Báo chí không viết vì người đàn ông kia đi làm từ thiện một cách lặng lẽ.

Giữa một xã hội mất mát niềm tin thì lòng tốt vẫn thường hay bị nghi ngờ như vậy. Có gì lạ đâu.

## Trên Vực Cao

Ông đã đặt vé máy bay cho chuyến đi Sài Gòn, ba ngày nữa. Ông gọi điện báo với cô đúng ngày kia ông sẽ về nhà cô đưa thẳng con trai một tuổi đi chơi. Thằng cu con không biết chuyện nó sắp được lên máy bay khi còn rất nhỏ. Một tuổi đã được đi trên mây, đúng là sướng từ trong trứng sướng ra.

Mẹ nó hai mươi tuổi cũng chưa bao giờ được đi máy bay. Bây giờ thằng cu con được đi. Đi làm gì. Chuyện này chỉ ông tuổi ngoài sáu mươi biết, không nói cho ai hay. Ông không nói nhưng cô linh tính có chuyện hệ trọng sắp xảy ra. Nghe qua điện thoại, cô đoán biết chuyến này ông về đây không chỉ để thăm con, thằng con rơi con gửi nhưng là quý tử quý tôn dòng họ nhà ông.

Mấy lần trước ông ghé về thăm hai mẹ con. Chơi. Hôn. Ôm. Nắn. Chán chường thì đi. Không cần phải đưa tiền chu cấp cho cô. Mọi khoản ông chỉ cần chuyển qua thẻ ATM là xong. Quan lớn chỉ có đô la đại gia chỉ cần thẻ quẹt. Ông từng giữ một chức vụ khá lớn ở tỉnh, bị "phốt" buộc phải lui về. Thôi quan hoàn dân, thôi quan hoàn đại gia. Đại gia ông gặp cô là gái má hồng tơ trẻ cặp thành đôi. Cuộc tình vụng trộm không phải bụi bờ mà là khách sạn sang trọng. Ông cần con trai cô cần tiền tài. Khớp rợp vừa xinh.

Ông bồng thằng cu lên máy bay. Nhiều người chăm chú nhìn. Lạ ghê. Ông sáu sáu bồng cháu thôi nôi.

Không phải đâu. Đây là là bố sáu sáu bằng giọt máu gửi rơi. Bay một chuyến vào Sài Gòn. Giám định. Kiểm tra.

Xác minh xem thử nó có đúng là con mình không. Năm ngoái lúc nó chào đời ông mừng bao nhiêu thì bây giờ ông đâm nghi ngờ bấy nhiêu.

Cái mặt nó càng lớn càng chẳng giống ông chút nào. Thế mà họ hàng nhà cô cứ bảo thằng cu giống cha như đúc. Đây là tiền nói, không phải người nói. Một tỷ bạc ông đã chuyển cho cô nhân tình. Chính xác khoản tiền mặt là năm trăm triệu, mua thêm đồ đạc đầu tư đồ đoàn hết năm trăm nữa. Một tỷ không lớn đối với ông.

Ông có ý định sẽ cho thằng cu hết toàn bộ tài sản lưu động tiền bạc tồn đọng của mình. Chỉ cần đứa con trai. Nhưng tiền của đại gia không phải giấy tờ vàng mã, dễ gì vớt ở đâu thì vớt. Người giàu luôn biết đầu tư đúng chỗ. Thằng cu mà không phải con ông thì hóa ông nuôi công cốc.

Kết quả giám định không làm ông vui không khiến ông buồn. Chỉ một chút giật mình chưng hửng. Nhiều thất bại ông đã trải qua, thêm một lần này nữa cũng chẳng sao. Như một vụ đầu tư thua lỗ. Dù sao ông cũng đã có công nuôi giúp con cho kẻ khác. Thế cũng là phúc đức. Nghĩ vậy cho nó lạc quan. Buồn cũng chả làm được gì. Ông bỗng thằng cu lên máy bay trở về. Lần về này tay nạng không còn âu yếm như lần đi. Ông sáu sáu bằng cháu người ta.

Tim cô đập loạn xạ khi nghe tiếng taxi đỗ xịch trước ngõ. May quá, thằng cu con vẫn còn. Thấy ông bồng nó trên tay vẻ cứng cứng cô cũng bớt sợ. Ông trao thằng cu cho cô. Không nhắc đến chuyện giám định, chỉ bảo tối nay anh ở lại đây với em. Cô mừng rồi rít. Vậy là chẳng có chuyện gì lớn xảy ra. Chắc ông chỉ đưa con vào Sài Gòn giới thiệu với mấy người ruột thịt mà thôi.

Tối đó ông bảo với cô là anh muốn thêm đứa nữa. Anh coi em như vợ, rồi sau anh cũng sẽ ở với em. Mình là vợ chồng, sinh đủ hai đứa cho nó hợp... chính sách pháp luật.

Nói ra như thế ông thấy ngại miệng. Ông tăng tịu nhân tình đã là sai pháp luật. Vợ ông sống sờ sờ trên thành phố chưa chịu chết cho ông rước cô này về nhà đâu. Nói là thế nhưng ông nghĩ khác. Đằng nào tiền cũng đã đầu tư, một công trình bị lường láo thì phải khởi công lại cái khác. Gỡ gạc chút ít. Không chấp nhận mất cả chì lẫn chài dễ dàng như thế.

Ông nói kiểu nửa úp nửa mở khiến cô khó hiểu. Người khôn ăn nói nửa chừng, để cho đứa đại nửa mừng nửa lo. Biết đâu cô nghe mà cảm động, mà lo lắng, rồi bù lại cho ông một đứa chính xác trăm phần trăm con của ông.

Ông chuyển xưng hô. Gọi mẹ của cô là bà. Trước nay ông gọi bằng mẹ. Mặc dù mẹ chỉ mới ngoài bốn mươi. Tính cho rạch ròi ông thừa sức sinh ra mẹ cô. Nhưng gọi mẹ mới phải đạo. Bà mẹ lần đầu nghe ông gọi ngại ngại. Lâu cũng quen. Gọi ông bằng con ngon ơ.

Mẹ bốn mươi mốt con sáu sáu xôi cơm ạ. Bây giờ ông gọi mẹ cô là bà. Như cách gọi thể thẳng cu. Như cách xưng chức bà ngoại. Như cách xưng hô xã giao không quen thân gần gũi. Chính xác là cách hiểu này.

Bà ngoại không biết chuyện ông đưa thẳng cu đi Sài Gòn là để giám định. Vẫn đinh ninh thẳng cu là con sắp con đại gia. Bà ngoại bỗng cháu đi quanh xóm chơi để ông và cô ở nhà được tự do thỏa chí.

Hàng xóm khen thẳng cu khá khỉnh quá, mập mập quá, sáng sủa quá. Bà ngoại được dịp vênh mặt lên tự hào. Thì con sắp sắp chứ có phải con nông dân đâu mà không oách. Tiện thể khoe luôn. Mới chừng này tuổi mà nó đã được đi máy bay rồi đấy. Để sau này lớn lên chắc đi luôn tên lửa. Từ ngày bà có cháu ngoại. Bà bốn mươi không cần chạy chợ buôn thúng bán mẹt nữa. Chỉ ở nhà chăm cháu, tiền đã có con gái chu cấp.

Cũng từ đó bà ngoại hãnh diện hơn, tự hào rần rật. Xưa bà sinh độc mỗi đứa con gái thì cái làng này chê bà. Bảo cái giống đàn bà không có giá.

Bây giờ bà được cố huênh hoang. Sinh con gái nhờ và nó thể đấy. Sinh con gái chẳng cần cho nó học nhiều, chỉ bảo nó lấy sắp sắp đại gia là ngon lành hết. Già cũng được, xấu cũng được, miễn đại gia sắp sắp.

Cô thì khác. Từ hôm ông đưa thẳng cu đi máy bay về dù ông chẳng tỏ thái độ gì rõ ràng nhưng cô thấy lo lo. Có thể ông sẽ đòi lại mọi thứ đã cho cô và từ nay không cấp thêm bất cứ khoản viện trợ nào nữa.

Đòi lại, chắc khó. Tiền đã vào tay con này thì đừng hòng lấy lại. Ông cũng chẳng có căn cứ nào mà đòi được ở cô. Nhưng khả năng không chu cấp thêm nữa là rất nghi.

Được rồi, đã có cách. Cô bỗng thẳng cu bắt một chuyến xe ra Hà Nội. Tìm đến gần nhà một ông sếp khác. Tạm gọi là sếp thủ đô. Sếp thủ đô tiêu tiền đô đi ô tô. Cô vẫn còn giữ số điện thoại của ông. Trong danh bạ điện thoại cô còn lưu nhiều số của các sếp đại gia.

Đó là những đầu mối, những con bài còn úp chiếu mà cô chưa lật. Cứ từ từ, cô lật hết con bài này rồi mới mở tiếp con bài khác. Như một cuộc chơi hấp dẫn. Sếp thủ đô đang cắn ô, tức là còn đương chức. Ông này không cần con trai, nhưng có máu phiêu lưu và tâm hồn nghệ sĩ.

Công tác một chuyến là muốn để lại ở đó một tác phẩm, đánh dấu rằng ta đã đến đây đã sống ở đây và hồi sinh ở đây. Mặc nhiên tự cho mình một sứ mệnh đi ban phát nòi giống làm lãnh đạo ở mọi nơi. Trong chuyến công tác về miền Trung cách đây hai năm ông đã gặp cô. Và cô là bức toan được căng lên, ông phóng vào đó vài nét. Hên xui, nên hay không nên tác phẩm cũng chẳng sao.

Lâu nay cô không nhớ đến sếp thủ đô vì đã có ông sếp hưu tuổi ngoài sáu mươi ở ngoài quê miền Trung. Nhận thêm một người cha cho thằng bé nữa có khi hỏng việc. Với lại cô biết ông sếp ngoài thủ đô đang thuận thời thẳng tiến. Những người như vậy họ để ý



đến sự nghiệp hơn là con rơi con gửi. Chỉ những ai đã về hưu, đã hết kẻ đưa người rước mới nghĩ đến chuyện lưu dấu hậu thế. Nhưng giờ cái ông sếp hưu ấy đã nghi nghi, trước khi ông tỏ thái độ rõ ràng thì cô phải kiếm được cho mình một cái mỏ khác mà đào.

Cô bấm điện thoại và chỉ lát sau sếp thủ đô đã tới. Sang với ba đi con. Cô nhủ thẳng cu. Sang với ba đi con. Nói là nói thế chứ nó chỉ mới một tuổi đâu biết gì. Ông đưa điều thuốc đang cháy dở lên, ý bảo tôi không bông được vì đang hút thuốc.

Cần gì em cứ nói. Em ra đây không phải để tổng tiền anh, chỉ là để cho bố con anh được gặp nhau. Thế mà anh lại lạnh tanh như vậy sao. Ông nhìn qua khuôn mặt thẳng cu, thấy cũng hao hao mặt mình thật.

Cảm động quá. Ông muốn bông thẳng bé một lúc nhưng sợ có ai nhìn thấy thêm phiền phức. Mà ông lại chuẩn bị đi họp ngay bây giờ. Thôi thế này, em cầm cái này đưa con về quê, lúc nào rảnh anh sẽ vào quê thăm mẹ con em. Ông rút trong túi một cái bì thư đưa cho cô.

Cái bì thư này hồi sáng có đám nhà thầu mới nhét cho ông, ông chưa mở xem nhưng chắc cũng là một khoản kha khá. Giờ ông cho cô. Tiền có thể dán kín mọi thứ bịt mồm mọi chuyện. Cầm mà về đừng làm phiền nhau nữa. Trước khi đi ông đã kịp biết tên thẳng cu. Tên hay, ghép với tên ông rất hợp. Cô bảo em đặt như thế để nó cũng được thẳng tiến như anh.

Phong bì sếp thủ đô cho khá nhiều tiền. Cô trích ra mua vé máy bay để về quê. Chưa bao giờ cô được đi máy bay. Lần này phải thử cho biết mới được. Biết đâu rồi cô chẳng còn cơ hội được đi xa nữa.

Ngồi trên máy bay, cô nghĩ tới hai ông sếp. Hai người cha mà cô đã tự nhận giúp cho thằng cu con. Hai ông sếp rất có thể rồi sẽ chẳng còn ai làm cha cho con cô. Một vợ nằm giường leo, hai vợ nằm chèo queo.

Một cha ngồi mà ngóng, hai cha đi long nhong. Vô thưởng vô phạt vô lai vô lịch rất dễ vô văn hóa. Thực lòng cô cũng chả biết cha đứa bé là ai.

Nghề của cô hôm nay tiếp ông này ngày mai tiếp ông khác. Thằng cu hao hao mỗi người một nét. Cha thì chưa biết ai, chỉ có mẹ là đúng trăm phần trăm, cu con đang mang họ mẹ. Thôi về kiếm cho nó một người cha giản dị hơn, ít học ít hàm hơn, chẳng sếp chẳng cấp cũng được. Dần dần dễ tin tưởng, khôn quá dễ láo lùng.

Cái anh chàng bảo vệ chỗ nhà hàng hồi cô làm cũng được đấy. Cậu chàng đã từng thương cô, si cô. Cô cũng đã cho cậu ta nhiều lần. Cho miễn phí không lấy tiền và cô cũng chưa vò ở cậu ta được gì. Thôi về nhấn thằng cu vào tay hăn, thế là xong.

Máy bay lướt qua mây. Đời cô hai mươi tuổi được mấy ông sếp cho cảm giác lên mây, cho tiền sống sướng như trên mây nhưng bay giữa mây trời theo nghĩa đen thì chỉ đến lúc này. Cô nhìn qua ô cửa kính

nhỏ. Thấy phía dưới sâu hun hút. Bầu trời đôi khi là một vực cao.

## Nụ Hôn

V

ợ xin Chồng đi thăm anh chàng người yêu cũ đang nằm bệnh chờ chết. Chồng bảo:

- Em cứ đi, dù gì em với Người Ta cũng từng có tình có nghĩa với nhau.

Chồng chỉ nói chừng ấy, không tỏ thái độ gì thêm. Vợ ngần ngại, kiểu nói lấp lửng của anh có khi là một sự ghen nhẹ, thôi tốt nhất đừng có đi nữa. Thăm hay không thì Người Ta rồi cũng sẽ mất, nhưng những người còn sống thì khó mà yên được chứ chẳng phải chơi.

Nấn ná mãi, đến hôm thứ ba Vợ lại nhận được cuộc điện thoại. Em gái người yêu cũ gọi:

- Chị ơi, gắng đến với anh của em một lần cuối, anh cứ kêu tên chị hoài.

Vợ bứt rứt, muốn tới thăm người yêu cũ một lần quá. Từ khi lấy Chồng, Vợ chưa hề gặp lại Người Ta. Mỗi tình sinh viên là mỗi tình dễ quên. Bọn trẻ bảo thế. Chị lại nghĩ khác, nếu thật sự là tình yêu thì khó mà quên cho được.

Vợ vẫn nhớ như in nụ hôn đầu trao cho Người Ta chứ không phải cho Chồng. Nụ hôn đầu thì đẹp, đáng nhớ. Nhớ cả cái nơi mình đứng hôn, trời đêm ấy thế nào, gió bữa ấy ra sao. Sau này Chồng hôn Vợ, nhưng những nụ hôn không làm cho Vợ nhớ nhiều.

Chỉ biết nhắm mắt và tận hưởng. Cưới nhau rồi Chồng cũng không hề bắt bẻ chuyện nọ hôn đầu. Vì cái sự dửng dưng của Chồng mà Vợ nghĩ chắc anh cũng từng hôn người khác, trước khi đến với mình và lấy mình làm vợ. Thế thì Chồng - Vợ hòa một - một, chẳng có gì phải bận khoăn.

Nhưng đàn bà thật lạ, cứ cái gì đàn ông bỏ qua thì đàn bà nhất quyết phải sẫm soi. Có lần Vợ hỏi bóng gió:

- Anh hôn em cảm giác thế nào?

Hỏi như thế là có ý để Chồng so sánh, một cách truy tìm tích cũ của Chồng. Nhưng Chồng không bận tâm lắm chuyện này, bảo:

- Vợ vẫn, hôn với chả hiếc.

\*

Vợ đi thăm người yêu cũ về. Chồng ngồi xem tivi thấy Vợ bước vào, chỉ hỏi em về rồi à. Vợ gật đầu, vẻ buồn buồn. Vợ hỏi:

- Anh có muốn biết chuyện hôm nay em đi thăm anh ấy không?

Chồng bảo:

- Thích thì kể.

Nghe thế thì biết chán rồi, ai hơi sức đâu mà kể.

Đến tối không chịu nổi, Vợ kể cho Chồng nghe. Chuyện Người Ta bị bệnh gan giai đoạn cuối, bệnh viện đã trả về, chẳng sống được mấy hôm nữa. Người

Ta muốn được hôn Vợ một cái để cảm nhận vị sống. Chính xác là muốn Vợ hôn chứ Người Ta đâu còn sức ngồi dậy được.

Chồng vẫn đứng đưng, không quan tâm. Vợ hỏi:

- Thế anh có muốn biết em xử sự sao không?

Chồng bảo:

- Thích thì kể.

Tất nhiên chẳng ai thích thú gì khi kể chuyện hôn của mình, mà lại là với người yêu cũ nữa chứ. Vợ chỉ muốn để Chồng được biết vợ chồng không nên giấu giếm nhau, biết đâu kể ra lại tìm được sự thông cảm cho nhau. Nhưng Chồng từng bảo rằng ai cũng có khoảng trời riêng và quá khứ của mỗi người thì nên tôn trọng.

Người yêu cũ của Vợ mất sau bữa đó ba ngày. Vợ xin phép Chồng đi thả cho anh ấy cây nhang, cũng là chút tình nghĩa sau cùng của bạn bè với nhau. Chồng không đứng đưng, bảo để anh chở em đi. Chồng cùng vào thả hương cho Người Ta. Xong rồi thấy nhẹ bẫng, cứ như bỏ được một cái gai từ nay khỏi phải ghen. Vợ có buồn vì Người Ta mất, nhưng nghĩ lại như thế có khi lại hay.

Nhiều năm sau Vợ cũng chẳng hở ra chuyện có cho Người Ta hôn hay không. Chồng thỉnh thoảng muốn biết nhưng làm sao mà hỏi Vợ được. Chuyện qua lâu rồi, Người Ta thì cũng đã mất. Khéo lại mang tiếng mình tiểu nhân.

Chồng bỗng mắc chứng hay nghĩ ngợi, nó khác với sự dừng dưng trước đây. Chồng nghĩ chắc lần đó, cái lần Vợ đi thăm người yêu cũ ấy, Vợ có hôn Người Ta. Nghĩ thế thì nổi lên một cơn ghen. Nhưng ai đời lại đi ghen với người đã chết. Gia đình lâu nay được tiếng hạnh phúc, hai đứa con cũng đã tốt nghiệp đại học, đi làm và thành đạt. Ghen là hỏng. Với lại anh thấy Vợ luôn chung thủy với mình, lo lắng cho mình từ cái lược chải tóc đến đôi dép, từ đầu đến chân chu đáo quá rồi, còn gì nữa mà phải ghen.

\*

Chồng xem một bộ phim về chiến tranh của Liên Xô cũ. Phim kể chuyện một cô gái đã có chồng nhưng vẫn tặng cho anh chàng chiến sĩ - người yêu cũ của cô, một nụ hôn khi anh bị trúng đạn. Phim kết thúc có hậu bằng việc người chiến sĩ mỉm cười toại nguyện lúc nhắm mắt, còn cặp vợ chồng nọ sau này sống rất hạnh phúc.

Chồng kể cho Vợ nghe tình tiết bộ phim rồi khen phim hay, nhân văn. Vợ nghe Chồng kể, đỏ mặt lên vì nghĩ Chồng đang cố tình gợi lại chuyện cũ. Thôi thì nói toẹt ra luôn cho khỏi nghi ngờ, chuyện mười lăm năm trước Vợ chỉ đến thăm Người Ta thôi, không có ôm hôn gì cả. Thế được chưa?

Bỗng nhiên Chồng lặng người, anh chỉ muốn kể một tình tiết phim thôi mà, không có ý gì cả. Việc riêng tư của Vợ lâu nay anh ít khi lưu tâm. Cả cái chuyện mười lăm năm trước anh cũng đã quên bém mất rồi. Giờ Vợ nhắc lại, tự dưng anh thấy mình ích kỷ tội lỗi:

giá hồi trước mình khuyên Vợ cho Người Ta hôn một cái có khi lại hay hơn, mà mình cũng thanh thản hơn.

Cảm giác có lỗi ấy cứ bám theo anh suốt. Nhưng, nếu ngày đó Vợ cho Người Ta hôn thật, liệu Chồng có chịu nổi không nhỉ? Đời nhiều khi chẳng được như phim.



## Quan Trọng Chi Tiếng Gọi



ô lục danh bạ lưu trong điện thoại để tìm số của một người đã lâu không liên lạc. Có đây rồi. be troc. Tên lưu trong điện thoại như thế, không có dấu, không viết hoa. Kiểu lưu số của phần lớn học trò bây giờ. Thế cho nhanh, đăng nào thì “be troc” hay “Be Troc” cũng đọc giống nhau. Chồng cô đã có lần mở cái điện thoại này ra coi, lần đến danh bạ thấy có be troc, be tron, be hoan. Anh dịch là bé Trọc, bé Tròn, bé Hoàn, những đứa bạn nào đó của vợ mình mà anh chưa biết. Vợ anh vẫn thường gọi bạn mình là các bé, mặc dù tuổi cô cũng đã xấp xỉ ba mươi. Cô bảo gọi thế cho nó trẻ người, vui vui.

Thật ra đó không phải là tên những đứa bạn, không phải là những con bé như anh nghĩ. Giới tính hoàn toàn ngược lại. Đó là những người đàn ông tuổi ngoài năm mươi. Gọi theo kiểu cầu thủ bóng đá là U50. Ý nói già vẫn còn mạnh khỏe, còn chạy được, còn sút bóng vào lưới được. Và be troc, be tron, be hoan phải dịch đúng là bê trọc, bê trơn, bê hoan. Chính ông bê Trọc đã gợi ý cho cô cách gọi này. Có lần cô bảo với ông rằng các anh là những kẻ cựa sừng làm nghề, giành lấy trò chơi của tụi trẻ. Ông cười bảo tụi anh còn khôn hơn nghề, phải là bê cứng sừng em ơi. Mà trò này là của cả loài người chứ không phải riêng tụi trẻ. Em mà nói thế, anh nghĩ chơi là mất phần đấy.

Cô dừng lại ở chỗ be troc trong danh bạ. Ba năm rồi, từ khi lấy chồng đến nay cô không gọi cho ông. Không gọi cho bất cứ con bê nào nữa. Giải nghệ rồi, bỏ nghề rồi, giã từ những chỗ ấy rồi, gọi làm chi để cho đau khổ. Bê Trọc, cô thoáng nghĩ, có thể đây là người mình đang cần.

- Ờ, em à. Lâu ngày quá. Em đổi số mà không cho anh biết, anh gọi mãi chẳng được. Em đang ở đâu?

- Xóm hoang, anh đến giờ được không?

- Nhớ anh đến thế à. Anh cũng muốn gặp lại em đây.

- Nhà em khó tìm. Anh đến ngoài đường chính rồi alô em ra đón.

- OK em.

Trước khi cắt máy, cô còn nhắc bê Trọc là phải dừng xe ở ngoài đường chính, tìm chỗ khéo khéo một tí mà đỗ. Xóm hoang chứ không phải khách sạn nhà nghỉ đâu mà chui ô tô vào, chỉ tổ lạy ông tôi ở bụi này.

\*

Cô quen ông bê Trọc cách đây bốn năm. Khi cô đang làm nhân viên ở khách sạn sang trọng nhất nhì thành phố. Khách sạn bây giờ không chỉ để nghỉ ngơi, mà đây còn là nơi giải trí. Khách sạn sang trọng thì dịch vụ giải trí càng phong phú. Có hẳn bi a, ka ra và mát xa. Cô làm việc ở bộ phận mát xa. Biển đề trưng ra tận ngoài đường bằng tiếng anh là massage, chữ này du nhập vào nước ta được đọc là mát xa. Và cũng từ đó nó có thêm một nghĩa khác, rất khác với nghĩa

gốc. Mát xa mát gần thêm phần sung sướng. Có hẳn một thành ngữ vắn vè như thế. Người miền Trung lại biết chiết tự để dịch nghĩa. Không mặc gì hết là mát, xa là chà xát. Chiết tự rất hình tượng và dễ hiểu.

Khách sạn này chủ yếu dành để phục vụ cho các đại gia và giới sang trọng, gọi chung là khách VIP. Ông bê Trọc là một vip, đương chức phó giám đốc sở. Ngày nhậm chức đúng ngày sinh tuổi năm mươi. Có đứa nhân viên ưa nói chữ hí hửng ton hót đưa ông lên mây, rằng sếp nhậm chức đúng ngày sinh, hẳn là song hỉ lâm môn, thế này thì còn thăng tiến nữa. Cũng chính đám thân cận của sếp bê Trọc đã đưa ông tới chỗ này. Sau những cuộc nhậu, trong người đang nóng bừng bừng như thế, muốn cởi trần ra xông hơi cho thoát khí, muốn có người đấm lưng nắn đầu cho đỡ mệt. Và thức nhắm hảo hạng quăn lấy rượu ngoại không làm cho cái rạo rức đàn ông dậy lên mới là lạ. Chơi với bạn phải hiểu bạn, làm với sếp phải biết ý sếp. Rời khỏi bàn nhậu nên dắt đường cho sếp đến chỗ mát xa. Thăng lính trung thành của sếp còn phải đi trước để dò đường, đề phòng tai mắt người quen, đề phòng có gián điệp. Nếu có dấu hiệu bất thường phải a lô bác tài chuyển hướng sang khách sạn khác ngay.

Ông bê Trọc thường đến khách sạn này, bởi ngoài sự chu đáo thì nó quả là nơi an toàn. Cách ly khu vực dân cư bằng hệ thống vườn cây, đánh lừa dư luận bằng sân quần vợt, bể bơi. Có hẳn một khoang hầm để cho xe ô tô đỗ. Thậm chí khi ô tô đã vào hầm, nếu

muốn có thể yêu cầu nhân viên phủ bạt đậy kín chiếc xe để không bị các khách vip khác nhận ra.

Cô gặp ông bê Trọc lần đầu ở khách sạn này. Hai năm tuổi, cô bước ra khỏi đời con gái và chính thức bước vào nghề. Một cô con gái nhà quê, lên phố buôn chải buôn thuê bán mướn ba năm mà chẳng có tiền dành dụm, được cô bạn giới thiệu cho cách làm ra tiền nhanh chóng. Thế là gặt đầu. Đúng vào cái ngày ông bê Trọc nhận chức phó, được các đệ tử tặng quà mừng bằng một trận nhậu hoành tráng và khuyến mãi một suất gái trinh chính hãng.

Lâu nay ông vốn là một trưởng phòng đứng đắn. Việc, chỉ có làm. Vợ, chỉ có một. Hoa hồng không và bóng hồng cũng không. Đám nhân viên đã biết thông tin ông lên phó từ ba tháng trước, và đã tự thành lập một nhóm để ủng hộ ông. Nhóm họp bất thường để bàn bạc và hóng hớt thông tin nhân sự, tìm cách gần bó với ông. Cứ như một hội hâm mộ của ông. May mà chưa lên facebook thành lập một fanpage cho người mến mộ. Ngày ông nhậm chức, chúng đã biết làm vui lòng ông và cũng là để đưa ông vào tròng. Một đám đông theo ta, ủng hộ ta, thì mục đích cuối cùng cũng là bắt ta phải phục vụ họ. Có triết gia đã nói thế. Đằng sau các mối quan hệ đều thấp thoáng bóng dáng lợi ích.

Đám nhân viên đã nhờ một đường dây cò gái tìm cho một cô còn nguyên xi để sắp đặt hộp. Yêu cầu về dung nhan phải tốt, dáng chuẩn, biết chiều chuộng. Và cô đã được đường dây cò dẫn vào đây cho đám

nhân viên coi qua. Tất cả OK. Bước tiếp theo là phải thuyết phục được sếp nhận cho quà khuyến mãi này.

Thức ăn đặc biệt và rượu hảo hạng đã làm cho ông bê Trọc lâng lâng. Hay chính ngày nhậm chức đã nâng ông lên một bậc thang mới, ở đó ông cảm giác cần phải thay đổi con người mình cho hợp với xu thế. Ông đã tận hưởng món quà khuyến mãi một cách ngon lành. Đập hộp rộp rộp. Xong việc còn xin số điện thoại của cô. Làm như thế còn muốn gặp nữa.

Mà đúng thế thật. Những lần sau ông đều gọi trước cho cô. Ông thành khách quen của cô. Đám râu ria bảo sếp khùng, gái mát xa mà làm như nhân tình không bằng. Ông vẫn chỉ chọn lấy cô, có hứng thú với cô và kể cả tâm tình với cô.

Ông bảo hồi trẻ anh kiểu cách làm đom lửm. Tóc chải chuốt vuốt keo thường xuyên. Vuốt hoài nên bây giờ hói đầu rồi đây này. Cô cười khúc khích. Chớ không phải do anh say mê nghiên cứu làm việc sao. Từ nay em gọi anh là bê Trọc.

Chính cô cũng có cảm giác khác khi được phục vụ ông. Với ông cô dịu dàng hơn, chăm thả hơn, tình cảm hơn. Mỗi lần như thế cô cảm giác được chút dư vị của tình yêu, cái mà người ta bảo gái mát xa không thể nào có. Dù cho cảm giác ấy chỉ ngắn ngủn, nhột nhột, cô vẫn cảm ơn ông. Và số tiền ông nhét vào tay cô bao giờ cũng nhiều hơn mức thông thường của khách khác.

Chút quê mùa trong cô thường trỗi dậy mỗi khi gặp ông. Những câu hỏi ngớ ngẩn ngờ nghệch khiến ông

thích thú. Nó khác vẻ đanh đá nguýt ngoa nịnh nọt thường gặp ở các cô làm nghề này.

Từ ngày lên chức ông khác đi nhiều, không còn chân chất như ba chục năm mẫn cán làm anh chuyên viên, rồi trưởng phòng bèo bọt. Ông đã nhiều lần tự hỏi sao lắm kẻ chẳng mấy chuyên tâm cho công việc lại được lên chức rất dễ. Bây giờ ông mới biết, cái ông kém người ta là cái sự chơi. Chơi theo kiểu nhà giàu. Chơi để biết đường biết sá. Chơi mới có đồng bọn, có mảnh mung. Nhưng kiểu chơi của ông vẫn còn có chừng mực. Không quá chán chường sa đà vào gái gú. Chỉ mỗi mình cô. Ông cũng không làm sút mẻ chuyện tình cảm gia đình. Ông chưa hề chê vợ mình với cô. Không phải như kiểu đàn ông thường thủ thi với nhân tình rằng vợ anh nó là con mụ nói nhiều, mau già mà lâu chết.

Có lần ông bê Trọc khuyên cô nên bỏ cái nghề này đi, kiếm việc khác mà làm, tìm một người đàn ông lấy làm chồng. Khi nói như thế ông cũng hơi áy náy, vì chính ông đã góp phần vào việc níu kéo cô làm cái nghề này, chính ông là người đã bắt cô phải làm đàn bà khi chưa biết đến tình yêu tình ngãi. Lần cuối ông cho cô một cái phong bì kha khá. Phong bì này cũng chả phải của ông, bọn nhà thầu mới dúi cho ông lúc chiều. Ông không mở ra xem mà cho luôn cô, coi như chút vốn để cô bắt đầu làm lại cuộc đời.

Cô đã nhận không lưỡng lự. Đêm hôm đó cô nằm suy nghĩ, rồi rạng sáng bỏ đi khỏi khách sạn. Quyết tâm làm lại từ đầu.

Cô thoát ra khỏi thành phố, rồi dừng lại ở một vùng ngoại ô, xin học nghề may vá. Nghề may không kiếm được tiền nhanh như làm gái mát xa. Lấy công làm lãi chứ không phải lấy lỗ làm lãi như trước. Được cái nó an nhàn, thanh thản, không phải dẫn vật cắn rút. Không phải đêm đêm rỉ rả nước mắt thương thân.

Rồi cô lấy chồng. Anh làm nghề thợ xây, đen đui và hiền lành chân chất. Cô nghĩ trời còn biết thương tới thân này. Cho cô lấy một người ít thông minh sắc sảo, vì thế anh không cần biết nhiều về quá khứ của cô. Đến tương lai anh còn chưa biết tính thế nào, huống nữa tìm hiểu quá khứ làm chi.

Hai vợ chồng mượn được cái nhà cấp bốn ở xóm hoang. Xóm thừa thớt nhà cửa. Được cái vườn rộng, cô ở nhà may vá trồng thêm rau nuôi thêm heo. Anh đi làm cho người ta, tiền công lĩnh về đưa tất cho vợ. Cũng sinh được một bé gái mạnh khỏe. Dù cuộc sống có thiếu thốn chút đỉnh nhưng cô vẫn thấy hạnh phúc. Thỉnh thoảng nhớ lại những ngày ở khách sạn khiến cô ớn rợn.

Thế mà chiều nay cô buộc phải gọi cho ông bê Trọc.

Cô dẫn ông đi qua xóm vắng, vào nhà. Không mời nước, không han hỏi nhiều. Ông cũng thế, không tò mò nhiều. Bỏ qua mọi thủ tục khách sáo. Họ lên giường.

Xong xuôi rồi hai người mới trò chuyện.

- Chồng em đâu?

- Anh ấy đi làm thợ xây, bị sập giàn, đang nằm ở bệnh viện trung ương.

- Bị lâu chưa? Có nặng không?

- Ba ngày rồi, đang nằm mê man bất tỉnh ở tầng sáu.

Tầng sáu. Ông rùng mình khi nghĩ đến cái chỗ ấy. Đây là tầng nguy hiểm nhất của bệnh viện H. Tất cả bệnh nhân nằm ở đó nằm chắc chín phần chết, chỉ một phần sống. Và nếu có sống được cũng là tàn phế, mất trí. Tiền lo cho bệnh nhân nằm ở tầng sáu là không đếm kịp. Có gia đình bán cả cơ ngơi vẫn không cứu được người thân.

- Còn nước còn tát, còn người là còn của. Gắng lên em.

Ông để lại cho cô một khoản tiền rồi về thành phố. Dặn, có gì cần cứ gọi cho anh.

\*

Cô cầm số tiền ông để lại đầu giường, đếm phớt qua rồi ra đường bắt xe. May còn kịp chuyển cuối ngày để vào bệnh viện. Mẹ chồng cô đang bông cháu gái ngồi ở khu vực đợi tầng một. Gặp cô, bà hỏi ngay có vay được tiền không con? Cô gật đầu rồi bế lấy đứa bé.

Đợi ở tầng một của bệnh viện, cô vừa lo cho anh vừa thấy day dứt chuyện chiều nay. Biết làm sao được. Từ khi lấy chồng, cô đã tự hứa là sẽ không bao giờ dạn dít với bất cứ ai. Bởi khi cô đến với anh, con người cô đã quá nhem nhuốc rồi. Cô nghĩ sẽ chung thủy với anh trọn đời, để đắp bù cho sự mất mát mà anh chấp



nhận khi lấy cô. Thật ra là cô tự cảm thấy có lỗi chứ anh chẳng hề hấn gì. Anh thương vợ thương con, chỉ biết làm lụng lo cho gia đình. Nhiều lần cô muốn anh hờn dỗi, quát mắng mình. Để cho cô được cam chịu. Nhưng không, anh không nóng nảy bao giờ.

Khi cô mang thai bé gái. Có lần cô đã dúi vào tay anh ít tiền, bảo lên phố mà chơi cho khuây khỏa. Cô muốn anh được vui vẻ, được giải phóng cái ham muốn đàn ông. Nhưng anh không đi. Vẫn ngày ngày làm việc, đem tiền về cho cô bồi dưỡng.

Số tiền ông bê Trọc cho, cô lo được cho chồng trong ba ngày nằm viện thì hết ráo. Cô lại bảo mẹ chồng là phải ra nhà chạy tiền. Trên đường ra cô đã gọi cho ông. Và ông vẫn đến. Có phần dè dặt hơn nhưng mọi chuyện trên giường vẫn xảy ra.

Ba lần ông đến nhà cô. Ba cái bì thư ông để lại đã giúp cô cứu được chồng thoát khỏi lều sấu tử thần. Anh được xuất viện. Toàn thân lạnh lặn, không mất đi bất cứ phần nào trên cơ thể. Duy chỉ cái đầu có vấn đề. Nhớ nhớ quên quên và không điều khiển được một số dây thần kinh cơ học ở vùng dưới. Phải ngồi xe lăn, không còn khả năng đàn ông. Được sống là may.

Thỉnh thoảng ông bê Trọc vẫn gọi điện bảo cô ra đường để gặp chút xíu, dúi cho cô ít tiền. Không đòi hỏi gì hơn. Nhờ số tiền ông cho mà cô đỡ vất vả những ngày sau khi anh mới ra viện.

\*

Cô nhớ lại cái đêm trước khi anh bị tai nạn. Anh và cô đã có một lần mặn nồng tuyệt vời. Anh nói anh muốn có được một đứa con trai cho mẹ vui. Nhà mình có truyền thống độc đinh ba đời nay nên anh chẳng mong được nhiều, chỉ một thằng cu là mừng lắm rồi.

Cô cũng nhớ cái lần cuối cùng với ông bê Trọc, ngay chính trên chiếc giường nhà mình. Ông đã cho cô biết là ông có hai đứa con gái, ông muốn giữ cái ghế của mình nên không thể để vợ sinh thêm nữa. Nhưng ông muốn có một đứa con trai ngoài giá thú, để trọn hiếu với tổ tiên.

\*

Chín tháng sau ngày chồng bị tai nạn, cô sinh được một thằng cu khá khinh.

Mẹ anh là người mừng nhất, rưng rưng khóc bảo trời còn có mắt thương đến dòng họ nhà này. Anh cũng mừng, rơm rớm nước mắt nựng con. Ông bê Trọc biết tin cũng mừng, chia vui bằng những khoản trợ cấp thường xuyên.

Thằng cu biết nói, biết chồm đến chiếc xe lăn gọi ba. Cô nghe tiếng nó bập bẹ gọi ba mà muốn khóc.

\*

Đến đây, người kể câu chuyện này cũng rất phân vân, muốn viết thêm vài dòng làm sáng rõ tiếng gọi của thằng cu. Nhưng nghĩ lại, thấy ở đời có bao nhiêu việc phải làm, quan trọng chỉ cái tiếng gọi.

## Con Heo Đất Đã Đầy

Đi mua con. Đó là sự thực, khi mọi thứ có thể mua được bằng tiền thì kể cả một con người, chuyện mua bán vẫn không quá lạ.

Mười triệu. Đây là cái giá để xin được một thằng con trai. Có đường dây cò bán trẻ sơ sinh. Cò đất, cò sổ đỏ, cò thầu, bây giờ đến cò người. Ở đâu người được ra tiền ở đó liền xuất hiện cò. Đường dây cò người hoạt động ngầm ở ngoài bệnh viện. Tất nhiên một đầu dây nối vào trong bệnh viện để bắt tín hiệu kẻ nào muốn bán con. Phần nhiều là những cái bầu chữa hoang. Chưa cưới chưa xin đã ăn cơm trước kẻng. Không cưới không xin cũng ăn vụng ăn vè. Ai có con gái đừng nghe người ta khen khôn sớm mà vội mừng. Khôn sớm đồng nghĩa với khôn mỗi cái chỗ ấy, còn lại đại trăm phần chỗ khác.

Ở bất cứ bệnh viện nào, khoa sản cũng đông đúc nhất. Như một hội chợ có đủ mặt anh tài. Đàn ông đàn bà. Người già trẻ nhỏ. Bụng bầu tuổi năm mươi cho đến choai choai mười lăm trăng tròn. Trăng chưa tròn bụng đã tròn trước. Sẽ phải bật cười khi nhìn thấy một bụng bầu mặt non choẹt rên đau ư ử. Anh chồng cũng ngần ấy tuổi chẳng biết dỗ cô vợ thế nào đành mua một gói bim bim. Hồn nhiên quá. Nhưng chàng đã đánh trúng sở thích của vợ. Cô gái cầm bim bim nhai. Cũng rất hồn nhiên. Không ai nghĩ đó là người sắp sanh con.

Trẻ người non dạ. Già người vẫn non dạ. Một cô gái ba chục tuổi chưa hẳn già nhưng chắc chắn không còn trẻ. Ba mươi ôm bụng bầu vào bệnh viện một mình. Thân cô thể cô. Không cần hộ vệ không cần người thân. Chính xác là không thể có được một người thân. Gia đình cô ở tận ngoài miền Trung. Làng cô lại nằm trong vùng đất được mã hóa ngôn ngữ bằng cụm từ chó ăn đá gà ăn sỏi. Người không có gì ăn nên phải bôn ba. Cô quyết chí vào Sài Gòn lập nghiệp. Nam tiến. Khai phá một vùng đất mới cho gia đình vốn mấy đời bám đất quê hương. Hy vọng sẽ dẫn đường cho đàn em nheo nhóc bám dây chị tiến lên. Mơ mộng Sài Gòn là cái kho của nả sờ đâu thấy tiền đó. Quyết chí bỏ làng ra đi, bỏ những mối tình vạt cỏ bờ đê. Bỏ luôn người mà cha mẹ cô đã gán ghép mai mối chỉ vì nhà ấy có nhiều ruộng. Hứa với cha mẹ ba điều cho ngày về. Thứ nhất sẽ dẫn về cùng một ông chồng trí thức, không ngu đần như lũ trai làng ở đây. Thứ hai có bạc tiền dây chuyền vòng viển. Thứ ba sẽ đẹp như các diễn viên trên ti vi. Mà, biết đâu con sẽ sớm được lên ti vi. Bố mẹ ở nhà mở đài ra cái là thấy con liền, khỏi nhớ.

Kể từ đó tới nay là mười năm. Sài Gòn chôn cô mười năm trong một cái nhà trọ nằm sau con hẻm đi thẳng cần tay đi nghiêng cần hông cần ngực. Sài Gòn ân xá cho cô một công việc trong xưởng may tiền công cao gấp đôi ngoài tỉnh miền Trung của cô, nhưng ở Sài Gòn chừng đó phải tần tiện. Bố mẹ ngoài quê đọc thư cô gửi về mừng không chịu nổi. Công cao gấp đôi ở quê, thế này thì chắc nó sắp giàu ông ạ.

Ở đất Sài Gòn kiếm được một người thương yêu mình là tốt lắm, sẽ đỡ lẻ loi lắm, sẽ cùng dắt nhau qua những ngày gian khó. Người ta nói như vậy với cô. Và cô tin. Buộc phải tin bởi mười năm qua, có hàng ngàn đêm cô thấy đơn chiếc trong phòng trọ ọp ẹp. Hẳn đã đến đúng vào cái thời điểm quả sung chín sắp rụng, treo lơ lửng trên cành. Chỉ cần hẳn thở nhẹ là cô đã rụng ngay vào lòng hẳn. Cô nghĩ đây là một mối tình, sẽ tiến tới một gia đình. Sẽ có những buổi chiều thi vị như một bài hát. Anh về, cô gái vừa tan ca, họ hẹn nhau, và chờ nhau, cùng khát khao hạnh phúc, họ đón nhau, và mùa xuân cũng theo về.

Quả đúng như cô nghĩ. Những buổi chiều hẳn đến đón cô tận công xưởng may. Rồi chở cô về phòng trọ. Cô bày ra nấu nướng. Mua cho hẳn hai lon bia. Ăn xong thì bày ra ngủ. Với cô như thế là mãn nguyện. Một cuộc sống mới dang tay vồ lấy cô. Để xóa đi những đêm ngồi ôm đầu gối một mình. Hẳn tóc đen, mắt một mí ti hí. Một bây giờ là lấy chồng ngoại quốc, nước nào cũng được. Huống hồ cô đang vớ được một anh gốc Hoa.

Bụng cô căng dần. Hẳn vẫn ở bên cô. Tạo cho cô những cảm giác da thịt và cũng lấy từ cô những cảm giác đó. Cho đến một ngày cái bụng to quá rồi. Không thể tạo ra được cảm giác nữa thì hẳn lảng lảng đi. Đi đâu? Hẳn nói với cô là đi công tác. Một chuyến công tác vi vu bất tận thăm thăm ngày về. Tháng sau cô biết mình bị lừa. Mối tình đầu của cô chừng đó. Nhưng cô đã giao phó toàn bộ những thứ quý nhất

của đời con gái cho hẵn. Và hẵn đã kịp để lại cho cô một thứ. Một phát ân huệ cho người cô đơn. Nhưng là một cái của nợ đối với công nhân một thân một mình nơi Sài Gòn.

Ban đầu cô không hề có ý phá bỏ đứa con. Con cái trời cho, đứa con ấy là con của trời, cố mà giữ. Người tính không bằng trời tính. Nhưng trời cho không bằng người quyết. Cô nghĩ đến tiền, nghĩ đến ba lời hứa với cha mẹ trước ngày đi. Rồi cô căm hận hẵn. Cô bắt đầu biết nghĩ đến sự phức tạp của cuộc đời. Bao nhiêu điều nhiều nhưng rắc rối khi đứa con này chào đời. Biết đâu rồi cô ôm đứa con đi lang thang xin tiền như những người đàn bà cô từng gặp trên phố.

Bác sĩ đuổi khéo cô về. To quá rồi không phá được. Giữ lấy mà sinh em ời. Tội nghiệp. Không biết bác sĩ thương cảm đứa bé trong bụng hay thương hại cô. Bác sĩ từ chối phá bỏ giúp cô. Nhưng tay cô đã dang tay giúp cô. Cô cứ việc sinh, con cô sẽ có người nuôi. Nó sẽ được lớn lên trong một gia đình có điều kiện. Ngoài ra, cô còn được hỗ trợ một khoản tiền mười triệu. Đây là phần cứng. Nếu thương thì gia đình người ta sẽ cho thêm. May thay cho cô, cái bầu đang mang là đứa con trai. Xin con nuôi người ta phần nhiều đều chọn con trai.

Cặp vợ chồng xin con cũng ở ngoài miền Trung. Một cặp vợ chồng lấy nhau năm năm không sanh đẻ được đành đi xin con nuôi với hai lý do. Thứ nhất, có một đứa cho vui cửa vui nhà, làm sợi dây gắn bó giữa chồng với vợ, khỏi bị tiếng đời nói ra nói vào. Thứ

hai, quan trọng hơn, ông thầy bói bảo nếu làm phúc xin một đứa con nuôi thì họ sẽ có được con đẻ. Họ mang niềm tin ấy vào Sài Gòn. Bắt được liên lạc với cò. Cò làm sợi dây kết nối hai vợ chồng với cô ba mươi chữa hoang. Họ, vợ chồng nọ và cô, nhờ giọng nói mà nhận được ra nhau cái gốc gác miền Trung. Ban đầu hai bên đều ngại ngần về cuộc đổi chác này. Cô không muốn đứa con lại rơi về cái dải đất mỏng như quai nón dân cày ấy, rồi con cô sẽ cực khổ còng lưng như cha mẹ cô. Nhưng nghĩ lại, con nó về miền Trung thì cô sẽ nhiều cơ hội tìm lại nó, lớn nên nó lại nhiều cơ hội tìm thấy cô. Bán đứt con nhưng vẫn mong có ngày gặp lại nhau. Hai vợ chồng cũng ngại, tưởng kiếm được thằng cu gốc gác Sài Gòn để nó hưởng cái hơi hướm văn minh hòn ngọc Viễn Đông. Ai dè. Cuối cùng hai bên đi đến đồng ý, ký kết cam đoan không có sự chứng kiến của chính quyền pháp luật. Nhưng niềm tin là thứ luật bảo đảm, và hơn nữa, bên họ còn có cò. Cò sẽ bảo lãnh cho cả hai bên. Họ chồng cho cô một phần ba số tiền. Ba tháng nữa cô sinh họ lại vào. Khi ấy chồng hết số tiền còn lại.

Ngày cô sinh, hai vợ chồng đã kịp có mặt. Họ đi theo cô vào bệnh viện như những người thân. Ba ngày sau khi sinh là giờ phút chia tay nhau. Tiền trao cháo múc. Những cam kết bằng miệng được giao kèo thêm lần nữa. Lần này chủ yếu là cặp vợ chồng ra cam kết, chứ cô không còn được quyền. Cô sẽ không được tìm lại nó, dưới bất cứ hình thức nào, không được rao truyền hình, không được nhờ chương trình cuộc chia

ly. Vân vân. Và nếu lỡ trên đường đời gặp nhau thì cũng phải đi lướt qua nhau như chưa hề quen nhau. Cô cho hai vợ chồng số điện thoại để liên lạc lúc cần. Thỉnh thoảng anh chị gọi điện cho em nhé. Nhưng cặp vợ chồng không cho cô bất cứ điều gì để liên lạc, số điện thoại số nhà tên đường đều giấu nhem. Họ trở thành ân nhân của nhau. Cô cho hai vợ chồng được làm mẹ làm cha. Vợ chồng gánh giúp cô việc chăm nom dạy dỗ đứa bé. Những ân nhân không hẹn ngày gặp lại. ân oán đã gửi lại nơi đây, đã trả xong bằng tiền. Từ giờ phút này chấm hết. Gút bai ai đi đường nấy, đừng có dấy vào nhau, tội thẳng cu.

Thẳng cu được hai vợ chồng đưa về miền Trung. Gọi nó bằng cái tên quai nôi là cu Tàu. Cu Tàu lớn lên nhờ sữa mà vợ chồng nọ đi xin của những bà mẹ trong vùng. Ai cũng thương, cũng sẵn sàng cho đi một ít sữa. Ở đời giấu được mọi thứ nhưng gốc gác tung tích thì đừng có hòng che đậy. Nước da, chiều cao, con mắt, lỗ mũi đều được ông trời định dạng cho. Người ta khen vợ chồng may mắn, kiếm được một thẳng cu lai. Cái sự khen của người đời chỉ khiến cho vợ chồng thấy lo. Sẽ khó mà giấu thẳng cu Tàu gốc gác nó được. Rồi một ngày lớn lên thể nào cũng có người cho nó biết. Người lớn không nói với nó thì sẽ có trẻ con. Bọn trẻ nó thể nào chẳng có lần tức nhau mà chửi đồ con nuôi con mua.

Cu Tàu được mười tuổi. Mười năm vợ chồng họ vẫn chưa sinh nở được. Lời ông thầy bói hồi trước chưa ứng nghiệm. Mười năm vợ chồng sống hạnh phúc xen lẫn lo lắng. Và cũng đến ngày thẳng cu Tàu có ý thức



về lai lịch tù mù của mình, biết phân biệt con nuôi con đẻ. Mẹ con đâu? Thằng cu hỏi. Bà mẹ nuôi ôm lấy nó dỗ dành. Mẹ con đây chứ mẹ đâu nữa. Không tin con hỏi bố đi. Nhưng thằng cu ứ chịu. Mẹ đẻ của con cơ?

Nhiều lần thằng cu Tàu vặn hỏi. Cuối cùng mẹ nuôi cũng phải nói cho nó biết. Nghĩ nó trẻ con thì tò mò thế thôi, cứ cho nó biết, lớn lên nó sẽ hiểu. Ừ, mẹ xin con từ trong Sài Gòn về nuôi đấy. Sao mẹ đẻ con lại cho? Thằng cu lại hỏi. À, ừ, vì mẹ con cần tiền. Con biết rồi, đấy là mẹ mua con, đúng không. Đúng không? Mẹ nuôi gật đầu. Thằng cu nhanh nhẩu nói. Thế thì lúc nào con có nhiều tiền, con sẽ trả lại cho mẹ để đi tìm mẹ của con. Câu nói làm hai vợ chồng đau điếng như có ai ném đá vào tai. Uống công bắt tép nuôi cò, cò ăn cò lớn cò lò dò đi. Khác máu tanh lòng là vậy sao. Từ đó mỗi lần có ai cho tiền, tốt nhất được lì xì tiền, thằng cu lại nhét vào con heo đất. Mẹ ơi chừng nào con heo này đầy tiền đã đủ chưa. Hỏi trống trơ như vậy nhưng mẹ nuôi thừa biết ý nó hỏi đủ để làm gì.

Về phần cô thợ may công nghiệp, mẹ đẻ thằng cu Tàu. Từ ngày cô sinh và bán đứt thằng con, cô vẫn còn ở lại Sài Gòn. Quyết chí làm lại cuộc đời. Quyết tâm thực hiện ba mục tiêu đã hứa hẹn với bố mẹ ngoài quê. Và cô đã làm được một mục tiêu. Đó là lấy chồng giàu. Một gia đình bề thế kếch xù ở Sài thành. Chồng cô ngẩn ngẩn ngơ ngơ, suốt ngày cứ mãi đọc thơ bướm vàng. Cái anh chàng mỗi tình đầu của cô thì quá khôn. Còn chồng cô bây giờ lại đờ đẫn kém trí

tuệ. Anh chồng ngờ ngẩn không biết cách làm cái việc ấy. Bố mẹ chồng trách cô. Nhưng trách cũng đành chịu. Bố mẹ chồng nhiều tiền, định đưa vợ chồng cô đi thụ tinh nhân tạo, nhưng lại sợ cô đẻ ra một đứa ngẩn ngẩn ngờ ngờ thêm khổ. Cuối cùng quyết định xin con nuôi cho vợ chồng cô. Kịch bản quay trở lại với cô. Lần trước cô làm diễn viên, lần này cô làm đạo diễn. Cuốn phim đời thật trở trêu và hấp dẫn. Cái hấp dẫn của phim đời là nhân quả rõ ràng quá nên làm cho người ta đau điếc mang tai. Họ lại bỏ tiền ra mua con. Một trăm triệu, quá nhỏ so với hầu bao của gia đình kéch xù. Một trăm triệu, gấp mười lần số tiền cô bán đứa con hồi trước. Mười năm qua cô không nhận được bất cứ tín hiệu liên lạc nào từ cặp vợ chồng nọ. Viễn thông quá tải, chuyển sim điện thoại từ chín số sang mười số. Thế là cái sim chín số hồi nào của cô vô tác dụng. Nhưng cô vẫn giữ lấy cái sim, hy vọng một ngày nào đó nó sẽ rung lên chỉ đường cho cô tìm lại đứa con đã bán.

Cu Tào thỉnh thoảng vẫn làm cho bố mẹ nuôi nó buồn vì ý tưởng bỏ heo mua lại thân mình. Đến một ngày con heo đầy thật. Nó đã mười ba tuổi. Ôm con heo đến trước mặt bố mẹ mà rằng, con gửi lại bố mẹ, cho con vào chùa đi tu.

Thế theo ý nguyện. Cu Tào được bố mẹ gửi vào một ngôi chùa, cạo tóc vận áo chú tiểu, quy y tam giới luật trì. Vào chùa rồi thì sợi dây huyết coi như đứt đoạn, không còn dan díu gốc gác lộn lộn. Từ nay cu Tào hết cái ý tưởng tìm mẹ. Cặp vợ chồng cũng không phải canh cánh lo lắng chuyện mất nó nữa.

Của trời phật cho đã trả lại cho trời phật. Chẳng đi  
đâu mà mất.

## Một Phần Ba

M

uốn luyện tính kiên nhẫn, hãy đi sắm áo quần với vợ. Nhất quyết là vợ, chứ không phải người yêu. Vì người yêu thường đi kèm với sự chiều chuộng. Khi yêu lên bờ xuống ruộng vẫn yêu, cưới nhau rồi đến lượt nổi niêu xuống ruộng lên bờ. Không ai chịu nghe ai, nhất là ở lĩnh vực mua sắm. Phàm những cái gì thuộc về chọn lựa đều tùy vào thị hiếu sở thích, gọi chung là cái gu thẩm mỹ của từng người. Nó khác với thứ ban tặng, như cái hời ông tặng cho ả cái áo, cái đầm, hay cái thắt lưng. Nàng vô lấy, khen đẹp, em thích quá đi mất. Đó là cái hời họ mới vờn nhau. Còn tới khi bắt được nhau, chụp tận tay day tận ngực, thì đã khác. Cụ thể là cái lần đi chợ ngày hôm nay. Bao nhiêu quầy hàng, lượt là áo, xúng xính đầm, hả hê thắt lưng. Ông bảo ả chọn đại đi một cái. ả ngoắc lại: "Chưa thích chưa thể chọn". Nó lại khác cái hời ả chọn người yêu. Giữa bao nhiêu người ả thích, kén cá chọn canh mãi cuối cùng ả chọn ông, người mà ả không thích nhưng ả cần. Rất lắm khi người ta làm cái mình cần chứ không làm cái mình thích.

Ả cần cái gì mà ghê vậy. Khi mà ông đã ở tuổi sáu mươi tròn trịa. Sáu mươi năm cuộc đời. ả thì mới hai mươi. Hai mươi năm đầu sung sướng biết bao nhiêu. Sáu mươi với hai mươi thành một cuộc tình bù trừ cho nhau về tuổi tác, bồi đắp cho nhau về thể lực,

san sẻ cho nhau về vật chất. Nhưng nói theo kiểu của người dẫn chương trình đám cưới, vàng, đây là một cặp đôi hoàn hảo. Trai tài gái sắc. Sắc là đẹp, tất nhiên. Tài là tiền, ngẫu nhiên, chứ không phải tài năng. Đại gia với chân dài là cặp đôi quá hoàn hảo còn gì.

Ông bỏ ra ngoài các gian hàng mua sắm sau khi bị ả ngúng nguẩy dối hờn. ả cong môi trợn mắt vì cái hành động cứ giục ả chọn đi một vài thứ. Này em, tiền anh không thiếu, cứ lấy đại đem về, không dùng được thì vứt, không vứt thì ủng hộ đồng bào lũ lụt, quynh góp cho người dân vùng sâu vùng xa. Nhưng ông đã vi phạm một điều nghiêm trọng trong lĩnh vực tâm lý phụ nữ. Không cứ sẵn tiền thì mua về chất đồng ra đấy để chọn. Đối với phụ nữ, một cái đẹp giá trị hơn là một đồng đẹp. Vì một cái đẹp thì nó độc tôn, thống soái. Một đồng đẹp thể nào cũng có cái trong đồng đó nhỉnh hơn một tí. Bó đũa chọn cột cờ. Thành ra những cái đềm đẹp khác sẽ ngay lập tức thành xấu. Giữa một đám đông chỉ riêng mình là đàn bà, người phụ nữ sẽ tự tin kiêu hãnh. Nhưng giữa đám đông có vài người đàn bà, người phụ nữ chỉ tự tin khi mình là người đẹp nhất.

Ông ngồi ở một bàn nước bên ngoài hành lang khu mua sắm, lánh khỏi cái đám ồn ào mờ mịt cả chữ xéo trong kia. Gọi một ly cà phê đen. Châm một điếu thuốc. Thông thả, thư thái, thanh thản. Sướng nhất là khi người ta đang đau đầu suy nghĩ mà mình nhờn nhơ giải trí. Lúc ấy tự thấy mình vượt lên trên tất cả, vượt ra ngoài sự mệt nhọc.

\*

Hai người cùng làm chuyên viên trong một công sở, được bố trí ngồi cùng phòng, mỗi người một máy vi tính. Anh A suốt ngày cắm cúi đọc văn bản, soạn văn bản, cẩn thận đến từng dấu chấm câu. Anh B mãi mê chơi game, đánh cờ trực tuyến. Cùng là chuyên viên văn phòng, anh A hẳn nhiên sẽ làm văn bản tốt hơn anh B. Trình lên sếp. Sếp khen anh A. Rồi từ đó các văn bản đều giao anh A soạn thảo. Hoặc anh B soạn xong đưa anh A xem lại. Anh A tự hào mình làm tốt hơn anh B. Rất hồn nhiên. Anh B rong trổng mở cờ trong bụng vì mình ít việc hơn anh A. Rất xảo quyệt. Lương đến tháng vẫn nhận giống nhau. Khen thưởng cuối năm ai cũng lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở. Huề cả làng. Anh B rung đùi ngồi chơi game, trong khi anh A vò trán miệt mài suy nghĩ. Kẻ biết chơi thường quan hệ tốt, biết luồn lách, được bổ nhiệm làm trưởng. Kẻ biết làm việc thường chỉ biết đam mê và say việc, mãi mãi vẫn là chuyên viên. Anh B lại tiếp tục chơi game, ủy việc cho anh A. Đắc thắng, sung sướng, mãn nguyện. Chơi một mình không sướng. Chơi mà bên cạnh có thằng cắm cúi làm việc thì mới sướng. Giàu vẫn chưa sướng. Giàu mà bạn bè cùng trang lứa đều nghèo xơ xác mới sướng. Đây là vượt lên, là thoát ra. Khát vọng ma mãnh của loài người là hiếu thắng và đỉnh cao tối thượng của nó là đắc thắng. Hai mươi năm trước, ông rất giống với gã chuyên viên A mẫn cán. Phút giây lóe sáng đốn ngộ đã đưa ông đến quyết định bỏ việc

công sở, chuyển sang kinh doanh. Cơ nghiệp bây giờ cũng nhờ cái phút giây lóe sáng đó.

Trở lại với hiện trường của cuộc bắt gặp. Sáng nay bà tình cờ đi chợ. Không có ý rình mò nhưng tầm ngắm của bà đã vô tình lọt thỏm vào một cái đầu tóc bạc của ông, ngay ở trọng tâm tầm ngắm. Giống như máy ảnh để chế độ chụp macro, nó đánh nhòa tất cả không gian xung quanh, chỉ có cái đầu của ông hiện rõ mồn một. Nhưng bà khôn ngoan, không xí xốn chạy tới mà cố thủ ở phía sau bức vách để quan sát. Trong lúc ông ngồi hút thuốc, nhẩn nha với cái ý tưởng hưởng thụ đặc thăng thì bà thấy. Bà là vợ của ông. Vợ chính thức. Bà đây đã ở tuổi năm mươi lăm hồi xuân. Thực ra bà cứ xuân mãi. Khái niệm hồi xuân chỉ dành cho những người phụ nữ từng sinh nở nhiều lần, đã khát khao tươi bời, đã cống hiến rã rời chán chê rồi đến kỳ dậy lên ham muốn tươi tắn. Bà chẳng sinh nở nên cứ xuân mãi, xuân mà không có hoa không có nụ. Nên ông đi tìm những cái xuân khác để đơm nụ kết hoa. Bà chấp nhận. Đó cũng là một cách khôn khéo. Không đại gì bày vẽ đơn phương ra tòa ly dị để ông chồng rơi vào tay con đàn bà khác. Không con cái thì có chồng, chứ không con mà mất chồng nữa thì mất trắng. Người biết chuyện sẽ cười sau lưng bà, rằng là đại dột, là cam chịu, để chồng đem của nả bạc tiền đi cho con khác, để chồng phung phí cái năng lượng thịt chó mắt nêo gieo vào mảnh ruộng khác. Bà bỏ mặc. Chẳng sao. Thế nào gia phả nhà ông cũng sẽ ghi nhận một tấm gương người vợ có đức hy sinh lớn lao. Một phu nhân ở thế

kỷ hai mươi một biết làm theo tục người xưa, kiếm vợ cho chồng. Hẳn là hiếm giữa thời buổi này.

Lát sau ả nhân tình tuổi hai mươi đi tới chỗ ông. ả chọn được cái đầm màu đỏ, cái áo màu đỏ, cả thắt lưng cũng đỏ. ả mang tất cả vào luôn và đi ra khoe với ông. Cái màu đỏ nữ quyền, uy quyền, tôn quý. Màu đỏ làm cho phụ nữ nổi bật giữa đám đông. Nhưng lợi bất cập hại. Ngay lúc này màu đỏ vô tình làm cho bà dễ dàng quan sát từ xa. Như một điểm nhấn. Bà đi theo cái đầu tóc bạc của ông và đốm màu đỏ nhân tình. Cặp đôi hoàn hảo đã để lại ấn tượng trong mắt vị giám khảo chấm lén, chính là bà. Bà đã chấm được mày, con áo đỏ kia, bà chấm mày để theo dõi. Trong tình yêu, càng biết rõ chuyện tình quá khứ của nhau càng khổ. Còn ở cái tuổi như bà bây giờ, sự biết rõ sẽ làm thỏa mãn trí tò mò. Và bà đã đạt được sở nguyện.

Bà đến tận nơi ở trọ của nàng. Chính xác nó là một căn nhà nhỏ nằm khuất sau hẻm. Giấu như mèo giấu... Bà tặc lưỡi. Bà bước xộc vào. Ấn tượng đầu tiên là đồ đạc rất khang trang. Hai mươi tuổi như ả, của nả như ả thì chỉ có trúng số độc đắc mới sắm được đến thế. ả vợ phải ông hay ông vấp phải ả, thì cũng đều trúng số. Không chỉ ả, cả ông cũng đã trúng số, khi bà biết tin ả đang mang thai đứa con của ông. Lại con trai nữa mới oách chứ. Phiếu chụp phim màu siêu âm đã đoán thế. Đoán bằng máy là trúng phóc. Bà không tỏ thái độ thân quen, không tỏ thái độ ghen tị. Mặt căng căng. ả cũng không tỏ thái độ đon đả, không tỏ thái độ sợ sệt. Mặt căng căng.



Hai người đàn bà đối mặt nhau. Hai quân cờ chiếu tướng. Cờ hoàng hậu. Bên đỏ bên đen. Màu có khác nhau nhưng vai trò vị trí chức năng ngang nhau. Thế cờ đang chần chừ.

Hoàng hậu đen, là bà, đi nước trước. Tôi chấp nhận chồng tôi có bồ nhí, con rơi. “Bồ nhí, con rơi” – Bà nhấn mạnh bốn từ đó. Bồ nhí con rơi chứ không phải vợ lẽ con riêng. Bồ thấp hơn vợ một đẳng cấp. Con rơi kém con riêng một đẳng cấp. Đàn bà mạnh miệng. Thành ngữ nói vậy. Vũ khí của đàn bà là ngôn ngữ. Hạ sát nhau bằng tiếng nói.

Bây giờ đến lượt hoàng hậu đỏ, là ả. Thời đại mới rồi, ai sanh được con trai, người đó đáng được coi là vợ. Rất đánh đá. Cú xuất quân hoạt ngôn đầy ngoạn mục của ả. Một thứ luật mới được ả tung ra đúng lúc. Đó là luật của giới trẻ. Không cần giấy giá thú đóng dấu đỏ của chính quyền công nhận thì mới là vợ chồng. Ai đẻ được cho đức ông cậu quý tử thì người đó đáng xưng mệnh bà. Ván cờ kết thúc. Hai hoàng hậu ngưng chiến. Bà ra về. Ê chề nhưng không nỡ nề. Quyết tâm lần sau sẽ hạ đo ván ả.

Thực ra sau khi bà ra về, ả đâm sợ sệt hoang mang. Đàn bà giàu thường lắm mưu nhiều kế. Bà hơn ả tuổi tác, hơn ả kinh nghiệm, hơn ả một cái giấy giá thú chính thất, hẳn bà sẽ có cách đánh úp ả. Nghĩ vậy nên ả rút về quê. Quê ả ở cách thành phố hai mươi cây số. Một làng quê thuần nông. Đa phần nghèo, nhà ả thuộc diện nghèo nhất. ả vác cái bầu về quê, không xấu hổ không e dè, ôm bụng khệnh khạng đi

ngang nhiên vào nhà. Mẹ ả định kêu trời van đất thì đã bị ả nhét cho một cục tiền. Thế là im. Ngậm miệng ăn tiền. Mắt mẹ ả từ lòa nhòa nước bỗng khô dần rồi lóe dần khi nghe ả kể về ông, về cái sự giàu sụ của ông. Ông ấy đã bắn vào tài khoản của ả nửa tỷ bạc khi biết tin ả mang thai đứa con trai của ông. Chừng nào thằng cu ra đời thì tài khoản ấy sẽ được bắn tiếp. Bắn như súng liên thanh, như đại bác. Tiền là vũ khí lợi hại nhất. Vũ khí lạnh. Lạnh như tiền. Rồi ả hăng tiếng như chủ nhà. Bố mẹ cẩn thận, mất cái này – ả chỉ vào bụng – là đói cả nhà đấy. Uy quyền ghê gớm. Miếng ăn to như ông trời. Bố mẹ cứ tin con, đừng gán ghép con với ai cả. Cái lũ trai làng ngu ngốc dần độn ở đây con chẳng thèm. Lấy chồng giỏi mà không giàu thì phí đi tuổi trẻ. Thời đại bây giờ là phải giàu. Giàu là đáp số của giỏi. Bà mẹ quê kệch ít chữ, gặng gỏi lắm cũng thốt ra được một câu hỏi rồn rảng nghe rất sang tai: “Thế, có yêu không con?”. “Có và không – ả trả lời – Con có yêu của, không yêu người. Ông ấy còn một khu đất rừng trồng cao su, hồ tiêu ở miền Tây. Chừng nào thằng cu này chui ra, con sẽ xin cho bố mẹ. Tha hồ mà thu hoạch”.

Tivi, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt lại được ông sắm cho ngôi nhà của ả dưới quê. Bầu đi đâu của đi theo đó. MÀN RA MẮT CỦA CHÚ RỂ KHÔNG CÒN LÀ MIẾNG TRẦU, CHAI RƯỢU, CHÚ BÁC ĐẠI DIỆN GỬI THƯA. MÀN RA MẮT CỦA ÔNG HOÀNH TRÁNG ĐẾN MỨC KHÔNG CẦN NGƯỜI THÂN ĐI THEO. CỦA ĐI THAY NGƯỜI. THÀNH NGŨ ĐƯỢC HIỂU THEO NGHĨA MỚI.

Bà đánh hơi được nơi rút về của ả. Rồi bà tìm về tận nơi cái làng quê ấy. Lần này sẽ làm bể mặt cho cả gia đình nhà nó, cả họ hàng nhà nó sẽ phải xấu hổ, cái mặt mo của nó sẽ chẳng có mo nào che nổi hết, nó sẽ chẳng còn dám ló ra với xóm làng. Nhưng bà đã sai. Khi bà oang oang chửi ả thì bố mẹ ả vẫn thản nhiên bênh con. Có thêm cô dì chú bác của ả đã kịp chạy tới bảo vệ ả, bảo vệ cái bụng bầu của ả. Ai cũng muốn góp phần gìn giữ cái bầu kia, rồi mai nó nhớ ơn, nó chia cho một thửa đồn điền.

Lửa nóng không nung vỡ đất đen thì dùng nước mà ngâm. Bà nguội lạnh, gội một gáo nước cuối cùng. Thôi cô cứ sinh thẳng cu. Sinh xong không nuôi được thì đem lên tôi nuôi. Rồi biến đi đâu chứ không được lảng vảng ở đây, không được phá hoại hạnh phúc của gia đình tôi. Thế là bà đã chịu chấp nhận năm mươi phần trăm trong cái cụm: bồ nhí con rơi hay vợ lẽ con riêng. Chỉ công nhận đứa con của chồng.

Trước khi ra về, bà còn cung cấp cho ả thêm một thông tin thuộc nguồn tin bí mật. Trước đây ông đã có hai mục nhân tình. Mỗi mục sinh được cho ông một đứa con gái. Hai đứa con gái được bà đưa về nuôi. Cũng chấp nhận năm mươi phần trăm, lấy con ghẻ của chồng. Còn hai mục nhân tình thì bị xe cán chết. Thông tin này về sau được ả xác minh là chính xác trăm phần trăm. Bà nói thật chứ không hù dọa.

Ả ớn lạnh khi nghĩ về cái số một phần ba.

Ả là một phần ba trong số nhân tình của ông. Một phần ba này có giá trị hơn hai phần ba kia.

Con trai của ả cũng chỉ là một phần ba trong số con cái của ông. Một phần ba này tất nhiên đối với ông có giá trị hơn rất nhiều hai phần ba kia.

Nhưng, tuổi của ả chỉ bằng một phần ba tuổi ông. Một phần ba này mới thật sự là của ả, là giá trị đối với ả.

## Ngắm Trăng

Ông với bà là hàng xóm, hai nhà chung nhau cái mảnh vườn phía trước. Bên này ông sèn sẹt tiếng ho, bên kia bà luống cuống sang hỏi có can chi không, thuốc để ở đâu. Bên kia bà trượt cái chân, bên này ông chạy qua đỡ dậy, bảo cẩn thận xương xẩu.

Bên này vắng ông mới có một buổi, đến chiều ông về tới ngõ bà đã lập cập sang hỏi đi đâu suốt ngày. Ông cười nói tui với bà ngoài sáu mươi rồi, đi đâu được xa nữa mà phải lo, chỉ chờ đi theo ông bà là hết.

Vợ ông mất năm ngoái, ông được hai con gái thì đã lấy chồng ở tít tận Sài Gòn. Thỉnh thoảng chúng mới bay về đây thăm ông, nhiều lắm mỗi năm một lần. Bà thì chồng hi sinh hồi chiến tranh. Bà để tiếng vợ liệt sĩ ở vậy nuôi cậu con trai. Giờ anh con trai cũng đã lấy vợ, sinh con ở trên thành phố. Cuối tuần có về, nhưng cũng dăm khi mười họa. Thành ra ông với bà giống nhau hoàn cảnh, có con cũng như không. Tuy chẳng dây mơ rễ má gì, chỉ là hàng xóm láng giềng mà ông bà quan tâm chăm sóc nhau cứ như thế...

Mảnh vườn chung phía trước mường tượng giống cái sân bóng đá, ông một bên bà một bên, đi qua chạy về mệt nghỉ. Buổi tối ông hay kéo cái chõng tre tới chỗ vườn, bà xách ấm nước chè ra. Khi thì ngọn trầu miến cau nhai bồm bẻm. Lúc bịch kẹo gừng con gái ông gửi từ trồng ra. Có đêm chẳng trầu chẳng kẹo,

bà vặt mấy quả ổi sau nương nhà mang ra. Ông nói rằng rụng hết rồi, ổi non ổi nẻ khớ chi ra. Mấy hôm có trăng sáng, ông bà ngồi tới tận khuya nói chuyện. Chuyện xưa đi chăn trâu cắt cỏ, chuyện đi gò đi ghẹo thời còn trẻ trung, mới đó mà nhanh.

Người làng đùa bảo ông với bà chuyển hẳn qua ở với nhau cho vui. Già rồi, sống một mình chi cho cực, có ông có bà lại chẳng hay hơn à. Bà hỏi ông nghe chuyện người ta đồn chưa, nghĩ rằng? Ông nói nghĩ rằng là rằng, nhà ai nấy ở, còn con còn cháu nữa, thỉnh thoảng chúng nó về. Bà đừng có nghĩ bậy bạ như thế. Thôi uống nước đi, họ nói kệ họ. Bà thở hắt ra như trút được một gánh nặng, tui thì tui chẳng nghĩ chi hết, có ông ở bên cạnh như lâu nay là vui rồi.

Đùng một cái anh con trai bà trên phố về. Bảo từ nay vợ con sẽ về đây ở với bà, cũng là để thằng cu được hưởng cái không khí trong lành hơn, trên phố ồn ào bụi bặm không tốt. Bà mừng quýnh, bảo được thế thì hay quá. Anh cũng tính mà về đây luôn, từ quê lên phố đi làm chẳng bao xa, ăn cơm cá chợ quê tươi rói, rau rắng trong vườn mình trồng cũng an toàn hơn.

Anh con trai xây một cái quán cho vợ bán cà phê nước giải khát. Quán xây nơi mảnh vườn phía trước nhà, chỗ ông với bà hay kê chõng ngồi ngắm trăng đêm. Bà chép miệng tiếc nuối rằng cái chỗ ngồi ngắm trăng nay bị choán mất một phần. Nhưng biết làm sao được, trẻ cậy cha già cậy con, con nó xây để làm ăn buôn bán, can ngăn làm chi.

Con gái ông từ Sài Gòn gọi điện ra bảo nghe nói nhà hàng xóm xây quán, ông coi người ta có lấn đất sang vườn nhà mình không nhé. Tắc đất tắc vàng, đất bây giờ là tài sản dễ phát, tụi con ở Sài Gòn mét nào tì nấy.

Bà thì bà chẳng để ý chuyện đất đai, xưa nay cái mảnh vườn là chung của hai nhà. Lễ lược cưới hỏi bên này bên kia cứ dựng rạp lên đó cho thoải mái. Đất bà trồng rau, đất ông vãi cải thì cũng áng chừng lên luống mà làm, chẳng xích qua xích về xét nét nhau chi. Riêng ông biết ranh giới, chẳng cần giở sổ đỏ sổ hồng kéo dây đo thước. Cứ căn theo chỗ cái cây cau làm dấu lâu nay thì bên anh con trai bà có lấn sang, chừng ba mét ngang. Nhưng ở quê xưa nay chẳng ai đem sổ sách ra căn ke. Ông thấy cái quán thò qua phần vườn nhà mình thật, mà nói ra thì ngại. Còn bà sống sờ sờ đó nữa, mở miệng chi ra. Với lại đất nhà ông rộng, có mất đi hai ba mét chả sao. Thà mất đất còn hơn mất lòng.

Trước quán, anh con trai dựng trụ, treo một bóng đèn thả sáng suốt đêm. Vừa để quảng cáo cho cái quán cà phê giải khát của vợ, vừa để phòng chuyện mất cắp phá phách nửa đêm nửa hôm. Bóng đèn cao áp sáng quá, nó lấn lướt luôn cái màu trắng chín nhất phủ lên mảnh vườn những đêm rằm. Từ bữa đó ông và bà không còn ngồi ngấm trăng uống nước chè nữa. Bà bận chăm cháu cho con dâu bán quán.

Thực ra anh con trai đưa vợ về quê chẳng phải vì việc buôn bán. Bấy lâu nghe người làng đồn chuyện ông

bà hay qua lại, anh thấy lo lo. Đưa vợ về để “giữ” bà, giữ cái tiếng thơm vợ liệt sĩ cho mẹ, giữ cái lý lịch rất đẹp đã nâng đỡ anh trên đường thăng tiến. Thứ nữa, con đường làng này nằm trong diện quy hoạch, anh về xây cái quán lán thêm ít mét đất bề ngang để mai một giải tỏa mặt bằng kiếm khoản bồi thường.

Quán cà phê giải khát bán được một năm ế ẩm buồn bạn. Người quê ăn chưa tới đâu dám nghĩ chi nhiều đến uống nước rong. Dự án mở rộng đường được tỉnh điều chỉnh qua hướng khác. Con đường chạy trước mặt nhà ông nhà bà vẫn chỉ là đường làng mà thôi. Anh bảo vợ đóng quán chuyển lại lên phố mà ở. Đóng quán đi rồi thì cái bóng đèn móc ở trước cũng gỡ ra, trả lại khu vườn ngập ánh trăng.

Nhưng ông đã mất từ trước tết. Bữa tiếng ho ông sèn sẹt lên cơn suyễn mà bà không nghe được vì tiếng nhạc ở quán to quá. Giờ còn lại bà với mảnh vườn thui thủi. Trăng sáng cũng chẳng còn ai ngắm nữa.



## Tuổi Già

Mùa đông năm nay mưa không nhiều, vắng bão và ít gió. Thế mà ông cụ Đa cứ ngồi lo ngay ngáy, bữa ăn chỉ xơi chừng một bát cơm là ngưng. Bà cụ bưng chén lên định xới thêm cơm cho ông, nhưng ông đã kịp gác đôi đũa ngang trên chén ngăn lại.

- No rồi bà. Gần chết ăn chi cho nhiều.
- Già rồi lo chi chết ông - bà cụ nhai nốt miếng cơm rồi nói như an ủi.
- Tui chẳng lo chết. Chỉ sợ là sợ chết trước bà thôi.
- Lỡ tui chết trước thiệt. Ông sống một mình chắc cũng buồn lắm?
- Tui chỉ mong được chết sau bà. Để còn lo cái hậu sự cho bà thật đàng hoàng.
- Ui dào. Thế ông với tui chết một lần, khỏi cù nài nghe.

Cụ Đa móm mém cười, run run nhắc đôi đũa.

- Ủ, bà nói nghe trơn ruột. Thế thì cho tui thêm lưng bát nữa.

\*

Ông bà cụ Đa năm nay đã gần tám chục tuổi. Ông bà đều nhai trầu đỏ nên răng vẫn còn khá khá. Ông hay

nói đùa với cụ bà: “Răng tui với răng bà cộng lại vừa đủ một hàm”.

Bác Sanh, con trai duy nhất của ông bà, thì đã ở trên phố cách làng ba chục cây số. Vợ bác Sanh tên Hoa. Công việc bán buôn bận rộn suốt nên mỗi năm hai vợ chồng bác Sanh cũng chỉ đáo về làng dăm ba lần. Mỗi lần bác Sanh về lại “cấp” cho bà cụ Đa một ít tiền. Khoản trách nhiệm phí này do bác gái chủ chi và đưa cho bác Sanh, dặn: ông bà già rồi, tiêu tiền không mấy, chừng đó là được rồi. Bác Sanh hầu như chả bao giờ có tiền dư dật trong túi, bác gái nắm tài khoản hết, thành ra có muốn dúm thêm cho bà cụ Đa cũng chịu.

Bác Sanh có hai con gái, một đã ra trường đi dạy, một đang học cấp ba. Hai cô cháu gái ít khi về thăm ông bà nội. Cô chị bảo về quê chán lắm, nhà ông bà nội thấp le te, cái chỗ nằm cũng chẳng nên thân. Cô út thì nói em ớn nhất là thấy bà nội nhai trầu, cứ nhổ bèn bẹt ra sàn nhà. Nhìn mà ghê.

Ông bà cụ Đa thì luôn mong ngóng con cháu về chơi. Mỗi lần cây bưởi sau vườn ra trái, bà cụ đều lấy dây chuối buộc đánh dấu năm trái ngon nhất để dành cho cháu. Thế mà hết mùa bưởi, cả cây bẻ trụi trái chúng nó vẫn chưa về.

Cụ Đa có tính lo xa. Cách đây năm năm ông đã đi xuống cồn Mai, bãi đất nghĩa trang ở làng, chọn một miếng đất đủ cho hai phần mộ. Ông cắm tre xung quanh. Cái đó người quê gọi là đất “thành phần”. Có người bảo con ông ở trên tỉnh, chết nó đưa đi hỏa

thieu thành tro than rồi gửi chôn trên nghĩa trang thành phố cho sạch sẽ, chôn dưới đất làng nước nó ngâm chẳng lạnh lẽo à. Ông cười, nói sống ở đây thì chết ở đây, có bà con xóm làng, bỏ đi đâu chỉ thêm quạnh quẽ.

Ông cụ tính chờ bác Sanh về, đặt ý với anh ấy là xây cho ông bà cái tường táp lô quanh đất thành phần. Ở giữa xây cái hộp quách, để khi ông bà chết thì chỉ việc thả cái hòm xuống là xong.

\*

Mưa đậm, gió lạnh tràn về bất ngờ khiến bà cụ lên cơn suyễn, ho lộc hộc cả ngày, cứ như sắp đi. Ông cụ Đa sang hàng xóm gọi nhờ điện thoại lên cho bác Sanh. Giọng run run lú lười, nói rập cạp chữ được chữ mất vì hàm răng cái còn cái rụng. Bác Hoa bắt điện. Nghe xong không phản ứng gì. Cũng chả báo với chồng. Nghĩ, bà cụ còn khỏe thế chết đâu được. Chẳng qua trời lạnh quá tuổi già ho hen cũng chuyện thường.

Đúng là bà cụ chưa về với tiên tổ được, nhưng sau trận ốm cụ quy hẳn, suốt ngày nằm trên giường. Coi bộ cũng chả sống thêm bao lâu nữa. Cũng may là bà ốm nặng nhưng ông còn khá khỏe, chăm lo cho bà được. Ông đút cháo cho bà, vệ sinh cho bà hằng ngày.

Nhiều người thấy thế cảm thương ông. Nhưng cụ Đa vẫn nhướng mắt lên cười, tỏ vẻ lạc quan. Ông nói sống chết có số. Tui với bà ấy sống tới chừng này tuổi là số lớn lắm rồi. Chẳng tiếc nuôi chi nữa. Có điều,

rất mong anh Sanh anh ấy về xây ngoèn cái lăng cho xong. Để vài bữa bà ấy đi thì cũng có chỗ ấm áp mà nằm dưới đất.

Ông cụ Đa lại sang gọi nhờ điện thoại lên phố cho bác Sanh. Ông rống hết sức nói trong điện thoại: “Chúng tôi chết đến nơi rồi, anh chị coi về chôn cho với”. Bác gái nghe xong nói với bác trai: “Ông cứ oang oảng thế thì chết đâu được”. Thế nhưng hôm sau hai vợ chồng bác Sanh cũng về làng.

Cụ Đa lại nói chuyện xây lăng. Bác Sanh quay sang vợ, hỏi ý mẹ mày thế nào. Bác gái bảo hăng đã bố ơi. Xây thì dễ, nhưng làm thế thiên hạ lại bảo vợ chồng con ác, muốn ông bà chết quách cho xong hay sao mà đi xây lăng. Nói xong, bác gái kéo bác trai ra ngoài: “Thầy bói bảo năm nay mà động đến đất đai mồ mả là việc bán buôn sẽ khó khăn”.

Gần tết thì bà cụ Đa mất. Tám chục tuổi tròn. Bà nhắm mắt đi khỏe re sau bữa tối. Đám tang cụ bà, ông cụ Đa buồn thiu nhưng vẫn bảo: “May là tôi còn sống để lo được hậu sự này cho bà. Chỉ tiếc chưa xây được cái lăng”.

Đám xong xuôi, hai vợ chồng bác Sanh muốn đón ông cụ Đa lên phố ở. Nhưng ông không chịu, nói tui ở lại đây với bà con xóm làng, hương khói cho tổ tiên, chiều còn xuống mộ chơi với bà nữa chứ. Bác Hoa nói cụ gàn, sướng không ưng, cứ ưng cực.

Năm ngày sau khi cụ bà mất, ông cụ Đa cũng đi theo luôn. Đi rất nhẹ nhàng. Người ta bảo cụ đang khỏe thế mà mất, thật lạ. Có người lý giải do nhịp sinh

học. Hai ông bà sống với nhau cả đời, hai cơ thể như cùng một nhịp, khi cái này ngưng thì cái kia cũng ngưng theo. Ông bà như thế là trọn tình trọn nghĩa với nhau. Thôi thế cũng là phúc.

Chỉ có vợ bác Sanh rống lên: “Trùng tang. Đại họa. Ông bà rủ nhau đi kiếu này thì còn khổ lây tới con cháu nữa đây”.

## Matryoshka

M

ột thứ đồ chơi kiểu búp bê cho trẻ con để kích thích trí tò mò và ưa khám phá. Một thứ quà lưu niệm du khách khi đến nơi có thể mua đem về làm quà. Cũng có thể coi là một tặng phẩm mang ý nghĩa thông điệp ấm áp, hạnh phúc.

Bạn tặng bạn thể hiện sự đoàn kết, đùm bọc. Người yêu tặng người yêu như lời hứa sẽ ôm nhau trọn đời. Matryoshka là thế. Hình thù như con lật đật, hai quả cầu ghép lại. Kích cỡ to nhỏ khác nhau, xếp bọc lẫn nhau. Con ngoài ôm lấy con trong. Vặn ra, có thêm một matryoshka thứ hai. Lại vặn mở ra, lại thêm một matryoshka nữa.

Cứ thế. Vặn tiếp cho đến con cuối cùng chỉ bằng ngón tay.

Anh có ba năm học ở Nga. Trước lúc sang xứ tuyết, anh đã tìm hiểu về văn hóa bản địa, đã được thấy hình ảnh con búp bê matryoshka trên mạng. Ngộ nghĩnh. Dễ thương. Vui vui. Ngày đầu tiên ở miền đất mới, anh đến cửa hàng bán đồ lưu niệm định bụng sẽ mua một con. Vặn thử xem nó thế nào, có giống như những gì anh từng biết không.

Người Việt ra nước ngoài mang theo tiền đôla. Đến nơi nào thì đổi đôla thành tiền nước đó. Anh đổi tiền đô sang tiền rúp. Từ nay sẽ dùng đồng tiền này, mua bán giao thương bằng tiền này. Nhưng tư duy người

ta khi sang nước mới lại cứ quy thành tiền nước mình để ước lượng. Thành ra mua gì cũng thấy đắt đỏ. Do chưa quen cách tiêu tiền bản địa, con matryoshka anh thích giá bốn mươi rúp. Quy ra tiền Việt vị chi ba trăm hai mươi nghìn đồng.

Đắt khiếp. Anh chắc lười. Thôi không mua nữa. Không mua nhưng cầm lên xem. Tò mò vắn thử. Mục đích của anh là chỉ thỏa mãn trí tò mò chứ không có ý định sở hữu. Vắn được nửa vòng thì người bán hàng nhắc nhở: Quý khách vui lòng thanh toán tiền rồi mới được mở ra.

Thói quen của người Việt là mua gì cũng phải thử. Sờ tận tay day tận mặt mới tin. Thử cho chắc, sợ bị lừa. Mua cá nhẩn tay vào da xem có tươi không. Mua thịt lật lên lật xuống coi màu có bị xám không, ngửi thử mùi xem có gì là lạ khang khác không. Văn hóa chợ đồ nông thôn cổ hữu bao đời. Thế nên từ khi xuất hiện các siêu thị bán hàng đảm bảo, đóng gói hẳn hoi mà người mua vẫn chưa chịu tin.

Cô sinh viên đi học về đói bụng, nhẽ ra ghé ngoài đường ăn qua quýt chút gì đó là được rồi. Nhưng hiếu kỳ, ưa làm sang, chạy tót vào siêu thị. Mua ổ bánh mì bơ trong gian hàng thực phẩm. Bóc bọc nilông vừa đi vừa ăn thử. Đến quầy thanh toán thì ổ bánh mì đã nằm trọn trong bụng. Thế là khỏi phải trả tiền.

Anh không đến nỗi khôn xảo như vậy. Chỉ là tò mò thôi. Cầm được tận tay con matryoshka là coi như được rồi. Lúc nào thích sẽ mua. Có thể đợi đến lúc về nước hẳn mua. Anh tự hứa như vậy.

Công việc học tập giành lấy phần lớn thời gian của anh. Rồi những điều mới lạ cuốn hút khiến anh không còn thích thú lắm con matryoshka. Niềm vui như gió thoảng. Qua rồi thôi. Anh cũng đâu còn trẻ con để nằng nặc đòi mua bằng được đồ chơi. Chỉ thỉnh thoảng đi học qua chỗ bán hàng lưu niệm, nhìn qua cửa kính thấy con matryoshka anh vẫn tự nhắc mình rằng lúc nào học xong sẽ mua.

Người yêu của anh chắc sẽ vui lắm khi nhận được món quà này. Matryoshka sẽ thay anh nói hộ điều ấp ủ bao lâu nay. Rằng anh sẽ bảo bọc cô suốt đời. Như matryoshka. Mình sẽ sống hạnh phúc với nhau suốt đời. Như matryoshka.

Cô gái chân chất quê mùa hứa đợi chờ anh ba năm. Anh tin lời hứa của cô. Nhà ở chung một làng, đứng ngõ đầu này trông thấy ngõ đầu kia. Đã cùng chơi những trò trẻ con. Rồi lớn lên đi học chung đường. Yêu nhau lúc nào không biết. Anh vào đại học, đỗ điểm cao, nhận được học bổng của Nhà nước cho đi du học.

Cô học chỉ tới lớp chín thì không theo sách vở nữa. Ở nhà làm ruộng, trồng hoa màu. Đất khô ba sào đủ cho cô quanh năm trồng tía. Rau khoai lang, cải, rau hoa màu. Mỗi sáng gánh rau ra chợ bán, cô đi qua ngõ nhà anh. Hương thơm rau ngò rau quế thoảng vào. Cũng tủi thân cô.

Ngày anh lên đường đi học, cô sang nhà anh chơi. Chia tay bịn rịn nhưng chẳng nói được gì vì ngại ngùng. Anh cũng chưa kịp nói gì vì bận kiểm tra đồ



đặc hành lý. Cô gửi cho anh chục hộp dầu cù là. Hộp tròn nhỏ như cái nắp chai bia, nhãn hiệu cao sao vàng quen thuộc người quê hay dùng. Sang xứ lạnh, dầu này dùng rất tốt. Anh cầm lấy, nhét vào đâu đó trong cái balô. Có thể anh sẽ chẳng đụng đến.

Cô biết tính anh có chút đoảng, hay quên. Chưa đến mức bác học nhưng vẫn đáng trí. Mà so với cô thì anh là bác học. Thôi thì bác học cứ đi tu luyện cho thành ông nội học, cụ cố học. Em ở nhà trồng rau chờ anh về. Ngày ấy chắc anh đã cao vời vời, sang ngun ngút, sáng bừng bừng. Cô chưa chắc đã với tới. Đâu dám chi nhiều, chỉ có chút tình gửi gắm theo mấy hộp cù là cay mắt.

Anh chưa từng kể với cô về con matryoshka. Mà nếu có kể chưa chắc cô tưởng tượng ra. Người con gái quê mùa cục mịch, chân chất giản dị. Đến nước Nga to đùng cô còn chưa biết nằm ở đâu trên bản đồ, nói gì đến matryoshka. Không biết thế cũng hay. Anh sẽ mang về làm món quà bất ngờ cho người yêu sau ba năm trời xa cách.

Mùa tuyết. Từ trên phòng tầng cao nhìn xuống, thành phố trắng phau. Dòng sông đóng chặt thành băng trắng lạnh. Anh càng nhớ nhà và nhớ cô gái ở quê. Lần đầu tiên anh được đi trên tuyết, được chơi những trò ném tuyết, chụp ảnh với tuyết. Anh cũng trở nên thân hơn với cô bạn gái Nga tên Dasa.

Cô nàng rủ anh cùng đắp búp bê tuyết. Một con búp bê bằng tuyết trắng tinh to bằng hình người, cao ngang rốn anh. Tuyết nhẹ và mềm nhưng có thể bám

lấy nhau chặt như một khối xộp. Anh và Dasa đắp cái khối tròn phần bụng phía dưới trước, lại đắp lên trên đó cái khối tròn làm đầu, nhỏ hơn. Hình con lật đật. Chính xác nó là hình con matryoshka bằng tuyết.

Anh lột chiếc mũ len của mình đội lên con búp bê vừa đắp. Cô gỡ cái khăn choàng khoác vào cổ khối tuyết. Bảo tặng anh đấy. Anh nói ở Việt Nam những người yêu nhau không tặng khăn cho nhau. Vì sao? Vì khăn là khó khăn. Đơn giản vậy nhưng anh phải giải thích một hồi bằng tiếng Nga cô mới hiểu ra.

Người Việt thích chơi chữ, dịch qua tiếng Nga thì nó mất đi sự thú vị. Cô bảo cái khăn là khó khăn ư, chẳng ăn nhập gì nhau. Cô chỉ thích cái khăn là dùng để thắt chặt nhau hơn. Thế thôi.

Ba mùa tuyết. Ba con búp bê tuyết hình matryoshka. Nắn lên rồi lại tan chảy. Chưa cần phải qua hết mùa đông, chỉ hôm sau gió đã bào qua làm tuyết sụn xuống thành một cái ụ dày như quả nấm. Anh đi học qua chặng đường này, cười thầm mà nghĩ chẳng có gì vĩnh cửu được, huống nữa là tuyết và tình yêu.

Trước ngày về nước, Dasa tặng anh món quà. Một con matryoshka bằng nỉ tay. Matryoshka làm bằng gỗ kỹ nghệ chắc chắn chứ không phải bằng tuyết dễ vỡ tan. Cô nàng đã bọc một lớp nilông cẩn thận bên ngoài con matryoshka, lại đặt nó vào chiếc hộp giấy vừa vắn có đệm giấy mềm xung quanh. Cô bảo anh cứ để thế mang về nước rồi mở ra vì hành lý chất lên máy bay dễ vỡ.

Anh mỉm cười gật đầu. Gửi một vòng ôm và cái hôn cuối cùng cho Dasa. Cô nàng đỏ mặt như chực khóc. Anh thì tỉnh queo. Dù sao ba năm ở Nga anh cũng đã có nhiều kỷ niệm. Có một người tình xứ tuyết. Anh hứa với cô là sẽ luôn nhớ về những kỷ niệm này. Nhớ những lần cùng nhau nắn tuyết thành hình con matryoshka. Nếu xin được học bổng, anh sẽ lại sang đây làm nghiên cứu sinh.

Người ta trước lúc chia tay thường có những lời hứa. Như một cách chào thân ái để người ở lại an tâm. Để người ở lại biết ta có lưu luyến nhớ thương. Cũng có thể nói cho qua chuyện để mà đi ráo hoành. Anh thuộc trường hợp này. Gút bai không mong ngày trở lại. Một người tình xa xứ thì tốt nhất không nên quá nặng lòng. Anh cũng không nghĩ Dasa sẽ nhớ anh hoài, yêu anh dữ dội đến mức anh cần quay lại. Tây không nặng nghĩa như ta.

Anh nghĩ. Người con gái ở quê mới trọn nghĩa với mình. Lần này anh trở về sẽ lấy cô làm vợ. Với điều kiện trong ba năm qua cô chưa có ý với ai, chưa để lại điều tiếng gì với xóm làng. Còn anh. Ba năm qua anh và Dasa yêu nhau. Chuyện ở bên này đổ người ở nhà biết được. Thôi thì đàn ông yêu chỗ này thương chỗ nọ chẳng là vấn đề. Đàn ông vẫn thường có chút ích kỷ như vậy.

Cũng may Dasa đã tặng anh con matryoshka. Nếu không anh cũng quên luôn việc mua lấy một con mang về nước làm kỷ niệm. Cái khăn choàng cổ mà Dasa tặng anh trong mùa tuyết đầu tiên thì anh vớt

lại. Hành lý ngày về đã lĩnh kính đồ đạc quà cáp rồi. Với lại anh đã quyết phải bỏ tình cảm của cô thì mang về làm chi. Thêm vướng.

Bằng thạc sĩ tốt nghiệp ở nước ngoài giúp anh kiếm được một chân công chức biên chế ở tỉnh. Nhiều người bảo số anh may. Anh thì không mừng lắm. Nó là một bước thụt lùi trong sự nghiệp. Nhẽ ra với bằng cấp ấy, chuyên ngành ấy, anh phải được trọng dụng hơn. Xứng đáng là vào làm ở các viện nghiên cứu, hoặc chí ít cũng vào giảng ở những trường đại học tiếng tăm nước nhà.

Nhưng thời buổi này thạc sĩ đầy rẫy ra, tiến sĩ vào được biên chế còn khó khăn, huống hồ là anh. Cái bằng thạc sĩ chính quy tốt nghiệp nước ngoài học bổng nhà nước đem nộp ở tỉnh, người ta đánh đồng với mớ thạc sĩ làng nhàng. Cử nhân đại học thì có phân hạng giỏi khá để xét. Còn đã tới thạc sĩ thì không phân hạng. Có tiền có quyền có thân thế thì được nhích lên ưu tiên, không thì nằm yên.

Anh quá tự tin vào cái bằng danh giá của mình mà quên rằng ở xứ này mỗi năm tốt nghiệp hàng nghìn thạc sĩ, tiến sĩ. Đừng có tự làm cao mình. May mà tỉnh còn nể nang cái bằng nước ngoài, cho anh vào biên chế, cạo bàn giấy là ưu tiên lắm rồi.

Làm ở tỉnh. Sống ở quê. Anh lại trở thành một người làng như trước khi đi học. Sau cú rớt chống khát vọng ngày về, anh đã biết đến sự chấp nhận chịu đựng. Hạ mình xuống một chút. Thấp cho dễ lên. Cao quá dễ ngã. Anh lấy cô người yêu quê mùa làm vợ.

Chấp nhận. Dù sao cũng là người của một thời. Người có ngãi có tình có công chờ đợi. Xóm làng bảo con bé ấy ít học nhưng tốt tính. Với người quê chừng ấy là được. Đảm bảo cơm ngon canh ngọt là hạnh phúc.

Bây giờ không như xưa mà cần đến môn đăng hộ đối đưa bạc mâm vàng. Tấm bằng thạc sĩ của anh, nó chỉ có ý nghĩa ở cơ quan trên phố. Về quê, người ta lấy tấm lòng tình cảm ra đo. Đừng tưởng thạc sĩ mà được ăn trên ngồi trước. Bố anh nói làng này đã từng có ông tướng. Xưa mỗi lần về làng tướng đi bằng máy bay trực thăng. Nhưng vào trong đình làng vẫn phải khoanh chân ngồi mâm dưới vì là người thuộc thế hệ sau. Đấy. Nhớ là về đây thì cúi cái mặt xuống một tí cho phải phép.

Anh chưng con matryoshka vào tủ kính. Thịnh thoảng đưa mắt nhìn vào, nhớ nước Nga. Món quà kỷ niệm, chút tình cuối cùng mà Dasa gửi tặng anh, giờ đem cất vào tủ kính. Đóng chặt, ở yên đấy. Anh đã lấy vợ và quên được cô gái xa vắng kia. Thịnh thoảng anh kể chuyện về nước Nga cho vợ nghe. Vợ rất thích. Nhiều chuyện kể đi kể lại đến lần thứ ba mà cô vẫn chăm chú lắng nghe. Riêng chuyện với Dasa thì anh giấu tịt. Đàn ông ai cũng thế chứ riêng gì anh.

Anh nói với vợ rằng lúc nào em sinh con thì sẽ bóc cái matryoshka đó ra. Vợ tò mò hỏi có cái gì ở trong. Anh bảo thì cũng như một người phụ nữ mang bầu. Vặn ra sẽ có một matryoshka nhỏ hơn, như đứa con. Vợ cười thích thú. Hi vọng sang năm mình bóc được matryoshka.

Nhưng sang năm, rồi sang năm nữa là hai, vợ vẫn chưa thai nghén. Cả nhà nóng ruột. Ông bà nội ngoại mong cháu. Anh đi đâu người ta cũng hỏi. Có gì chưa. Chưa? Sao lâu thế? Chịu. Lắm khi anh cũng nổi quạu lên vì những câu hỏi chuyện con cái. Thời xưa người ta ít kiến thức mà sinh đẻ rất dễ. Thời nay chẳng hiểu sao rất nhiều cặp vợ chồng hiếm muộn vô sinh. Có thể do thức ăn nước uống. Có thể do ông trời đã toan tính kìm hãm sự phát triển ồ ạt của loài người.

Những năm tám mươi chín mươi của thế kỷ trước dân số bùng nổ khủng khiếp. Đông con hơn đông của. Tư duy lúc ấy của người quê lại gặng sinh cho nhiều để có phần ruộng, có sức lao động. Hậu quả là bây giờ thanh niên thất nghiệp đầy rẫy ra. Có học hành bài bản bằng cấp này nọ vẫn chịu cứng không xin được việc. Ông trời hãm phanh là có lý của ông.

Anh tìm mọi biện pháp để chạy chữa. Từ thuốc bắc đến thuốc nam. Đông y tây y khắp cả. Có bệnh thì vái tứ phương. Nghe người ta mách đâu có thầy giỏi anh đều tìm đến. Nhưng hai năm vợ anh vẫn im ỉm. Bác sĩ không dám kết luận thẳng là tại vợ hay tại chồng. Chỉ thông báo cho anh biết là phải nhờ y học hiện đại can thiệp mới hi vọng có con. Cần một khoản tiền lớn, một ý chí vững vàng, mà xác suất để đậu thai thì không cao.

Con matryoshka vẫn nằm yên trong tủ kính. Bây giờ mỗi lần nhìn thấy nó, hai vợ chồng chỉ thêm buồn.

Biết đến lúc nào vợ mới được là một matryoshka mẹ mang trong mình một matryoshka con.

Anh mở tủ kính lấy con matryoshka ra. Bóc lớp nilông bọc bên ngoài rồi đưa cho vợ. Em mở ra đi. Chị vặn nhẹ nửa vòng. Thích thú khi thấy bên trong là một con matryoshka giống hệt bên ngoài nhưng nhỏ hơn. Hai con búp bê gỗ. Đây là matryoska đôi. Không thể vặn thêm nữa. Chỉ một matryoshka mẹ ôm lấy duy nhất một matryoshka con.

Một mảnh giấy nhỏ rút ra. Anh cầm lên xem. Chữ viết tay thật đẹp của Dasa, cô người yêu cũ ở xứ tuyết.

Anh hãy giữ lấy matryoshka này làm kỷ vật niềm tin. Matryoshka mang tính cách tâm hồn Nga. Lặng lẽ và giấu kín những điều bí mật vào bên trong. Em muốn anh yên tâm trở về Việt Nam nên không nói ra. Rằng trong em đang có một matryoshka nhỏ bé bốn tuần tuổi. Chưa biết trai hay gái nhưng em sẽ đặt tên cho bé là Matryoshka.

Anh giật mình. May mà vợ anh không biết tiếng Nga.

## Im Lặng Chắc Đỡ Đau Hơn

Anh nhận được tin trúng tuyển đi làm nghiên cứu sinh ở Nga, một tháng nữa sẽ bay. Tin đáng lẽ vui nhưng lại không làm anh mừng, chỉ thấy lo lắng phát hoảng, như nước đến chân buộc phải nhảy.

Cưới vợ xong, anh nhận công tác giảng dạy tại một trường đại học cách nhà trăm cây số. Vợ giáo viên biên chế ở quê, chưa thuyền chuyển được cũng không thể bỏ việc mà đi. Chồng một đằng vợ một nẻo, cuối tuần mới được gặp nhau hai ngày. Vợ chồng mới cưới thời gian không tính bằng ngày mà tính bằng đêm.

Vậy nên chính xác phải nói mỗi tuần được gặp nhau một đêm. Chưa đủ cho cái hừng hực trẻ trung thì đã phải tạm xa nhau. Kỳ nghỉ hè chồng vợ sống với nhau hai tháng. Liên tục, rã rời vẫn chưa thấy mầm sinh. Nghi nghi anh chị bàn nhau đi khám. Suy đi tính lại càng ngần ngại. Lỡ kết quả cho biết anh hoặc chị bị chứng vô sinh thì càng khó xử. Của nả người làm con cái trời cho. Cái gì ý trời thì tốt nhất đừng can thiệp. Nghĩ thế để yên tâm ở nhà đừng dây dưa bệnh viện. Không đi khám có nghĩa là còn có thể chờ đợi và hi vọng.

Hai tháng ở trời Nga, một ngày anh nhận được tin vợ báo đã có bầu. Anh nhảy lên vui mừng. Trời có mắt.



Những ngày ít ỏi được sống với vợ trước khi bay đã có ý nghĩa. Đứa con sẽ là niềm động viên để anh cố gắng hoàn thành sớm chương trình trở về. Đứa con sẽ là niềm vui cho người vợ ở nhà bớt buồn. Đứa con sẽ giúp bố mẹ anh có thêm niềm vui tuổi già.

Nhưng anh vốn có chút đa nghi. Biết đâu... Nghĩ đến đó anh thấy ớn, thấy mang tội với vợ. Chắc không phải đâu. Nếu có chuyện đó chắc vợ không báo tin bằng thái độ hí hửng vui mừng như vậy.

Đứa bé chào đời. Vợ lấy điện thoại chụp ảnh gửi email cho anh xem. Thằng cu kháu khỉnh dễ thương. Nhìn mặt con anh thấy vui, lại có chút áy náy. Lẽ ra anh phải cùng vợ vượt cạn, đứa con chào đời cũng cần có hơi ấm của bố. Anh tự nhủ lòng khi trở về sẽ bù đắp cho hai mẹ con. Lúc nào bật máy tính anh cũng kiểm tra email. Vợ vẫn thường xuyên gửi ảnh thằng cu con qua email anh. Cho anh đỡ nhớ, hay chỉ làm anh thêm nhớ.

Thỉnh thoảng có anh bạn hỏi vui con mày có giống bố không, anh lại thấy khó xử. Hỏi thăm hay chơi đùa nhau. Tất nhiên anh phải trả lời là giống, mặc dù thằng cu mới mấy tháng tuổi. Trẻ con chừng ấy chưa thể nhìn ra nét mặt giống ai được. Lại có anh bạn đọc thơ tiểu lâm. Bài thơ con cóc giới sinh viên du học truyền nhau. Bao năm du học ở trời Nga/ Ngày về đường phố nở đầy hoa/ Gặp em bỗng con nó chào bác/ Chào chi cho lòng bác tan nát. Dĩ nhiên bối cảnh trong bài thơ con cóc kể chuyện anh chàng đi du học và cô người yêu ở nhà, đến khi trở về thì người yêu

đã lấy chồng. Không dính dáng gì đến chuyện anh, nhưng nghe cũng thấy nhột tai.

Những bức ảnh thằng cu vẫn được vợ gửi đều đặn qua email. Những bức ảnh trong các bộ áo quần mới, qua đó anh thấy con lớn lên từng ngày. Anh ngắm ảnh thằng cu thấy nó giống mẹ nhiều hơn. Anh không quan trọng chuyện con giống bố hay giống mẹ. Chỉ nghĩ lúc nó hoài thai thì mình đã đi. Chín tháng mười ngày trong bụng mẹ nó có được gần bố đâu mà bảo nó giống mình cho được.

Vợ anh vẫn ở nhà nuôi con chờ chồng, đi dạy hết giờ là về nhà ngay để phụ giúp bố mẹ chồng. Thỉnh thoảng anh gọi điện về nhà hỏi thăm tình hình, nghe tiếng con bi bô nói cũng ấm lòng.

Bà cụ trách yêu thằng cu càng lớn càng nghịch, chẳng giống anh chút nào, anh coi nhanh nhanh về mà dạy con nhé. Có vài lần thằng cu hiếu động làm vỡ cái cốc cái chậu, bà cụ dẫn nó ra bảo giống nhà này có phá phách thế đâu. Vợ anh ở dưới bếp nghe bà mắng cháu không biết là mắng yêu hay có ý bóng gió gì không. Mẹ chồng nàng dâu thời nay không còn căng thẳng như xưa. Nhưng một khi con trai của bà xa nhà mấy năm thì bà cũng có quyền nghi ngờ, có lý lẽ mà nói nửa vờ, cốt là để nhắc nhở con dâu. Điều đó không thừa.

Có lần trường tổ chức tọa đàm tiệc tùng nên chị về muộn. Bà cụ giận không ăn cơm, hôm sau cũng tỏ vẻ mặt lạnh nhạt. Biết mẹ chồng buồn nên những lần khác trường có tổ chức việc gì chị đều xin về trước.

Đàn bà xa chồng vốn đã buồn và thiếu thốn, nay lại phải cắt luôn những hoạt động cộng đồng. Vì yêu anh, chị sẵn sàng hi sinh tất cả, cốt để gia đình chồng tin tưởng mình.

Rồi cũng xong bốn năm làm nghiên cứu sinh. Anh nhận bằng tiến sĩ trở về nước. Dự định của anh là sẽ xin chuyển về giảng dạy tại trường đại học trong tỉnh. Từ nay vợ chồng phải gần nhau, ăn chung nồi mới bền. Bố mẹ anh cũng đã già, cần có anh ở gần. Thằng cu con cũng đã đi lớp mẫu giáo, đã bắt đầu nhận thức về xung quanh rất rõ. Anh phải ở gần con, chơi cùng con.

Lần này về nước anh cũng hi vọng sẽ có được một mầm chồi thứ hai. Cu đầu hơn ba tuổi rồi, thêm một bé gái nữa là mãn nguyện. Bố mẹ anh cũng bảo nhà mình vốn ít người, vợ chồng bây xem sinh thêm vài đứa nữa cho vui cửa vui nhà. Cơm gạo ở quê không thiếu, đừng lo đói. Bố mẹ cũng còn khỏe, còn đỡ đần được, ít nhất là giữ cháu giúp tụi bây. Đây là mong mỏi của cả gia đình. Niềm mong mỏi và hạnh phúc ngày trở về khiến anh mừng đến rơi nước mắt khi máy bay chạm đất Việt.

Anh thuê hẳn một chiếc taxi đi từ sân bay về nhà để sớm gặp được vợ con. Dù biết từ nay đã về đất mình nhưng mà ruột gan cứ nóng bừng. Bốn năm chờ chẳng sao nhưng một giờ lại nôn nóng. Ba giờ sáng anh mới về được đến nhà. Nghe tiếng xe đỗ xích trước ngõ, bố mẹ anh bật dậy bấm đèn điện. Vợ không chạy ào ra đón chồng như anh tưởng tượng.

Anh mở cửa phòng ngủ, hai mẹ con không ở đây. Có một sự lộn xộn trong căn phòng nhỏ khiến anh hoảng hốt. Mảnh giấy để lại ở trên bàn. Nét chữ viết vội.

“Tôi nay em đợi anh về, nhưng rồi lại phải gói ghém đi ngay không thể đợi nữa. Nếu gặp anh chắc em sẽ khó lòng ra đi, mà ở lại thì thêm phần áy náy trong lòng. Có lẽ mình không duyên phận. Em xin anh và bố mẹ lượng thứ cho tội lỗi này. Đứa con không phải là con anh. Bốn năm qua em đã giấu tất cả mọi người chuyện này vì sợ bố mẹ không chịu đựng nổi trong lúc anh đang ở xa. Bây giờ anh đã về, xin anh hãy an lòng bố mẹ giúp em. Anh là tiến sĩ rồi, em mừng lắm và không muốn anh phải mất tất cả”.

Anh như rơi từ vực cao xuống. Hoang mang, bẽ bàng, sững sờ. Tấm bằng tiến sĩ, bốn năm nghiên cứu sinh chưa phát minh ra điều gì to tát mà đến giờ phút này lại phát hiện được một tin động trời.

Ngày ra đi đã buồn, nhưng chưa thấm gì so với ngày trở về. Bố mẹ anh chưa kịp mừng người con tân tiến sĩ vinh quy thì đã ngổn ngang đau đớn chuyện gia đình. Bà con xóm làng kéo nhau đến xem mặt anh trí thức bốn năm làm Việt kiều, mong kiếm cái kẹo ăn lấy hên. Ngờ đâu chưng hửng. Thôi thì nghe được câu chuyện động trời rồi ngậm miệng im tai lẳng lẳng ra về. Cũng thỏa mãn chút tò mò. Hay chỉ tăng thêm tính tò mò vốn có của người nhà quê.

Tiếng ra tiếng vào đầu làng cuối ngõ. Không ăn được cái kẹo Nga nhưng chuyện đời bi đát của ông tiến sĩ trẻ đủ đãi làng trăm bữa tiệc mồm liên tục cả tháng

trời. Có người nói chơi khinh khỉnh, rằng học cho lắm vào rồi bị vợ cầm sừng, chi bằng như ta cày cuốc mà ăn, tối về ôm vợ lăn tròn no nê. Không bố mẹ nào ở làng lấy anh tiến sĩ ra làm gương cho trẻ con nữa. Trẻ con khỏi phải bị ép học nhiều. Dự đoán tình hình này tương lai làng sẽ chẳng có thêm một tiến sĩ nào. Duy nhất anh. Tiến sĩ mọc sừng.

Cả đời anh đi học. Đường chữ nghĩa thẳng tắp thênh thang học là thành thi là đỗ. Tiến sĩ xứng đáng xếp vào trí thức. Nhưng trí thức thường lại ít khả năng chống đỡ thứ dư luận bình dân. Võ mồm siêu hạng của người quê đánh ngã anh, không cho anh vác mặt ngạo nghễ ra đường được nữa. Trường đại học nơi anh công tác cũng có những đấu sĩ võ mồm nội công thâm hậu. Đấu sĩ không ra sân, chỉ thầm lặng chọc sau lưng để hạ thấp anh.

Bảng cấp trình độ như anh dễ được xem xét bổ nhiệm, chí ít là phó khoa ngay tắp lự. Họ bỏ phiếu tín nhiệm, có ý kiến thẳng thừng cho rằng gia cảnh nhà anh lộn xộn, thiếu tử tế minh bạch. Như thế mà làm lãnh đạo à, như thế mà làm trưởng khoa à. Mẫu mực đâu mà nói ai nghe. Cho đứng giảng trước sinh viên là tốt rồi. Đừng mơ. Thế là cuộc họp bỏ phiếu không thành. Phiếu chưa phát ra mà anh đã rút.

Xứ này khó sống rồi đây. Xứ này một thằng ngoi được lên khỏi hồ thì hai thằng ở dưới sẽ kéo anh xuống ngay. Môi trường trí thức cũng thế thôi. Phải thoát khỏi đây. Anh tiếp tục đăng ký đi thực tập sinh. Vẫn là nước Nga. Vẫn trường đại học danh giá mà

anh từng nhận bằng tiến sĩ. Khóa thực tập sinh dài một năm nhưng trong ý định của anh sẽ ở hẳn bên đó, không trở về nữa. Về làm chi.

Anh lại sống những ngày cô đơn nơi xứ sở bạch dương. Mùa thu lá vàng, mùa đông tuyết trắng. Mùa nào cũng buồn như nhau. Với anh giờ chẳng có mùa xuân.

Anh bắt đầu mê rượu và chơi bời cho nát đời tuổi trẻ. Bốn năm nghiên cứu sinh trước đây anh đã giữ mình, không tăng tịu với bất kỳ cô nào. Giờ thì khác rồi, sau những cuộc rượu anh lại cặp một cô về phòng. Xấu chàng hổ ai mà lo. Ký túc xá này chỉ anh là người Việt. Chẳng ai biết chuyện của anh mà gửi thông tin về cho bộ giáo dục bên nhà. Trí thức đôi khi cũng dễ sa ngã. Hay vì cuộc đời không hoàn hảo như sách vở khiến kẻ học nhiều bao giờ cũng dễ thất vọng và đổ vỡ.

Những mối tình vụt qua không giúp anh khuây khỏa. Anh yêu và chiếm đoạt những cô gái Nga. Giận cá chém thớt. Thù ở bên kia đòi trả ở bên này. Giờ với anh tất cả phụ nữ đều xấu xa. Bên này hay bên kia thì cũng một mớ đàn bà. Hơn nữa, anh cũng muốn kiếm lấy một đứa con ngoài giá thú. Mẹ nó là người tóc vàng mắt xanh. Hi vọng một công dân lưỡng quốc sẽ kế thừa những điều tốt đẹp của hai dân tộc. Nó học theo cái thông minh của cha, phát huy chiều cao đáng kể của mẹ. Đứa con cũng sẽ không phải chịu thói hằn học tị hiềm ở bên kia. Như thế đời sẽ tươi hơn, chẳng như cha nó.

Nhưng mấy cô gái tóc vàng không chịu để cho anh được mụn nào. Có thể các cô đã có phương pháp phòng thủ để không lọt lưới. Mà biết đâu tại anh. Nghi ngờ anh đi khám, lần này thì anh chịu tới bệnh viện để kiểm tra cái nội lực của mình. Kết quả vô sinh dương tính. Anh bình thản đón nhận. Lại đặc ý thủ chí, chả sao, thiên tài thường không có truyền nhân.

Bất giác anh nghĩ đến hai mẹ con đã từ bỏ mình. Đứa con trai của vợ, nó là điều ngoài mong muốn của anh, nhưng bây giờ anh thấy nó có ý nghĩa. Hồi đó mà cô vợ đừng bỏ đi, liệu anh có chấp nhận đứa con không? Đàn ông có dễ dàng thông cảm cho sự phản bội của đàn bà hay không? Có khả năng lắm chứ, dù gì thì anh cũng chẳng thể có mầm giống. Anh sẽ quay về đi tìm vợ và đứa con. Sẽ đón cô về nổi lại tháng ngày hạnh phúc nếu như cô chưa theo ai. Mọi chuyện trong cuộc sống đều có cách giải quyết êm đẹp.

Hôm kỷ niệm năm năm ngày cưới, nhẽ ra đó là một sự kiện vui, giờ thì thành ngày buồn tê tái. Anh uống hết một chai vodka rồi lội tuyết đi lang thang giữa thành phố trắng phau. Ngày mai anh sẽ bay về nước để tìm vợ con, dù vợ và con bây giờ chỉ trên danh nghĩa. Anh bỏ luôn chương trình thực tập sinh để về. Một hi vọng mong manh đã lóe lên. Anh nhìn thấy nhà thờ đỏ rực sáng đèn.

Mấy năm ở Nga bây giờ anh mới được đi giữa đêm khuya và ngắm công trình biểu tượng thành phố giữa mùa lạnh giá. Có lẽ nhà thờ đẹp nhất là lúc này. Khi

xung quanh đã lặng yên chìm giữa xộp tuyết lạnh lẽo, chỉ riêng nơi cất giữ niềm tin và sự mầu nhiệm vẫn còn sáng. Nhưng ngay lúc ấy bão tuyết bất ngờ xô anh ngã. Anh nằm luôn ở chỗ đó. Anh chết khi người đang ướp men rượu, đầu óc không tỉnh táo, chẳng phải một trí thức, như thế đỡ đau hơn.

Đại sứ quán kết hợp hội đồng hương vận động tiền đưa anh về nước. Đưa cho được thi thể anh về bằng máy bay cũng tốn kém và phiền phức. Nhưng hoàn cảnh của anh, nhiều người cũng thông cảm mà giúp đỡ.

Anh đã về làng, từ nay yên nghỉ đời đời ở đây. Không cần bịt tai sợ tiếng người đàm tiếu nữa. Chết là hết chuyện. Người ta chẳng thể moi móc được điều gì nữa đâu. Cô vợ cũng bất ngờ trở về chịu tang chồng. Cô về một mình không mang theo đứa con. Đứa con thì máu mủ chi với anh mà mang theo về cho cực. Chuyện đã rồi, có ai oán trách gì cô cũng chẳng thể xua đuổi cô đi. Lạnh nhạt với cô thì cũng không làm cho anh sống lại được nữa.

Cô xin được quấn một vành khăn xô trắng. Gia đình anh không đồng ý. Cô đã bỏ mà đi, đã theo trai thì nên để dành cái khăn bịt cho người ta. Nhà này không cấm, nhưng khuyên cô như vậy để khỏi xảy ra chuyện xấu với cô thôi.

Đến lúc này thì cô khóc òa lên. Cô không theo trai nào cả. Mẹ con cô chuyển tới một vùng xa xôi mà sống với nhau. Đứa con là kết quả của cuộc hãm hiếp tập thể vào buổi tối cô đi dạy về muộn, lúc anh



chồng vừa mới bay sang Nga. Cô xấu hổ mà bỏ đi. Cô không thể sống với anh tiến sĩ bằng sự giả dối.

Nhưng phân bua làm gì nữa. Dù sao thì anh cũng đã về đây, cô cũng đã về đây. Anh khỏi mất công đi tìm như ý định. Những người cần gặp nhau đã được gặp nhau. Nói nhiều cũng không thấu được. Im lặng chắc đỡ đau hơn.

## Thủ Đô Không Có Người Nghèo

J

ôi đến xứ sở tuyết trắng vào thời điểm kỷ niệm hai mươi năm Liên Xô tan rã. Thường thì người ta kỷ niệm một sự kiện vui, ai đời đi lưu tâm một chuyện buồn như thế. Nhưng mà có, người giữ kỷ niệm ấy chính là ông già nhặt ve chai, một người bạn vong niên của tôi.

Tôi gặp ông vào một buổi chiều, khi tôi đang ngồi hút thuốc nơi chiếc ghế đá sau vườn ký túc xá. Dáng hình ông khắc khổ, tay xách cái túi tiến đến chỗ tôi ngồi. Chậm chạp như dò dẫm lần đường. Ông đưa mắt nhìn vào sọt rác, rồi nhặt lấy ba cái vỏ chai bia Bobrop. Tôi nhả nha điều thuốc và nhìn tảng lờ ra phía bờ sông, phần để cho ông được tự nhiên nhặt vỏ chai, phần để khỏi áy náy trước một thân phận. Ông là người Nga đầu tiên tôi quen và sau này chúng tôi trở nên thân thiết. Sinh viên du học lần đầu xuất ngoại như tôi, trong suy nghĩ luôn tưởng tượng đến những điều tốt đẹp, nghĩ đến một thủ đô không có bóng dáng người nghèo ở nơi sắp đến. Ngờ đâu người đầu tiên tôi gặp lại là ông.

Ông định đi, bỗng quay lại hỏi xin tôi điều thuốc. Tôi mở bao thuốc chìa về phía ông. Nhưng ông đứng sững ra không lấy. Chính xác là không dám lấy. Ở xứ này nếu mời ai cái gì thì mời ngay từ đầu. Còn nếu xin cho thì mình phải đưa tận tay. Tôi hiểu ngay ra và rút luôn hai điều thuốc đưa cho ông. Ông cầm lấy hai

điều thuốc và đưa một ngón tay lên, ý bảo phải thêm một điều nữa. Tôi miễn cưỡng rút thêm cho ông một điều, là ba. Ông nói ở đây người ta ngại dùng số chẵn, vì nó dành cho người chết. Số lẻ là dương số chẵn là âm, rất giống với quan niệm phong thủy của người phương Đông. Ông nói lời cảm ơn và ngồi bên cạnh tôi hút thuốc.

Tôi lịch sự hỏi tên. Ông lắc đầu bảo anh không cần phải biết đâu, tôi là một kẻ vô danh giữa thành phố thủ đô này. Có biết tên cũng chả để làm gì. Ông cũng không cần biết tên tôi, chỉ nhìn qua mái tóc màu mắt là biết ngay người Việt Nam. Thế là đủ. Khi đã đi ra khỏi biên giới quốc gia, cái tên riêng thiêng liêng ông bà cha mẹ đặt cho đã không còn nhiều ý nghĩa. Anh đã đi đến xứ khác, nghiêm nhiên anh được người ta gọi tên bằng quốc tịch. Thằng Tây, thằng Mỹ, thằng Việt Nam. Lịch sự hơn thì gọi ông Tây, ông Mỹ, ông Việt Nam. Đồng nghĩa từ nay anh cố mà giữ lấy thể diện quốc gia. Dù biết thế nhưng tôi vẫn muốn gọi ông bằng một cái tên. Làm người ai chả muốn có danh. Ông bảo thế thì gọi là Russi.

Vài lần sau xuống chỗ ghế hút thuốc tôi lại gặp ông. Và vẫn cứ lấy cho ông ba điều thuốc. Nhờ kiểu xử lý ấy mà tôi quen và trở nên thân thiết với ông. Được biết nhiều chuyện đời ông.

\*

Russi vốn là một người gốc Nga, có nhà có cha có mẹ ở ngay Matxcơva. Vào đại học Russi quen và yêu Nada, cô gái người miền tây đất nước Xô Viết, gọi là

nước Nga lớn. Nada theo cha mẹ về Matxcơva định cư đã mười năm. Giọng nói bản địa xứ sở miền tây được phổ thông hóa tạo nên một thứ ngữ âm lơ lớ. Nhưng yêu rồi không nên phân biệt đông tây. Yêu rồi thì cùng chung tiếng nói. Maxcơva là nơi gặp gỡ. Thì cứ coi như anh được sinh ra thêm một lần nữa ở đây. Thì cứ coi như cô được sinh ra thêm một lần nữa ở đây. Tình yêu khai sinh cho chúng ta một quê hương khác, nơi đó mặt trời không bao giờ lặn, nó chỉ lặn khi chúng ta hết yêu nhau. Một nhà thơ lý luận vòng vo tam quốc như thế.

Liên Xô tan rã. Nước mẹ rộng lớn phân chia ra thành các quốc gia riêng lẻ. Đường lúc lộn xộn phân tách, người ta tranh nhau chạy ngược chạy xuôi chọn cho mình một chỗ định cư. Gia đình Nada cũng chạy khỏi Maxcơva. Khi có bạo loạn thì tốt nhất không nên ở nơi trung tâm. Những cuộc đảo chính biểu tình của đám đông luôn diễn ra ở nơi có chính quyền chóp bu. Họ đi trong một đêm bất ngờ không báo trước. Nada cũng không kịp gặp Russi và không thể liên lạc được với anh. Bố mẹ túm lấy đứa con gái từ trường học về và đẩy lên chiếc xe đã chật đầy hành lý.

Cuộc di chuyển bất ngờ của gia đình Nada khiến Russi thần thờ. Anh đi qua khu rừng lá vàng, thấy một màu lá thẫm đi trong mùa xáo động. Nước mẹ rộng lớn bất cứ nơi đâu mùa thu lá cũng chín vàng giống nhau. Nhưng giờ thì đã khác. Như một cơ thể bị tách rời từng bộ phận, hân sẽ chẳng còn tươi tắn. Nada đi về hướng nào giữa mùa lá vàng này đây. Nước mẹ tan rã kéo theo bao nhiêu hệ lụy. Tình yêu

của anh từ nay cũng bị xé ra. Mặt trời chiều hôm ấy đã chịu lặn trên quê hương chung của anh của cô. Lại lý luận theo kiểu của nhà thơ kia.

Ngày hôm sau anh gói ghém hành lý đi về miền tây. Thâm tâm anh nghĩ chắc gia đình cô đã trở về cố quận. Mà nếu không dời về đây thì tương lai người ta cũng sẽ quay lại tìm lấy bản quán xứ sở thăm thú một lần. Năm năm, mười năm, thậm chí mấy chục năm sau thế nào anh cũng sẽ gặp lại được Nada. Tình yêu là thứ tiếp thêm cho người ta niềm hy vọng mãnh liệt nhất. Russi không hề biết anh đang đi ngược hướng với Nada.

Vùng đất phía tây nơi anh đến giờ đã là một quốc gia độc lập. Độc lập theo cái nghĩa tự trị có thể chế riêng có chính quyền riêng. Một miếng đất tách ra từ liên bang. Một đứa con bị mẹ bỏ rơi. Một quốc gia nhỏ xíu trên bản đồ thế giới. Lớn thì hùng mạnh, nhưng nhỏ con cũng có cái lợi thế của nó. Chí ít đối với người dân trong tiểu vương quốc thì khả năng lên làm vua là dễ hơn. Lãnh thổ nhỏ thì chính quyền bao quát hơn, dân sẽ dễ tiếp cận với các chính sách ưu tiên hơn. Một kẻ vong hương lạc quận như anh hẳn sẽ được quan tâm nhiều hơn. Góc ngách nào mà anh chẳng nhận được viện trợ hoặc tạo điều kiện kiếm cái sinh nhai.

Anh tìm về làng quê của Nada. Người ta chẳng biết Nada và cũng chẳng biết luôn bố mẹ của cô. Gia đình họ rời làng đã hai chục năm. Thời gian vật đổi sao dời. Cái làng này đa số dân tứ xứ tới nên chẳng ai

cung cấp thông tin gì cho anh. Thôi thì ở lại đây sống cũng được, Russi nghĩ. Yêu người thì yêu luôn cái mảnh đất sinh ra người ta. Coi như đây là quê ngoại vậy. Chí ít quê ngoại cũng sẽ gọi cho anh nhiều điều về cô người yêu.

Nhưng tình yêu chỉ có thể cho ta no đủ về tinh thần. Không ai chỉ bằng yêu mà sống được qua ngày. Một kẻ sinh viên học hành dang dở như anh không thể kiếm được việc gì tử tế ở đây. Làng quê thì lao động chân tay mà ăn. Mài sức ra mà ăn, rèn giữa trí tuệ ở chốn này có mà chết đói. Anh làm thuê làm mướn được một năm rồi lại xách gói ra đi. Phũ phàng cho cái mộng tưởng nước nhỏ thì chính sách tới tận cùng lối xóm. Quên mất một điều ở bất cứ đâu thì vùng phủ sóng càng xa cũng càng yếu. Anh phải tiến lên thủ đô, tiếp cận thủ đô. Nghe thủ đô rất oai, thực chất trước đây khi nước mẹ Liên Xô chưa ruồng bỏ những đứa con của mình thì cái thủ đô này chỉ là một thành phố sơ sài không có vé không ai đếm xỉa. Bỗng một ngày chia tách, thành phố nghiêm nhiên trở thành thủ đô vì ở đó có dinh Tổng thống. Nhưng dù sao thủ đô vẫn là sang nhất ở xứ này. Bất cứ đâu thủ đô cũng là nơi sáng sủa xôm bồ trung tâm đầu não quần tụ anh tài. Russi lên thủ đô thì anh mới hy vọng được phát huy cái chuyên môn dang dở của mình. Trước khi rời cái làng quê ngoại, anh đã kịp lấy mảnh sắt khắc vào tảng đá ở chỗ bờ sông mấy ký tự thật đậm tên mình. Hy vọng mong manh có ngày Nada trở về cố hương sẽ biết anh đã từng đến đây. Trăm

ngàn vạn người có cái tên như thế chứ riêng gì anh. Nhưng dù sao vẫn nên hy vọng.

Russi lần mò kiểm việc khắp thủ đô. Tự tin tự đại mình là người Matxcơva nói tiếng Nga chuẩn không cần chỉnh. Giọng nói tốt ngữ âm chuẩn vào làm trong các cơ quan nhà nước thì quá đúng rồi. Nhưng ưu điểm này vô ích. Khi nước mẹ Liên Xô chưa tan rã thì tiếng Nga là phổ thông nhất, người Nga là mẫu mực xứng đáng đại diện cho cả liên bang, đi đâu mà chẳng được thu hút mời chào. Giờ thì khác, anh là người Matxcơva sang miền tây này là người nước ngoài. Cho anh trú ngụ ở đây đã là tốt lắm rồi, đừng có mơ vào ngồi cửa quan ký tên đóng dấu.

Đi mỗi chân khắp thủ đô tìm việc cuối cùng anh đành xin vào làm ở một nhà máy sản xuất rượu vodka. Hành trình thất vọng bất mãn của đàn ông phần lớn đều dừng tại rượu. Thế mà có nơi người ta rộ lên đòi chọn quốc tửu. Quốc hồn quốc túy mà thế chắc dân khốn đốn mất. Người ta phân anh làm công đoạn đập nắp đóng chai. Công việc không đòi hỏi chuyên môn nghiệp vụ nhưng biết đâu một ngày nào đó anh sẽ được chuyển sang chỗ pha chế, có cơ hội áp dụng chút chuyên môn hóa sinh được đào tạo dang dở.

Mấy năm làm công việc đóng chai, anh không hề đụng đến chuyên môn. Kinh nghiệm đóng chai thì chỉ một tuần, thậm chí một ngày học việc là đủ. Làm công việc đóng chai, ngày ngày ngửi mùi rượu. Từ một cậu sinh viên dị ứng với mùi men, nay anh thấy rượu cũng dễ chịu. Nhất là rượu đã giải tỏa giúp anh

nỗi cô đơn, giúp anh đỡ buồn khi nghĩ về Nada. Nhiều đêm ngồi một mình anh nốc hết nửa chai vodka. Lại thấy nhớ Nada, rồi anh nhớ về nước Nga rộng lớn của anh khi chưa bị chia tách. Những buổi chiều vàng, những mùa tuyết trắng. Cả một khu vườn thơ mộng trước mặt giảng đường nơi Russi và Nada hay gặp nhau, cười đùa và hôn nhau tự nhiên.

Lương ở nhà máy rượu không cao, chỉ bảo đảm cho cuộc sống một thân một mình. Thịnh thoảng vào ngày nghỉ anh lang thang khắp nơi bằng tàu điện ngầm, bằng xe điện, bằng cả tàu lửa. Trong túi nhỏ mang theo luôn có một chai vodka để nhâm nhi. Trông anh như một nghệ sĩ hơn là gã nghiện rượu. Nhưng không phiền đến người khác lưu tâm. Ở đây chẳng ai mất công để ý đến người khác, việc ai nấy làm. Anh đi lang thang ra ngoại ô thành phố, lâu lâu dạo về thăm lại chỗ làng quê của Nada. Cái tảng đá ở bờ sông vẫn còn, dấu khắc tên anh vẫn còn. Trẻ con nghịch thêm vào đó mấy từ tục tĩu. Anh nhìn mỉm cười đau đớn. Những chuyến đi chơi thì ít mà mục đích kiếm tìm thì nhiều. Hy vọng có lúc sẽ gặp được cô nhân tình dĩ vãng trên đường.

Vào cuối buổi chiều của chuyến đi men rượu đã ngấm, ướp thêm sự thất vọng. Russi lại nom như một người khảo cổ, từ dáng vẻ đến khuôn mặt chứa đầy u uẩn hoài niệm. Anh đang sống trên đất một quốc gia mới, dù đó là một phần nước mẹ xưa, nhưng vẫn có cảm giác hoang hoài lạc loài. Năm năm qua hệ thống công quyền ở đây đã ổn định. Chính quyền đã điều hành mọi hoạt động đất nước đi vào một quỹ đạo.



Người dân yên tâm về chính thể, lo mà kiếm cái ăn kiếm hạnh phúc cho cá nhân mình. Russi thì khác. Sự tan rã của nước mẹ kéo theo sự đổ vỡ tâm hồn anh, tuổi trẻ anh cũng đã mất. Chỉ khi nào tìm gặp được Nada thì anh mới lấy lại được cuộc sống vốn có của mình.

Anh sống nay đây mai đó trong các căn hộ chung cư bình dân. Bây giờ anh như một người không thuộc về quốc gia nào. Không phải Nga, cũng không phải đất nước miền tây này. Anh là người Liên Xô cơ, mà nước mẹ thì đã không còn ý nghĩa về mặt hành chính nữa rồi. Anh cũng không thuộc về ai. Độc thân độc vị. Cả xứ sở bạch dương này chắc chỉ có được hai người như thế. Người thứ nhất là Gorbachev. Đang oai phong nổi tiếng trên chính trường quốc tế, làm Tổng thống cai quản mười lăm nước cộng hòa bỗng dưng một ngày trở thành Tổng thống của... không một nước nào cả. Đem con bỏ chợ trở về tay không. Người thứ hai là anh, Russi.

Hằng ngày đến nhà máy rượu, Russi đều đi qua một tường thành hình vuông, xây bằng gạch hồng. Tường xây cao ba mét, che chắn tầm mắt người bên ngoài. Tò mò nhìn qua chỗ lỗ thủng, thấy bên trong cũng chả có gì ngoài cỏ mọc xanh. Mùa hè thì hoa bồ công anh nở vàng. Không có gì bí ẩn trong đó. Công trình này có từ cách đây ngót trăm năm, chẳng rõ người ta xây mục đích gì. Lai lịch không ghi lại. Nhưng cái gì cũ cũ thường có giá trị vô hình. Nhất là lại liên quan tới gạch đá. Tường thành nghiêm nhiên là một di sản cổ của thành phố. Nhiều đoàn nghiên cứu về đây

khảo cổ. Nhiều nhà khảo cổ về đây nghiên cứu. Xoay quanh xoay lộn rồi cũng chỉ kết luận một câu là... chưa kết luận được gì. Russi cũng làm một nhà khảo cổ không ai muốn. Nghiên cứu như một thứ trò chơi giải trí, như một kẻ thừa mứa thời gian làm việc trời đầy. Đó là đếm. Anh đếm số gạch trên bức tường thành. Kết quả chỉ là một phép cộng toán học không hơn không kém. Nhưng nó có ích đối với Russi. Biết đâu anh sẽ đưa ra được một kết luận bất ngờ.

Ngày qua tháng lại, Russi đếm chưa hết số gạch trên bức tường thì có thông tin về Nada. Bỏ công việc kiểm ăn mà đi, bỏ luôn đam mê khảo cổ bằng phương pháp đếm mà đi. Hai mươi năm từ ngày Russi và Nada mất liên lạc. Thời gian không làm Russi nguôi ngoai nhớ cô. Thời gian chỉ làm cho anh già hơn và trở nên nghiện rượu trầm trọng. Sinh nghề tử nghiệp. Nhà máy rượu đã có một mẫu thí nghiệm thành công. Russi nghiện rượu chứng tỏ cho đỉnh cao chất lượng sản phẩm. Bốn mươi tuổi anh được chuyển qua bộ phận pha chế, đảm đương công việc nhẹ nhàng là thử rượu. Vậy là đúng chuyên môn hóa sinh đào tạo dang dở hồi trẻ. Kiến thức quên hết rồi, chỉ còn lại kinh nghiệm đúc rút từ hai mươi năm uống rượu. Thừa sức mà thử.

Buổi sáng anh nhảy tàu đi về làng của Nada. Tảng đá bờ sông vẫn còn. Nó chỉ bị mưa gió thời gian mài mòn đi, cộng thêm sức ma sát của đàn ông ra sông tắm rửa cọ lưng khiến đá bóng nhẵn. Mấy ký tự tên anh bị mờ dần. Nhưng lần nào về đây anh cũng kiểm

mảnh sắt cửa vào đá, khắc sâu thêm. Đá không biết đau, chỉ có người. Người đau vì tình mà cửa đá thì chắc chỉ mỗi anh.

Nada bốn mươi tuổi vẫn đẹp, sang trọng và quý phái hơn xưa. Đứng từ xa anh đã nhìn thấy cô, nhưng Russi không thể tiến thêm được nữa. Cảnh sát không cho một kẻ đang nồng nặc mùi rượu được tham gia vào cuộc nói chuyện này. Chỉ đứng từ xa mà trông. Quý bà trên kia là Nada, đương giữ một chức vụ quan trọng trong hệ thống chính quyền thành phố miền đông nước Nga. Russi giờ mới biết mình đi lạc hướng. Đi tìm cô mà lại vô tình rời xa cô. Gia đình Nada chạy về đông mà anh lại ngược qua phía tây. Chi bằng anh ở lại Matxcơva còn hơn. Sự thật đến muộn thường vui, nhưng sự thật trong tình yêu đến muộn thì vô nghĩa.

Khi về miền đông, nhờ bố mẹ lý lịch tốt Nada được theo tiếp bậc đại học. Xinh đẹp, thông minh lại là đàn bà. Ở những nước chậm tiến ba cái tiêu chuẩn đó dễ làm khổ người ta. Nhưng ở miền đông nơi gia đình cô đến bình đẳng giới được đặt lên hàng đầu trong nhiệm vụ tổ chức nhân sự. Nữ giới tràn lên bãi công đòi bình đẳng. Có được càng nhiều phụ nữ trong hệ thống cửa quan thì nữ quyền sẽ được tăng, chính sách cho phái nữ sẽ dồi dào hơn. Nada sớm thăng tiến trong hệ thống chính quyền đang hiếm hoi phụ nữ.

Hai mươi năm lập thân lập nghiệp ở miền đông nước Nga. Giờ Nada mới trở về thăm cố quận. Chẳng mục

đích ngoại giao hay tìm kiếm gì to tát, chỉ là thăm lại nơi ngày xưa mình từng ra đi. Có ít quà cáp thì mang về biếu cho chòm xóm vui vẻ. Nhưng bộ phận tổ chức ở vùng quê này đã rườm rà hóa thủ tục đón tiếp. Họ bố trí lịch, mời bằng được Nada phải đứng ra nói chuyện với dân làng để tiếp thêm niềm tự hào, khích lệ niềm hiếu học. Hãnh diện biết bao, tự hào nhường nào, cái làng quê nghèo này đã từng là nơi nuôi nấng tuổi thơ của một chính khách ở nước Nga.

Nada miễn cưỡng chấp thuận với ban tổ chức về việc dành ra một khoảng thời gian để nói chuyện với bà con. Người ta bố trí một cái bàn hoa, một chiếc ghế cho cô ngồi phía trên bục hiên trường học, trang trọng như bàn chủ tọa hội nghị. Nada từ chối, cô chỉ muốn đứng giữa sân, cầm micrô nói chuyện tâm tình với mọi người, thế cho gần gũi giản dị. Dân quê tập trung tới rất đông. Hiếu kỳ, hào hứng, ngong ngóng. Bồng bế dắt díu trẻ con đi xem. Chỉ tỏ mà nói với con rằng gắng học hành cho được như cô kia nhé.

Cảnh sát dàn vòng ngoài bảo vệ khu vực nói chuyện. Russi buộc phải đứng bên ngoài cái vòng này. Chỉ vì mùi men mà phải đứng ngoài như kiểu vô phận sự miễn vào. Nhưng nếu không có mùi men, chưa chắc Russi đã dám tiến tới thật gần. Để làm gì cơ chứ. Khi người ta bây giờ đã vẻ vang sang trọng như thế. Khéo anh chỉ làm cho dân làng bảo thấy người sang bắt quàng làm họ. Thôi thì đứng ở vòng ngoài mà nhìn mà nghe cũng được. Vòng ngoài không thấy rõ mặt nhân vật trung tâm. Russi phải trèo lên tảng đá ở bờ sông, đập lên luôn cái chỗ khắc tên mình. Cái

tên khắc trên đá giờ chẳng ích gì nữa rồi. Địa thế này anh mới nhìn thấy được Nada, từ cổ lên. Đúng là nàng vẫn đẹp như xưa. Tình yêu không có tuổi và người yêu thì không bao giờ già.

Nada kể chuyện cho bà con nghe, tâm tình những kỷ niệm tuổi thơ. Nhiều người giơ tay xin đặt câu hỏi, giống cử tri chất vấn đại biểu hội đồng. Tất nhiên là những câu hỏi bình dân, đơn giản. Nada vui vẻ trả lời tất cả. Russi đứng ngoài xa, cố lắng nghe. Giọng Nada vẫn nhẹ nhàng trù mẩn như xưa. Russi hóng tai và chờ đợi xem có ai hỏi câu gì đại loại liên quan về kỷ niệm tình yêu không, biết đâu Nada sẽ nhắc đến anh. Tuyệt nhiên không. Đây là chính khách chứ không phải ca sĩ mà hỏi chuyện tình, đây cũng không phải nhà văn nhà thơ mà chờ họ trả lời rằng vì thất tình sinh ra thơ phú văn vẻ.

Có một câu hỏi quan trọng dành cho chính khách.

- Thưa bà, bà đánh giá thế nào về sự tan rã của hệ thống Liên bang Xô Viết, và liệu có khả năng tái lập như trước đây không?

Nada thoáng giật mình. Russi đứng ngoài này nghe câu hỏi cũng ớn gáy. Hai chục năm rồi còn gì. Tan tác chia bôi đâu đã vào đấy. Đang yên đang lành bỗng cày xới lên chuyện cũ. Nada lấy lại bình tĩnh rất nhanh. Cô mỉm cười. Chính khách biết mỉm cười trước một đám đông trang trọng không phải dễ. Cười không đúng, méo mó hoặc quá đà đều gây phản cảm. Thôi thì mắt cứng môi lạnh tanh cho chắc ăn. Nhưng Nada có vẻ đẹp của một phụ nữ mặn mà, lợi

thế này cho phép cô được cười. Cười thì tôn thêm vẻ đẹp tăng thêm cảm tình. Trước khi trả lời Nada gửi một lời cảm ơn, một lời khen dành cho người vừa đặt câu hỏi.

- Quả là một trần trở thú vị. Nhưng cái gì cũng theo quy luật của nó, tan hay hợp cũng đều có căn cứ. Vì vậy nếu hội đủ các điều kiện thì khả năng tái lập liên bang cũng không có gì lạ. Nhưng chúng ta vẫn đang sống trong một không khí ổn định thế này là tốt lắm rồi.

Trong những trường hợp nhạy cảm, chính khách luôn biết trả lời những câu trung tính trung lập. Không ảnh hưởng đến ai, cũng chẳng ích lợi cho ai, nhưng thỏa mãn sự tò mò của tất cả. Sắc sảo là ở chỗ ấy.

Russi không đồng ý với câu trả lời này. Anh thấy nhồn nhột, ngứa ngáy chân tay. Muốn hét lên rằng sự tan rã liên bang là một biến cố buồn. Nhưng suy nghĩ của anh có ý nghĩa gì trong bối cảnh hiện nay. Im lặng thì tốt hơn. Đám đông đang trầm trồ khen ngợi câu trả lời thông minh của nhân vật trung tâm, đừng có đại mà phản đối. Đa số không phải lúc nào cũng đúng nhưng nó áp đảo được thiểu số.

Anh nhảy tàu quay lại thủ đô trong sự thất vọng về Nada. Sau hai mươi năm gặp lại, anh đã được nghe tiếng nói của một Nada khác. Không còn tiếng nói chung quê hương chung như hồi còn sinh viên nữa. Russi biết anh và cô đã đi ngược chiều nhau về cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, đã bất đồng trong quan điểm. Dân đen và chính khách vẫn hay bất đồng

quan điểm như thế. Cô không nuôi tiếc nước mẹ, vậy cô có lưu luyến gì mối tình sinh viên. Sự chia tách là hợp quy luật ư, vậy thì tình yêu đứt đoạn cũng hợp quy luật. Công anh tìm kiếm mỗi mòn hai mươi năm. Nada không dành nhiều tình yêu cho nước mẹ rộng lớn. Cũng đúng thôi. Còn nước mẹ thì chưa chắc cô đã được làm quan như bây giờ.

Russi trở lại với công việc ở nhà máy rượu và đắm chìm trong những suy nghĩ vẩn vơ. Được thêm một năm nữa thì xưởng rượu đóng cửa. Thời hiện đại công nghệ phát triển thương nghiệp cạnh tranh. Nhà máy nơi anh làm việc không chống chọi nổi. Mẫu thí nghiệm sống là anh đã trở thành kẻ nghiện rượu nặng mà nhà máy phải cáo chung ê chề sau mấy chục năm độc quyền cung ứng. Anh thất nghiệp, bơ phờ rũ rượi và già hẳn đi ở tuổi bốn mươi. Không có việc ăn lương nữa, đành chặt vật kiếm cái sống qua ngày. Đi nhặt vỏ chai bán. Tuy ít ỏi nhưng được tiền tươi cầm tay. Những vỏ chai bia bằng nhựa, vỏ chai đựng rượu thủy tinh người ta uống xong vứt vào sọt rác công cộng. Anh tới nhặt, gánh bớt phần việc cho công nhân vệ sinh môi trường. Trước anh đóng nắp chai pha rượu cho người ta uống. Nay thì thu dọn những thứ họ uống xong. Kể cũng tròn một vòng quy trình.

Cái tường thành vẫn đó. Vẫn có những đoàn nghiên cứu về thăm soi. Russi chưa chịu từ bỏ việc đếm chỉ vì chưa đếm hết. Ngày nọ anh đã đếm tới viên gạch cuối cùng. Kết quả chỉ là một con số dài. Không có ý nghĩa về chất lượng gạch, càng không có ý nghĩa gì

cho lịch sử. Chỉ có một kết luận được đưa ra: lượng gạch trên tường là số chẵn. Số chẵn thì đã sao. Số chẵn là âm. Nhớ cái lần Nada về thăm ngôi làng cổ xứ và trao đổi chuyện trò với bà con. Cô cũng nhắc đi nhắc lại hai con số. Trước khi tan rã Liên bang Xô Viết có mười lăm nước. Chia tách rồi thì chỉ còn mười hai nước tự trị. Đó cũng chỉ là những thông số vô hồn. Nhưng Russi lại nghĩ khác. Từ mười lăm trở thành mười hai. Số lẻ chuyển sang chẵn. Dương chuyển thành âm. Âm là dưới đất. Âm là chết. Chẳng thể sống lại được. Sao không chia tách thành mười một, hay mười ba mà là mười hai. Không tìm ra được lý lẽ nào khoa học, khi con người tuyệt vọng về đời sống thường tìm đến tâm linh mù quáng. Sự mê tín tưởng chỉ có ở người phương Đông, nào ngờ ở đây cũng có, nó nằm trong suy nghĩ của những người nghèo khổ bị quan tâm cùng xã hội. Một học giả từ xưa đã đưa ra lý thuyết rằng đến khi nào con người có sự công bằng, con người thoát khỏi nghèo khó đau khổ thì tôn giáo thánh thần mới triệt tiêu. Mà tôn giáo thánh thần đến giờ vẫn chưa mất đi, khéo lại mạnh hơn nữa ấy chứ.

Một đêm khuya, Russi lén lút gỡ một viên gạch trên bức tường thành. Viên gạch cuối cùng mà tay anh lần đếm. Tường thành bây giờ coi như được sắp bởi một số lẻ viên gạch. Số lẻ thì sao. Nó vẫn chỉ là một bức tường. Vẫn có những đoàn khảo sát về đây nghiên cứu. Không ai để ý đến chuyện mất một viên gạch. Tường gạch lẻ. Là dương. Không cứ dương thì sống lại được. Không cứ dương thì hàn gắn lại được những mất mát của đời anh. Họa chẳng nó chỉ hủy hoại



thêm tinh thần của Russi, như anh đã phá hoại cái tường thành này.

\*

Ba năm tôi quen biết Russi, chưa bao giờ ông ngỏ ý mời tôi đến nhà chơi. Người xứ này không có thói quen mời mọc thăm viếng nhau. Nhưng chí ít ông cũng phải cho tôi biết cái chỗ ông ở chứ. Tịnh không. Mùa hè thường thấy ông trải một tấm vải mà ngủ qua đêm dưới bụi cây bờ sông.

Trước khi về nước tôi xin ông địa chỉ nhà ở. Để thỉnh thoảng tôi viết thư chụp ảnh Việt Nam gửi cho ông xem. Russi xé cái mác dán vỏ bia, lật ngược ra mà viết ngúng ngoảng lên đó rồi đưa cho tôi. Đêm cuối cùng tôi gặp và tạm biệt ông. Ông vẫn mùi rượu nồng nặc và đòi ba liều thuốc.

Tôi hỏi một số bạn bè đang ở xứ tuyết xem có gặp ông không. Nếu gặp cho tôi gửi lời thăm hỏi rằng tôi đã về Việt Nam nhưng chưa quên được ông. Bạn bè trả lời không hề thấy, mùa hè cái bụi cây bờ sông chẳng có ai nằm ngủ ở đấy nữa. Tôi thất vọng khi không có được thông tin gì về ông. Như thế có khi lại hay, để tôi biết thủ đô ấy không còn một người nghèo nào cả. Nghèo vì đổ vỡ tinh thần như ông chắc là kẻ nghèo nhất rồi.

Tôi vẫn còn giữ tờ giấy địa chỉ Russi. Thỉnh thoảng mở ra xem. Ông chỉ viết hai câu trong bài hát nổi tiếng phát thanh truyền hình đã thôi phát. "Địa chỉ của chúng tôi không là nhà và không là đường. Địa chỉ của chúng tôi – Liên bang Xô Viết".

## Bông Hồng Đá Cúi Mình

J hảo nguyên Krosa mênh mông. Mấy chục ngôi nhà gỗ mái dốc nằm xen giữa những khóm bạch dương cao vút. Mùa thu, khu nhà gỗ vắng hoe. Người thành phố về đây nghỉ hè tránh nóng, tháng chín họ cuốn gói đi. Cả làng chỉ còn dăm ba người chăm vườn ở lại. Nada trẻ nhất trong số những người làm vườn. Cô không ở lại cũng chả biết đi đâu.

Mười lăm tuổi, Nada mang vẻ đẹp của một thiếu nữ thuần khiết. Tóc vàng lá thu, mắt màu nước kvat, nhìn đã muốn uống say. Mấy cụ cùng chăm vườn ở làng thương và coi Nada như con. Bao giờ cũng trù mẩn gọi cô bằng con gái. Nắc nỏm ở đây chẳng tìm ra đứa đàn ông nào xứng để gả con ta. Lên thành phố không biết làm gì ăn. Thôi tranh thủ đi chợ nhiều vào, biết đâu lại gặp được người thương mình.

Chiều muộn, một chàng trai ghé nhà gỗ xin Nada cho thuê căn phòng ở vài hôm, nếu không thì cho anh tá túc một đêm, sáng mai lại đi tìm chỗ khác. Anh tự giới thiệu tên mình là Ivan, đang học chuyên ngành điêu khắc trên thành phố. Ivan đi tìm một chỗ yên tĩnh để sáng tác. Nada không hiểu điêu khắc là gì, nhưng thấy Ivan tử tế, cô bảo anh cứ ở lại đây làm việc. Cho mượn, không lấy tiền. Có thêm người khu nhà gỗ đỡ vắng vẻ. Nada nấu luôn phần cho anh chàng sinh viên cùng ăn.

Suốt buổi sáng Nada ngồi bên xem Ivan đắp trát. Miệng anh nói, tay anh làm. Cô chỉ ngồi xem và nghe. Anh nói nhiều, nhưng Nada chỉ mỉm cười chứ chẳng hiểu gì.

Ivan nhìn qua thấy chồng sách xếp ngay ngắn trên bàn. Cô cũng thích đọc tiểu thuyết tình cảm? Nada lắc đầu. Cô không biết chữ. Tiểu thuyết là gì cô cũng chẳng rõ. Chồng sách ấy của ông chủ mang về đọc bữa mùa hè để quên đấy. Chàng sinh viên ngừng tay, nhìn. Thật cô không biết chữ sao? Nada gật đầu.

\*\*\*

Liên bang tan rã chỉ sau một lời tuyên bố. Nhẹ hều như chuyện xẻ xong một cái bánh ngọt. Nhưng dân chúng thì đặng cay. Náo loạn. Lộn xộn. Di cư rầm rập. Lúc đó Nada chưa đầy năm tuổi. Cô bị người ta chụp nhăm lên một chuyến xe. Đang đêm, ngỡ túm được con gái mình cứ thế lôi đi. Nada cũng yên chí đã được theo cha mẹ mình. Sáng trời mới hay đã bị lạc.

Ký ức đầu đời của Nada chỉ có chừng đó. Sau đấy lại một chuỗi lòng bùng, Nada được nhận nuôi và làm đứa giúp việc trong nhà. Rồi một ông chủ thuê cô về ở hẳn nhà gỗ ngoại ô chăm tía vườn tược. Sau thêm bốn ông chủ nữa mượn Nada chăm luôn vườn của họ. Rồi rãi, cô vẫn đủ thời gian để làm.

Khu nhà gỗ này dân thành phố về gây dựng nên. Một quần thể thảo nguyên được xẻ chia cho các đại gia mỗi người một miếng rộng. Họ dựng nhà gỗ ở vùng ngoại ô để làm chỗ nghỉ mát mùa hè, hoặc thi thoảng

về thư giãn. Căn nhà một tầng, mái bốn tấm ghép lại thành hình chóp. Năm ông chủ góp mỗi người một ít đồng rúp trả công Nada. Bao giờ ghé qua nhà gỗ thì đưa cho cô, ít nhiều không quan trọng. Nada làm vườn ở đây cũng đủ sống rồi.

Chiếc xe ô-tô đỗ trước cổng nhà gỗ, gia đình ông chủ lục tục kéo nhau về nghỉ sớm nhất trong xóm. Chiều muộn mùa hè năm Nada mười ba tuổi, cô đang xót xáy cựa mình khó chịu vì thứ nước đỏ rỉ rả chân đùi. Không ai chỉ cho cô biết cái vệt đỏ ấy. Cô chụp vội chiếc khăn voan nhét vào quần rồi ra mở cổng.

Nada đi lại có vẻ khó nhọc trong mấy ngày đầu. Bà chủ nghi nghi gặng hỏi rồi ném cho Nada một bịch bông phụ nữ. Ném luôn cái ánh nhìn nửa thương hại nửa nghi ngờ. Gái như thế, lại không có mẹ cha bên cạnh rất dễ hư. Sợ nhất là ông chồng của bà còn trung niên và thẳng con đang tập làm người lớn.

Bà bảo Nada thôi từ nay khỏi giữ vườn này. Cứ để đấy, cỏ rác cho nó mọc, đến hè tôi ghé về dọn luôn một thể. Nada sắp xếp áo quần vào chiếc túi. Cô chỉ có dăm bộ áo mặc ở nhà, nhোáng cái tất cả đã nằm gọn trong túi. Bà chủ lẹ tay nhét vào thêm một hộp bao cao-su. Cho cô đấy. Cầm lấy phòng thân. Phụ nữ chúng ta sinh ra vốn không được ai bảo vệ rồi. Lo thương lấy thân mình.

Nada sang nhà gỗ khác ở. Cô có đến năm khu vườn phải coi sóc. Mất đi một nhà vẫn còn bốn chỗ khác. Mất đi một ít tiền công cũng chẳng vấn đề. Cô chỉ tiếc cái khóm hoa hồng bên nhà ấy. Cả làng Krosa chỉ

duy nhất một khóm đó thôi. Tháng năm là giữa mùa xuân, hồng bắt đầu hé cánh đỏ tươi. Không có bàn tay cô chăm nom, sợ hoa lụi tàn đi buồn lắm.

Suốt mấy hôm, cậu chủ lão liếc quan sát Nada. Từ lúc cánh cổng mở ra, anh chàng đã bắt gặp một Nada khác. Phổng phao, cao vút qua đầu cậu. Không còn là cô bé kém mình hai tuổi như mùa hè trước. Cậu ngồi thần mặt nơi cửa sổ bên này quan sát nhà bên kia. Cậu đã nhìn thõm tận trong ngực Nada khi cô mặc chiếc áo rộng thùng thình cúi xuống nhổ cải.

Buổi chiều trước khi lên lại thành phố, cậu chàng đánh bạo chạy sang bên nhà gỗ Nada. Ém cô vào một góc. Nada không dám kêu, mà cũng chẳng biết kêu ai. Cái thứ bà chủ cho để phòng vệ cô đang mân mê tìm hiểu chưa biết dùng thế nào thì con hổ trong thẳng đàn ông rừng rục nổi loạn cựa mình cày nát một vườn hoa đầu vụ.

Bà chủ để mắt đến thẳng con trai tuổi lớn suốt mấy hôm nay. Đang kỳ dậy thì, mặt nó lấm chấm đỏ và ánh mắt lơ đãng lúc coi người mẫu trên ti-vi. Chỉ một chút bà lơ đãng, thẳng quý tử đã vụt khỏi ánh mắt mẹ. Bà chạy sang mọi chuyện đã xong. Cái bao cao-su Nada bóc hồi nãy bị cậu chủ hất văng ra nằm bẹp góc nhà. Bà nhìn, phì nhổ. Cứ tưởng cô không biết gì cơ đấy.

\*\*\*

Nada vẫn thường qua lại chăm sóc vườn hoa và ngôi nhà gỗ bên ấy. Bà chủ đã bảo cô đừng làm. Nhưng Nada thấy chướng mắt quá. Cô không nỡ để vườn cỏ

mọc um tùm tàn phá khóm hoa. Gia đình ông bà chủ quay lên thành phố sau hôm cậu chủ bóc trần Nada. Họ bỏ lại nhà gỗ cùng một đám hồng bị ngắt hết bông mang về phố. Cậu chủ cũng đã vượt qua những cái gai hồng móng tay sắc nhọn và khiên cưỡng ngắt được một cái bông đầu tiên.

Bông hoa hồng chỉ nở một lần. Ngắt nụ hoa vừa hé, cả khóm lại tàn.

Nada tỉa những nhánh con còn lại đem về gậy bên ngôi nhà gỗ khác. Xuân năm sau khóm hồng cô gậy đã lên búp nhỏ xíu bằng móng tay. Tới hè chúng đã nở bật ra đỏ tươi. Người thành phố lại về Krosa nghỉ ngơi. Nada nhấp nhộm lo sợ khi thấy ô-tô đỗ xịch trước ngõ và một đám trẻ ủa vào. Hoa hồng đỏ bắt mắt chúng. Gai nhọn không chống lại được trò nghịch ngợm của mấy thằng cu. Đám trẻ ranh, chẳng mấy chốc chúng lớn lại đi vặt hoa hồng.

Nhưng không cần đợi cái đám trẻ ranh ấy lớn. Ông chủ, bố chúng, đã vặt thêm một mùa hoa của Nada. Ông xoắn lấy Nada và vặt tự nhiên như bẻ bánh ăn vụng trong bếp.

Hết mùa hè hoa hồng tàn. Nada lại lần tìm những nhánh con đem đi gậy chỗ khác. Cô sợ cái giống hoa hồng xứ này tiết chủng. Cô hy vọng một ngày nào đó cả vùng Krosa ngập tràn hoa hồng. Người ta sẽ về đây nhiều hơn, cả những chàng thanh niên thứ thiệt và tử tế, khi ấy cô sẽ lấy được chồng.

\*\*\*

Ivan ngồi nghe Nada kể chuyện đời cô. Càng nghe càng ù tai rợn tóc. Không dám tin đó là chuyện thật. Nada, đi với anh. Ivan cầm lấy tay Nada giục. Anh mạnh bạo thốt ra lời chân thành, nhưng vẫn mông lung chưa biết đi đâu. Thôi cứ đi ắt sẽ có nơi đến. Không thể ở lại nơi đây để người ta vặt hết những mùa hoa hồng của em được.

Không, em phải ở lại đây để gầy hoa hồng cho khắp làng Krosa. Nada từ chối. Còn các ông bố của em nữa. Họ đã bên em mấy năm nay, em không thể bỏ đi ngay như thế được.

Nấn nì mãi Nada vẫn không chịu đi với Ivan. Thôi được rồi, vài hôm nữa anh sẽ dẫn cô lên thủ đô dự lễ Trinity, ngày lễ Chúa ba ngôi được tổ chức ở Nyamiha. Hàng nghìn lít bia sẽ được chiêu đãi miễn phí ngay sân nhà thờ. Trước hết để dâng tặng cúng dường thánh thần hạ giới. Sau để con người chúc nhau và uống. Có thể tràn cốc. Và cả tạt nhau bằng bia. Tắm bia. Để gột bỏ những điều xúi quẩy.

Ivan dắt tay Nada bước lên khỏi những bậc cấp bên tàu điện ngầm Nyamiha. Hàng nghìn người trẻ đã tập trung ở phía trước sân nhà thờ. Nam thanh nữ tú ăn mặc đẹp đang nâng cốc chúc mừng. Nhạc vang rền cùng những điệu nhảy truyền thống. Điệu Kalinka lặp đi lặp lại cho thanh niên khiêu vũ. Kalinka không chỉ là đồng dao, nó là dân ca của tất cả mọi người.

Nada thích thú ngắm nhìn khắp nơi. Cảnh tượng mới lạ lần đầu cô thấy. Nhà thờ Nyamiha ba chóp cao tọa lạc trên một đồi cỏ xanh. Phía trước là dòng sông

Svislach và cù lao nhỏ mang tên đảo Nước Mắt. Khác hẳn với ngôi làng Krosa vắng vẻ yên ả của cô. Nada mãi mê ngắm nghía rồi lạc khỏi tay Ivan.

Hơn ba nghìn lít bia được rót ra và con số này chưa dừng lại. Xe tải cấp tập chạy về nhà máy chước thêm bia chờ tới lễ hội. Nam thanh nữ tú đã chuẩn choáng say. Một vài gã trai lợi dụng sự nhốn nháo để sàm sỡ. Đang vui, chẳng ai nữ trách móc quát mắng.

Mây dùn dùn kéo đến. Đám đông đang mãi miết nhảy múa. Gần năm nghìn con mắt chăm chú nhìn lên sân khấu. Không mấy người để ý bầu trời. Gió bắt đầu thổi mạnh. Tiết mục đặc sắc nhất hôm nay là của ban nhạc rock cũng vừa chào màn. Gió mạnh không khiến đám đông rã hội. Vài cô gái lục tục chui xuống bến tàu điện ngầm ra về bị đám trai say xin giữ ở lại chơi thêm. Năm cánh tay kết thành cái hàng rào chặn khóa lối vào tàu điện ngầm. Chơi đã, về sớm làm gì.

Bão giạt. Sấm sét nổ. Mưa đá ào ào dội xuống bất ngờ. Người người phía xa ào tới như bị một khối nam châm hút vào đường ngầm. Hiệu ứng đám đông. Cứ nhào đến đấy cái đấy, có chết cũng chết chung.

Năm cánh tay vụt buông. Bất ngờ như vỡ đê thác dội. Người trước ngã kênh càng ra thêm. Người sau giẫm lên cổ chạy tổng tháo. Chỉ lát sau chỗ lối bậc thang bến tàu điện người đã nê vào chật cứng. Tiếng hét gào khóc van gọi tên nhau đình tai nhức óc. Tiếng gọi Nada cũng lạc đi giữa đám lổn nhổn. Cũng chẳng biết gọi Nada nào. Xứ này con gái rặt tên Nada.



Mười phút ông trời làm dữ đã phá tan cuộc vui đang hồi cao trào. Lễ hội kết thúc buồn náo nề.

Hàng trăm người bị thương.

Năm mươi ba người chết, trong đó có bốn mươi hai cô gái trẻ.

\*\*\*

Liên tục ba năm sau cuộc tử nạn đáng tiếc, người ta ráo riết mổ xẻ nguyên nhân. Nỗi đau xói cho đau thêm một lần rồi thôi. Người chết đã chết rồi, nhưng thân nhân còn sống phải được giải tỏa nỗi rấm rứt bức mình. Chết như thế oan quá. Cần có câu trả lời thỏa đáng.

Người nặng đức tin cho rằng thần thánh quở phạt những kẻ làm ồ trong ngày lễ. Người thiên về chiêm tinh lại bảo cuộc tử nạn đã được dự báo từ nghìn năm trước. Những nguyên nhân khác thực tế hơn. Do hiệu ứng đám đông. Do những gót giày của các cô gái quá nhọn. Do lỗi xuống bến ngầm không có lan can. Do những cánh tay đàn ông đùa giỡn phụ nữ.

Tổ chức nhân quyền vu vạ bộ phận tổ chức lễ hội. Đổ lỗi nhà máy tự do cung cấp bia vô tội vạ. Lên án cảnh sát không thực thi tốt nhiệm vụ và bỏ quên việc bảo vệ phái nữ, dẫn đến chuyện đa phần người tử nạn hay bị thương đều là các cô gái... Chung quy do sự quản lý lỏng lẻo.

Các gia đình có người thân tử nạn lập một tổ chức cùng nhau đi kiện. Ba năm theo kiện, tòa chẳng đưa ra được nguyên nhân và thủ phạm nào cụ thể. Biết

bắt tội ai bây giờ. Chẳng lẽ đi bắt ông trời vì ông làm thiên tai. Nhưng chí ít chính quyền cũng phải có một động thái nào đó để giảm bớt đau xót chứ không thể làm ngơ.

Cuối cùng, những nỗ lực đấu tranh đã được xoa dịu bằng tác phẩm nghệ thuật. Nghệ thuật không ăn được nhưng an ủi rất nhiều cho con người. Ngay trên bậc thang bên điện ngầm Nyamiha, chính quyền cho làm một cụm điêu khắc và nhà nguyện ghi tên các nạn nhân xấu số. Năm mươi ba bông hồng bằng đá nằm sõng soài trên lối đi. Mỗi bông to cỡ bàn tay xòe ra. Tất cả các bông hoa đều cúi xuống, như nhấn nại cam chịu, như thành tâm nguyện cầu.

Nghe đâu ý tưởng làm những bông hồng đá này là của một chàng nghệ sĩ điêu khắc trẻ. Anh xót thương cô người yêu cả cuộc đời cúi mình chịu đựng những khổ đau cho đến chết. Bông hoa hồng bằng đá cứng cáp, không ai có thể giẫm đạp.

## Hạt Niềm Tin

L

àng Komarovka là vùng chuyên canh nông nghiệp. Cánh đồng lúa mì nằm về phía đông. Phía tây là đồng hoa hướng dương. Mùa hoa rực vàng lẫn lút những ngôi nhà gỗ cũ kỹ. Cánh một mùa hạt. Trồng hoa cũng là một cách làm nông nghiệp để lấy hạt mà thôi.

Vika là tên gọi thân mật của cô gái trồng hoa nhà ở cuối làng. Cô sống với mẹ già nặng tai. Mỗi khi rời khỏi nhà ra đồng, Vika không quên kéo cái dây từ trên cổng xuống, buộc đầu dây vào chiếc hộp kềm. Bỏ vào trong hộp kềm một viên sỏi nhỏ. Có ai vào nhà thì cái chuông tự tạo rung lên cho mẹ cô nghe thấy mà ra tiếp đón. Chẳng phải đề phòng trộm cướp. Làng thanh bình, của nả không có gì nhiều nên chẳng lo mất. Có khi mấy đứa trẻ quanh xóm hoang nghịch, chạy đến xô mạnh cánh cổng. Chuông kềm rung. Bà mẹ Vika luống cuống chạy ra ngó quanh ngó quất không thấy ai. Lại chửi đồng vài câu. Lũ trẻ nép gần đó cười phá lên. Bà quay lại chửi lũ trẻ. Bị nặng tai nhưng hể ai trêu là bà lại chửi một tràng dài. Cũng phá được cái không gian yên tĩnh ở đây đôi chút.

Bà bị điếc từ hồi còn con gái. Lúc ấy chỉ mới lãng tai thôi, nhưng khuyết tật khiến chẳng người đàn ông nào dám lấy. Vùng này ngày trước mỗi năm chỉ có một trận sét đánh. Tiếng sét được xem như cơn giận

của ông trời. Điếc không sợ súng, điếc không sợ sét. Đàn bà bị điếc thì không sợ sét, coi như không sợ trời, chẳng xem ai ra gì. Quan niệm của người dân Komarovka loại đàn bà ấy không nên lấy. Cô gái tuổi hai mươi ế chồng ế chơ cho đến năm ba mươi vẫn ế. Người làng khuyên kiếm lấy một đứa con mà nuôi. Kiếm được con trai càng tốt. Bệnh điếc dễ di truyền. Sinh ra con gái lỡ nó lặp lại khuyết tật của mẹ. Con trai thì đỡ hơn.

Lần cô ra đồng về muộn, trời nhá nhem tối. Một anh chàng ập đến, đè cô gái ba mươi lăm tai xuống bãi hoa hướng dương. Cô chỉ kịp ré lên một tiếng giật mình rồi thôi. Dịu dàng tự nguyện. Khiếm khuyết biết thân biết phận. Họ ban ơn cho là may. Chín tháng sau cô sinh ra bé Vika. Mẹ tròn con vuông không kịp mừng thì cô ôm lấy con khóc ngất khi biết nó là con gái.

Năm hai mươi tuổi Vika vẫn chưa có biểu hiện bệnh điếc. Bà mẹ thì tai nặng thêm. Chuyện mẹ điếc để con hoang cả làng này biết. Cánh phụ huynh khuyên con trai mình đừng có tơ tưởng đến Vika. Con hoang đã là một điểm yếu trong lý lịch cưới gả, thêm vào đấy bệnh điếc chưa biết chừng có lúc sẽ tới lượt truyền qua cô con gái. Vika hiền lành xinh đẹp nhất làng vẫn chẳng có ai dám tìm hiểu. Nhiều lần Vika ra đồng hoa, cô lặng lẽ làm việc, cúi cái đầu xuống thật thấp dưới lùm hoa hướng dương để đừng ai biết mình, tránh tiếng đàm tiếu dị nghị. Lũ con trai làng đứng ở đầu này đưa mắt nhìn chòng chọc vào cô thèm thuồng. Vika biết, cô không làm lơ mà ngẩng

đầu lên ngó trước nhìn sau. Làm lơ rất dễ mang tiếng cô bị điếc. Cô phải tỏ ra mình là người hoàn toàn khỏe mạnh, nhất là khả năng nghe ngóng nhạy.

Anh thợ nhiếp ảnh Toni ở đầu làng, gia đình thuộc dạng khá giả nơi vùng quê. Bố mẹ anh đi Maxcova mua về cái máy ảnh cơ chụp phim âm bản. Ở xứ này máy ảnh là thứ đồ xa xỉ và chụp ảnh là việc ít ai dám nghĩ đến. Toni mở một hiệu chụp ảnh, ban đầu chẳng mấy ai đến thuê. Anh cũng không quan trọng việc phải làm được ra tiền từ cái máy ảnh. Toni yêu thích nghệ thuật ánh sáng. Anh tự tìm tòi chụp rửa ảnh rồi đúc rút kinh nghiệm. Không có thầy hướng dẫn, anh phải mất đến trăm cuộn phim âm bản mới chụp được ảnh có nét có hồn.

Buổi sáng Toni thường dậy sớm mang máy ảnh ra đón khoảnh khắc mặt trời lên. Buổi chiều anh lại ra đồng lúa mì đồng hoa chụp cảnh nắng chiều tưới lên trên đồng vàng. Bố anh hay căn nhắc cái thằng Toni vô tích sự, chẳng mấy khi ngó ngang đến trang trại của gia đình. Có bữa Toni cưỡi một con ngựa, đeo máy ảnh rong ruổi khắp nơi, tối mịt mới về nhà với một đồng phim hí hoáy tráng rửa. Ông bố lại bảo nghệ thuật là cái thứ ba lãng nhăng, hao công tốn của hại sức.

Toni thường đứng ngẩn giữa cánh đồng những ngày nắng đẹp để săn ảnh. Khi thì chờ đàn ngựa đi qua kéo theo những cỗ xe chở lúa mì. Lúc lại ngóng một cô gái xách làn thơ thẩn chậm rãi đi giữa đồng hoa. Đồng hoa hướng dương rực vàng, ở một góc là hình

ảnh cô thôn nữ Vika. Vika thường đi cúi mình, chính kiểu đi đó tạo cho bức ảnh có sự thấp thoáng bóng dáng con người. Nhìn vào bố cục thấy con người nhỏ bé giữa thiên nhiên, hay là thân phận người heo hắt giữa cuộc đời. Nghĩ thế nào cũng được. Sự đa nghĩa của nghệ thuật là ở chỗ ấy. Bức ảnh được giới chuyên môn đánh giá cao tại triển lãm khu vực. Bức ảnh giúp Toni có tiếng tăm trong giới nhiếp ảnh.

Cũng từ đó người ta kéo về Komarovka nhiều hơn. Làng quê trước chỉ hoang vu lao động chân tay kiếm ăn qua ngày, giờ đã thành một chốn du lịch. Dịch vụ bán buôn nổi lên, quán nước quán rượu quán ăn nhẹ mọc lên. Toni nâng cấp hiệu chụp ảnh, có đề biển rất oai. Trong cửa hiệu treo bức ảnh thôn nữ giữa cánh đồng hoa nổi tiếng. Vài người xem bức ảnh xong đề nghị Toni chụp cho một kiểu như thế. Người ta chạy ra đồng hoa, cũng tạo dáng, cũng cúi mình. Toni bấm máy lấy tiền, không một chút cảm xúc. Nghệ thuật không thể sao chép, không có nhái lại. Nghệ sĩ lặp lại mình là vút. Nhưng tiền thì không coi thường được.

Dù sao bức ảnh mẫu và những kiểu ảnh tương tự cũng giúp Toni có thu nhập.

Toni là một trong những kẻ hăng hái nhất trong đám trai làng thường nhìn trộm Vika. Khi chụp bức ảnh Vika lạc giữa đồng, anh xôn xao cảm xúc. Cứ như thế nheo một mắt, chỉ chừa một mắt nhòm qua ống kính thì khả năng thị lực tăng gấp đôi, cảm xúc cũng mạnh hơn. Toni có tình cảm với Vika, nhưng cũng

như những cậu trai làng khác, anh luôn bị cha mẹ cấm đoán chuyện lân la đến gần cô.

Anh đánh liều mang bức ảnh đến nhà tặng Vika. Cái chuông treo trước cửa rung lên báo hiệu có khách, tiếng kêu không hẳn chào mời, cũng không hẳn đuổi khéo. Bà mẹ mừng rỡ khi thấy có người đến nhà, mà lại là anh phó nháy con nhà giàu. Bà đã mấp mé lục tuần, trông cho con gái yên bề rồi mới an tâm nhắm mắt. Vika không mấy vui vẻ khi thấy Toni đến ngôi nhà cũ kỹ này. Lâu nay cô như bị tách ra khỏi cuộc sống của giới trẻ. Cô biết thân biết phận. Toni đến đây chỉ thêm làm khó cho cô. Thế nào cũng có lời ra tiếng vào đồn đại chuyện cô với anh có tình có nghĩa. Rồi người ta sẽ bảo cô là kẻ lẳng lơ mê trai, khéo lại mang tiếng mẹ nào con nấy.

– Anh về đi và đừng bao giờ đến đây nữa – Vika bảo. Anh đứng sững một lúc, đặt bức ảnh bên bàn rồi ngoáy ra. Vika cầm bức ảnh, định xé nghĩ sao lại thôi. Khi đi qua cổng, Toni cố ý lách mình để cái chuông kẽm không rung lên. Vika chạy ra xô mạnh cánh cửa cho cái chuông lắc mạnh. Một tiếng rung xua đuổi kéo dài. Điếc này, thì điếc đấy, chuông kêu to thế vẫn không nghe là điếc lắm rồi.

Toni vẫn giữ thói quen săn ảnh trên đồng. Anh đã có nhiều kinh nghiệm hơn, biết tiết chế cảm xúc và chờ đợi khoảnh khắc, chỉ bấm máy khi mọi cảnh vào ống kính đã chuẩn. Những bức ảnh chụp Vika giữa cánh đồng nhiều hơn cả. Anh tráng rọi, cắt thành một tập

làm kỷ niệm, không gửi đi dự triển lãm nữa. Cũng không cho Vika xem.

Có lần Toni rong ngựa đi chơi, chiều muộn trở về thì đã ngà ngà rượu. Anh cho ngựa băng qua cánh đồng, cày nát một lối hoa hướng dương đang độ chín. Xuống ngựa, Toni túm lấy cánh tay Vika. Cô vùng vẫy định chạy về nhà nhưng Toni cầu xin hãy ở lại một lúc, anh có chuyện muốn nói. Vika miễn cưỡng ngồi xuống.

– Anh không sợ tôi bị điếc hay sao?

Toni im lặng một lát rồi đáp:

– Nghệ thuật của anh chỉ quan tâm đến ánh sáng màu sắc, âm thanh là thứ thừa ra của nhiếp ảnh. Điếc hay thính đi nữa cũng không thể đưa vào ảnh được.

Vika cứ nghĩ hoài mấy câu nói của Toni. Càng nghĩ càng thấy có lý. Hình như chỉ có những bức ảnh là hiểu cô. Những bức ảnh thì không phân biệt được âm thanh và người thợ ảnh chẳng quan tâm đến lỗi tai.

Cô bắt đầu có cảm tình với Toni. Vika chăm sóc mình kỹ hơn trước khi ra đồng. Mẹ cô bảo nông dân thì cần gì phải đẹp. Chải cái tóc quăn cái khăn rồi ra giữa đồng gió cũng xới tung lên hết cả, chỉ phí công. Vika trang điểm vì biết có ống kính của Toni hằng ngày thường chờ mình. Phụ nữ được khích lệ làm đẹp khi có những con mắt khác nhìn vào.

Dần dà Toni và Vika gần gũi nhau hơn. Họ thường gặp nhau lén lút giữa cánh đồng vào cuối ngày. Buổi



tối có khi Toni lần đến nhà Vika, rung cái chuông kẽm trước ngõ làm tín hiệu cho cô biết mà chạy ra đồng. Bố mẹ Toni biết chuyện qua lại giữa cậu con trai với cô gái trồng hoa. Ông bà can ngăn, thậm chí ông bố còn dọa thu lại chiếc máy ảnh. Ông bảo, cái thằng nệ chiếc máy ảnh đi lừa con gái thiên hạ. Mà dan díu với ai cơ chứ, lại là con bé đẻ hoang con mẹ điếc.

Cái bụng Vika ngày càng lớn dần lên. Lúc đầu cô quần chiếc khăn ép bụng, nhưng cái thai ngày càng to, không giấu nổi. Người làng được cơ dèm pha đúng là mẹ nào con nấy. Sự thể đã ra như thế, Toni thưa với cha mẹ được cưới Vika làm vợ. Mẹ anh bảo mà hết người lấy hay sao lại đòi lấy con bé Vika. Cấm tuyệt đối. Mà có chắc chắn đứa con Vika mang trong bụng là dòng giống nhà này không. Bà mẹ đi rêu rao khắp làng rằng từng bắt gặp Vika dan díu với khách du lịch ngay trên đồng hoa hướng dương. Đứa con trong bụng kia chẳng phải là người làng Komarovka đâu. Nó là con hoang ngoại xứ, cũng như mẹ nó vậy thôi. Mai một lớn lên làng cứ cách mặt nó ra. Người Komarovka không có cái kiểu đụng đầu chữa đó được.

Bà mẹ Vika điếc nhưng biết rõ chuyện đàm tiếu của người làng, buồn quá đổ bệnh mà chết. Toni bất lực trước sự can ngăn của cha mẹ và dư luận, đành bỏ xứ mà đi qua miền đất phía đông. Tài năng nhiếp ảnh của anh đang lên, tiếng tăm của anh đang có, khéo chỉ vì một mụn đàn bà mà hỏng cả sự nghiệp. Anh mang theo chiếc máy ảnh, chạy qua nhà Vika, giật cái chuông kẽm rung lên một lần cuối cùng rồi đi.

Vika thì phải ở lại, phải sống. Sống để sinh con, ở lại với cánh đồng làm lụng mà nuôi con.

Vika sinh được một bé trai. Khi ấy cô vẫn chưa có triệu chứng điếc như người ta nghi ngờ. Dân làng không đổ vấy được vào cô chuyện lãng tai thì chuyển nghi ngại qua thằng cu con. Cái mầm bệnh rất dễ di truyền tái phát ở đời cháu. Vika đặt tên cho đứa con trai là Koleso, nghĩa là bánh xe. Bánh xe thì lăn được, tự do được, không phải ngồi yên chịu đựng như bà như mẹ.

Cậu bé Koleso tay chân lành lặn, trắng trẻo, mặt có nét giống Toni. Cậu thường cầm một cái lon đựng sữa bò dùng xong, thả vào trong viên đá rồi lắc kêu reng reng. Thứ trò chơi này cậu học từ cái chuông kẽm mẹ Vika treo trước cổng. Buổi sáng dậy sớm Koleso cầm lon chạy quanh xóm mà lắc, báo thức cho cả làng Komarovka. Nhiều người mở cửa ra chửi: Điếc tai quá. Không nghe cũng bảo điếc, nghe to quá cũng bảo điếc, đúng là tiếng đời.

Bố mẹ Toni đến xin Vika được nhận Koleso làm cháu nội. Nó lớn rồi, cái mặt giống Toni quá, đích thị dòng giống nhà này, chẳng thể lẫn đâu được. Trước bà dựng chuyện nói xấu Vika, bảo dân làng Komarovka cạch mặt thằng Koleso. Nay thì bà đã chịu nhận nó. Dù gì ông bà cũng chỉ có Toni. Mà Toni lại bỏ đi biệt rồi. Nhận đứa cháu coi như yên tâm một phần chuyện nối dõi phụng hiếu. Ngổ ngổ ngẩn ngẩn nhưng có còn hơn không. Vika không chịu, làm mình

làm mấy. Cô bảo nó không phải cháu của ông bà đâu, thằng Koleso là con hoang ngoại xứ bà ạ.

Lần Koleso cầm lon chạy đến ngôi nhà đẹp nhất làng, nhà của bố mẹ anh thợ ảnh Toni, cậu đứng ngẩn ra nhìn. Ông bà từ trong nhà cũng nhìn ra, thấy thằng bé quả giống Toni thật. Bà chạy tới định ôm chầm lấy cậu bé nhưng Koleso đã kịp ném cái lon sữa bò vào sân rồi chạy vụt đi.

Koleso lên mười tuổi vẫn mê chơi trò lắc lon. Mẹ Vika mua cho cậu một cái còi xúp lê. Cái hộp sữa đựng viên sỏi xúc xắc thay bằng chiếc còi bên trong có hạt bi tròn nhỏ. Mỗi lần thổi còi kêu một tiếng dài, viên bi nhỏ đánh lộn xộn trong còi kêu reng reng. Xem ra Koleso mê âm thanh. Trẻ con mê một thứ gì đó quá đà thường có dấu hiệu không bình thường. Đúng thế thật, lớn thêm một chặng nữa Koleso tỏ ra khác những đứa trẻ trong làng. Ngớ ngớ ngẩn ngẩn, điên điên khùng khùng. Ai bảo gì nó cũng chỉ cười. Koleso bị câm, câm rồi thì điếc luôn. Ông trời hay bắt người ta như thế. Koleso điếc bẩm sinh, không thầy thuốc nào chữa được. Tiếng còi xúp lê của cậu vẫn kêu inh ỏi xóm làng. Cậu điếc nên có thổi to cỡ nào nữa thì cũng chả phiền tai mình. Người làng nghe hoài cũng quen. Một ngày không nghe tiếng còi xúp lê lại bảo nhau thằng Koleso hôm nay ốm chắc.

Bị câm bị điếc nhưng Koleso học chữ khá nhanh. Cậu luyện chữ hằng ngày. Đọc thì chịu nhưng viết thì được. Chữ nghĩa cậu hiểu mà diễn đạt cho người khác

thầu thì không. Thành ra Koleso càng bị cô lập, bỏ rơi giữa đám trẻ làng.

Năm mười lăm tuổi Koleso đã biết kiếm tiền giúp mẹ. Cậu đi bán vé xổ số. Hằng ngày Koleso dậy sớm đạp xe lên phố nhận một tập vé rồi lượn xe loanh quanh bán. Thấy cái mặt ngơ ngơ ngáo ngáo của Koleso người ta thương tình mà mua cho. Nửa buổi chiều cậu đã bán hết.

Một người thợ cắt tóc gọi Koleso vào quán. – Này, tớ cắt tóc cho ông nhé?

Koleso gật đầu, nhanh nhẹn nhảy lên ghế ngồi. Người thợ dùng tông đơ ủi cho Koleso cái đầu húi cua. Xong lại lấy dao lam cạo sạch mấy đường tóc, tạo thành chữ Koleso.

Koleso thích kiểu tóc này, nhờ nó mà người ta để ý đến cậu và cậu cũng bán được nhiều vé số hơn. Chẳng ai bỏ quên cậu. Koleso cũng kết cái ông chủ hớt tóc này quá. Thỉnh thoảng tóc dài, cậu lại nhảy vào chỉ bảo ông cắt cho. Những ngày lễ, đầu tóc Koleso được tạo mới. Vẫn là thứ tóc đinh húi cua, nhưng chữ “khắc” trên đó phù hợp với nội dung ngày lễ: Noel, Phục sinh, Chiến thắng, Độc lập... Đầu tóc của cậu thành một thứ biển quảng cáo di động. Người đi đường ngó thấy Koleso, dù có bức nhọc mệt mỗi mấy đi nữa cũng phải mỉm cười.

Bán vé số mà câm thì không rao mời được. Ông thợ cắt tóc lấy một tấm bìa giấy cứng, đục hai cái lỗ xuyên dây choàng qua cổ Koleso. Tấm giấy bìa đeo trước ngực như một biển hiệu. “Tôi là thằng bán vé số cầu

may". Biển hiệu này đeo được một tháng thì nhàm chán. Ông thợ cắt tóc lại thay bằng biển khác. Cứ thế, nội dung biển được thay đổi thường xuyên. "Hãy mua một tấm vé số và tiếp tục giấc mơ của bạn". "Tôi vẫn đi giữa mọi thời tiết. Vì cơ hội vẫn luôn chờ bạn bất kể gió mưa bão tuyết". "Tên tôi là Bánh xe, luôn tiến về phía trước để đón lấy giải thưởng cho quý vị". Koleso chẳng cần mời chào nhiều, chỉ cần tấm biển vui vui khiến người ta móc tiền ra mua giúp vé. Họ nghĩ thánh nhân hay đãi kẻ khù khờ, mua vé thắng này biết đâu trúng độc đắc cũng nên. Thỉnh thoảng ông thợ cắt tóc lại mượn Koleso để quảng cáo cho cửa hiệu của mình. Ông viết vào tấm bìa: "Mái tóc của tôi được thiết kế bởi nhà tạo mẫu bậc nhất ở cửa hiệu số 7 đường Kupal".

Koleso nổi tiếng khắp cả một vùng rộng lớn. Nổi tiếng bằng sự ngớ ngẩn mà hay chơi ngông. Có người gọi Koleso là anh chàng cảm vui tính. Một tên hề diễn trò giữa cuộc đời. Rạp hát kịch trên thành phố đặt vấn đề mời cậu vào diễn hài kịch câm. Koleso chẳng cần biết kịch là gì, diễn xuất là gì. Nhưng cậu chỉ cần bước ra sân khấu với bộ dạng ngô nghê là khán giả đã cười ầm lên. Koleso quá hăng hái lượn đi lượn lại trên sân khấu đến khi ông đạo diễn đứng sau cánh gà ngoắt tay ra hiệu thôi mà cậu vẫn không chịu rút vào. Tức máu ông đạo diễn chạy ra túm lấy cổ áo diễn viên quá khích kéo vào. Koleso vùng vẫy không chịu. Cảnh diễn ngẫu hứng ngoài kịch bản đang lên hồi cao trào, khán giả phía dưới ôm bụng cười rũ rượi. Đột nhiên Koleso cầm còi xúp lê rít vào tai ông

đạo diễn một hồi dài. Đạo diễn phải ngã lăn ra buông tay khỏi cổ áo Koleso. Chủ rạp bất ngờ trước tình huống này, đành phải khệnh khạng bước ra chống chế chữa cháy.

– Thưa quý vị. Một thẳng căm bất lực trước cuộc đời. Không có cách nào thoát được sự chế giễu bắt nạt của kẻ khác. Thẳng căm phải mượn đến tiếng còi xúp lê. Tiếng còi như một hồi gióng báo động về sự bất nhân của cuộc sống hôm nay.

Khán giả ra về trầm trồ khen kịch bản hay. Vở diễn trở nên nổi tiếng, Koleso được xem là một tài năng trong nghệ thuật sân khấu. Cậu được nhà hát mời đi diễn. Nhưng mẹ Vika không đồng ý. Một lần duy nhất ấy thôi, không được sa đà vào nghệ thuật. Toni đã vì nghệ thuật mà bỏ cô đi, lâu rồi không thấy về thăm quê, thăm mẹ con cô. Nghe nói Toni đã được biên chế vào làm phóng viên ảnh trong một cơ quan ở miền đông.

Vika vẫn ở trong ngôi nhà gỗ cũ làng Komarovka trồng lúa mì, chăm hoa hướng dương. Đến mùa hái hạt hướng dương sao rang đem đi bán. Cuộc sống giản dị thanh bình. Cái chuông kẽm đã không còn treo trước ngõ nữa. Vika không hề bị điếc, cô vẫn nghe rõ mọi âm thanh tiếng động. Chỉ có đứa con trai là tịt nghe và câm. Koleso rít một hồi còi xúp lê báo với mẹ mỗi khi cậu về tới cổng nhà.

\*\*\*

Chiến tranh nổ ra. Tiếng súng xé tan không khí yên bình nơi làng xóm. Đất nước phía đông, đất nước phía

tây ở hai bên chiến tuyến. Làng Komarovka bị kẹp ở giữa. Quân đội miền tây tràn vào làng, bắn vài phát đạn chỉ thiên uy hiếp tinh thần. Làng quê xưa nay thanh bình, chỉ sợ mỗi tiếng sét đánh của ông trời, bây giờ thì hoảng loạn vì tiếng súng của con người. Giặc không giết hại một ai, thậm chí không cần quét nhà cửa cây cối, chúng chỉ rẽ một lối đi giữa đồng hoa hướng dương làm đường hành quân. Tiễn thể qua làng thì bắt đàn ông trai tráng sung vào lực lượng. Thanh niên mười tám đến ba mươi bị cưỡng ép mặc quân phục. Ai chống đối sẽ có ngay một phát súng bắn chỉ thiên cảnh cáo. Đêm, làng Komarovka thỉnh thoảng nghe tiếng nổ ghê rợn.

Một toán lính ập đến ngôi nhà gỗ cuối làng, xô cửa xông vào bắt Koleso. Vika hoảng hốt phân bua: – Con tôi nó bị ngớ ngẩn, lại vừa câm vừa điếc, chẳng biết bắn nhau đâu.

Tay tiểu đội trưởng trợn mắt:

– Thế thì càng tốt. Điếc không sợ súng. Càng can đảm chứ sao.

Một tên lính nói nhỏ vào tai tiểu đội trưởng: – Thằng này trước có diễn hài ở trên phố đấy anh ạ. – Ồ, hay quá – Tiểu đội trưởng bảo – Cho nó sung vào đoàn văn công diễn trò giải trí.

Koleso được mặc quân phục. Trông cậu chẳng chạc và ra dáng thanh niên hơn, chẳng còn là thằng bán vé số rong nữa. Koleso cũng tỏ ra thích thú với bộ áo quần mới. Cậu rít một hồi xúp lê chào tạm biệt mẹ. Vika chạy theo túm tay Koleso kéo lui. Nhưng hòng

súng đã chĩa vào ngực cô. Thôi thì để cho con nó đi. Can ngăn cũng không được, khéo lại ăn đạn chết ngay bây giờ. Còn sống thì còn hy vọng gặp lại con. Chiến tranh, sống được khúc nào hay khúc ấy. Thêm một người đàn ông quan trọng rời bỏ Vika.

Người làng bảo cái ông thợ chụp ảnh Toni giờ đang là phóng viên chiến trường của quân phía đông. Tin này được đích thân ông bà thân sinh Toni xác thực. Hai mươi năm rồi Toni không về làng Komarovka, giờ thì đã thành một người của nước miền tây, một chiến sĩ tuyên truyền. Toni từng rung một hồi chuông kếm tạm biệt Vika. Koleso huýt một tiếng còi xúp lê chào mẹ Vika. Tiếng chuông tiếng còi bây giờ ở hai bên chiến tuyến. Máu mủ ruột rà đối kháng nhau. Có thể coi là kẻ thù của nhau. Cũng có thể coi là không, vì Toni chỉ làm lính phóng viên của miền đông, không được cầm súng. Koleso ở bên quân miền tây. Một khi đã vào trận, khói lửa mịt mù, ai biết được chuyện cha con giết nhầm nhau, vô tình mà cũng là thường tình.

Chiến tranh như một trò chơi quái ác. Hai bên quần đi quần lại, hễ bên này giành được vài bữa thì bên kia trở lại tái chiếm. Đánh nhau rồi kết cục chỉ xâu xé một miếng đất nhỏ, không đáng phải mất nhiều thời gian, vũ khí và mạng người đến thế.

Toni trở về làng Komarovka khi tóc cũng đã xơ bạc, trán hói, trông rất nghệ sĩ. Người ta gọi ông thợ ảnh, không ai nói là thằng thợ ảnh lẳng tử như trước nữa. Ông Toni đội chiếc mũ phớt để che khoảng trống hoi hói trên đầu.



Ba chục năm lưu lạc đất miền đông, rồi tham gia vào cuộc chiến, Toni làm một phóng viên ảnh xuất sắc. Những bức ảnh chiến trận trắng đen của Toni được dùng làm tư liệu quý, đây vừa là những khoảnh khắc lịch sử vừa là tác phẩm nghệ thuật. Toni hồi hương mang theo nhiều huân huy chương cao quý mà chính quyền miền đông trao tặng. Không cầm súng bắm cò vẫn được đeo huy chương. Nghệ sĩ mà đeo huy chương thì mất hình ảnh. Toni đem một mớ leng leng đem về đưa cho hai cụ thân sinh xem. Hai cụ đã già sự, có vẻ tự hào về thành tích của người con. Xưa ông chửi Toni là đứa chẳng ra gì, nghệ thuật vô tích sự. Nay ông đã thấy nghệ thuật của Toni có ích. Muốn tán thưởng khen ngợi một câu mà đã già quá, lú cả lưỡi rồi.

Bà Vika tóm lấy vai ông Toni:

– Thăng Koleso đâu? Sao nó không về Komarovka? Ông Toni ngớ người ra hồi lâu mặc cho bà Vika giằng giật đứt mấy chiếc cúc áo.

– Hà? Ông và nó cùng ở chiến trường, hẳn phải gặp nhau chứ.

– Tôi không hề gặp thăng Koleso ở chiến trường. – Ông bỏ đi từ hồi thăng bé đỏ hỏn. Có biết mặt nó đâu mà bảo gặp hay không. Hay ông đã bắn chết thăng Koleso. Ông và nó là kẻ thù của nhau mà, đúng không?

– Tôi thề tôi không bắn ai cả. Tôi là phóng viên ảnh. Nghệ thuật của tôi không giết người.

– Ông phải kiếm nó về cho tôi. Không thì đừng đến đây nữa.

Lần thứ hai Vika giận dữ xua đuổi Toni. Hồi trẻ cô Vika giận anh Toni vô cớ. Lần này bà Vika giận ông Toni cũng chẳng có căn cứ gì, nhưng nghe ra cũng có lý.

Hòa bình, làng Komarovka lại yên ả như xưa. Ông Toni gây dựng lại cái hiệu ảnh để kiếm sống. Huy chương huân chương xếp cất. Hào quang thì cũng chỉ sáng lên tên tuổi, không ăn được. Bà Vika vẫn trồng lúa trồng hoa như mấy chục năm qua. Lúa bà làm ít hơn, ai ăn mà làm cho nhiều. Chỉ có đất trồng hoa là xưa nay vẫn chừng ấy công sào. Vika nay đã là người đàn bà năm mươi tuổi, trung niên tắt kinh kéo theo sự lãng tai. Lãng tai vô thời kỳ, bà Vika điếc luôn. Bao nhiêu năm thanh xuân trẻ trung tai thính lại chẳng lấy được chồng, giờ thì bà điếc thật. Mất đi một khúc ruột Koleso. Đau điếc mang tai.

Bà đem hạt hướng dương tới đầu làng ngồi bán. Chỗ bà ngồi đối diện với cửa hiệu nhiếp ảnh của ông Toni. Buổi sáng ông thợ ảnh mở cửa, thấy bà bán hạt ngồi chình ình bên kia đường như thách thức, như đòi nợ.

Người qua đường bảo sao bà không mang hạt ra chợ mà bán, hả bà Vika. Có người bảo nghe phong thanh Koleso đã thành một nghệ sĩ hài nổi tiếng bên miền tây. Nó hết điên hết khùng rồi, và cũng quên hết đường về Komarovka nên mới bỏ mặc bà mẹ ở làng. Người ác mồm lại bảo thằng Koleso chắc chết ở xó xỉnh nào đó trong chiến trường rồi chứ đâu về nữa

mà chờ. Nhưng bà Vika điếc, chẳng nghe được ai nói gì, chỉ dõi mắt về phía xa xăm.

Bà Vika hay lắm lắm:

– Thằng Koleso của tôi nó sắp về rồi đấy. Nó làm công an cưỡi ngựa về làng, cầm còi xúp lê thổi. Nó sẽ bắt hết những kẻ độc mồm độc miệng. Bắt khóa mồm hết, bắt bịt tai hết, cho điếc cho câm cả lũ.

Người ta đồn bà bị điên hay nói lẩn thẩn chuyện chẳng đâu. Có người tức giận hét thật to vào tai bà câu hỏi khiêu khích.

– Thế bao giờ nó về hả bà Vika?

Chẳng biết bà có nghe được hay không mà đáp lại rằng bán hết số hạt hướng dương này con tôi sẽ về. Thế mà hết mấy chục bao đựng rồi vẫn chẳng thấy bóng dáng Koleso đâu cả.

\*\*\*

Tôi đến Komarovka sau khi cuộc chiến phía đông phía tây kết thúc đã ngót nghét gần trăm năm. Ngôi làng trồng hướng dương khi xưa nay đã là một chốn phồn hoa đô hội. Nhà cửa cao tầng san sát, có cả siêu thị, rạp hát. Chẳng còn một bãi trồng hoa nào cả. Một cái chợ lớn được xây dựng ở đây như là chợ trung tâm của thành phố. Chợ lấy tên Komarovka.

Ngay trước cổng chợ có một quần thể tượng bằng đồng.

Tượng ông thợ chụp ảnh bằng máy cơ. Ông đứng khom nhẹ lưng như một diễn viên điệu bộ. Tay trái

cầm chiếc mũ phớt chìa ra mời khách. Đầu hói tóc nhưng mặt ông vẫn tươi trẻ. Nghệ sĩ nhiếp ảnh thì vô tư, chẳng bao giờ già đi, cứ trẻ trung y nguyên như những bức ảnh.

Tượng một con ngựa không người cưỡi, chỉ có chú chim sẻ đậu trên đầu ngựa. Chim sẻ bất động như hình thù chiếc còi xúp lê.

Tượng bà già đang ngồi kiểu chờ đợi, khăn quăn trùm quanh đầu. Ngay trước chỗ bà ngồi là một bao hạt hướng dương to tướng và cái lon sữa bò đựng đầy hạt. Bức tượng này có tên "Bà già điếc bán hạt".

Lần đầu tới chợ Komarovka, tôi thích thú nhìn bầy chim trời sà xuống tự do chạy nhảy nơi khoảng sân trước chợ. Một vài con chim nháy xổ vào mổ những hạt hướng dương bằng đồng khô cứng nơi cái túi tượng bà già. Thấy tội quá, tôi vốc hạt hướng dương từ trong cái túi mới mua, ném cho chim sà xuống mổ chơi. Một cụ già bước tới đập tay vào vai tôi nhắc nhở làm như thế là xúc phạm đến người bản xứ Komarovka. Vì sao. Vì nó là hạt niềm tin.

Người dân ở đây cho rằng nếu bỏ hạt hướng dương vào chiếc lon sẽ gặp điều may mắn. Cái lon đựng hạt như chiếc chuông móc trước cổng nhà, chỉ chờ có người là rung lên.

## Sự Cố Đứt Dây



hiếc xe tải đang chạy trên đường. Bùm. Tiếng nổ lớn như một quả bom bật ngòi. Dây chằng đứt bung. Hàng trăm thùng bia đổ hết xuống mặt đường. Lộn xộn lạo xạo. Chưa đầy nửa phút đã thấy cảnh tượng ngổn ngang trên đường phố. Bia bật nắp ra chảy tràn lênh láng.

Ngay lập tức người ta đã ồa tới, tràn tới, tranh nhau tới. Người đi đường gạt chân chống, sà tới. Lúc đầu còn ngại bác tài xế nên chỉ nhặt nhanh mấy lon bia bên vệ cỏ. Lát sau có thêm đồng bọn, họ chộp luôn những thùng bia còn nguyên. Bưng lên xe ba gác chở đi ngon ơ.

Bác tài xế chưa kịp hoàn hồn vì sự cố ngoài mong muốn thì phải luống cuống thu nhặt. Nhưng bác tài cũng chỉ có hai tay, không sao nhặt kịp. Người ta thì đông. Vài kẻ đã ẵm trọn thùng bia, đặt lên xe máy vù chạy. Bác tài xế chạy bên này can ngăn, lại xằng xít chạy sang bên kia nài nỉ. Để yên chú ơi. Vui lòng đừng làm gì cả anh chị ơi. Nhưng không thể ngăn nổi nhóm người chụp giật, bác tài quỳ xuống khóc, van xin. Tội nhà cháu lắm các bác ơi.

Anh nghe tiếng nổ lớn khi đã đi qua chỗ sự cố được một đoạn xa. Quay xe máy trở lại thì đã thấy nhóm người nhốn nháo bưng bê nhặt nhanh. Nhìn quanh, anh chẳng thấy có ai thân quen. Chút tham nổi lên,

anh nghĩ kiếm ít lon uống chơi. Bia xịn thứ thiệt chứ có phải loại làng nhàng đâu.

Anh chụp cái túi nilông bên vệ đường. Nhặt được chục lon bia bỏ vào. Nhanh lẹ, dứt khoát. Ở thành phố này ai có thân người ấy sống. Trên đường phố này ai có chân người ấy đi. Chẳng có gì mà phải ngại.

Bấm điện thoại gọi cho một người bạn. Hỏi uống bia không, bia hơi. Đầu kia anh bạn rồn rảng hỏi lại. Trời mùa này làm gì có bia hơi mà uống. Bia hơi chứ không phải bia hơi. Nghe là lạ à ghen. Hôi của, hôi dầu bây giờ có thêm hơi bia. Mang đến nhà tao đi.

Anh cầm chục lon bia đến nhà bạn. Kiếm tí mời tí thí được một châu gợn gàng. Dù gì cũng là bia miễn phí. Uống ngót nghét, đã cái bụng quá trời.

Tối anh về nhà ăn cơm. Kể chuyện chiếc xe chở bia sáng nay bị sự cố. Cả nhà không bất ngờ, ở thành phố này một chuyện hi hữu như thế được truyền đi rất nhanh. Điều vợ anh không ngờ là chồng mình cũng tham gia nhặt trộm bia.

Vợ anh góp chuyện. Nhớ lúc em tám tuổi. Ngày ba mươi tết mẹ chở em lên chợ tỉnh bằng xe đạp cọc cạch. Phía trước xe móc chiếc giỏ đầy quả trong vườn như ổi, măng cầu, sabôchê. Mẹ nói bán giỏ trái này chắc đủ mua cho em bộ áo quần mới. Không may giữa đường chiếc giỏ đứt quai, bao nhiêu trái cây rớt hết xuống đất. Vài quả ổi lăn tuột xuống vệ cỏ. Hai mẹ con luống cuống nhặt. Em khóc òa lên nghĩ chắc là không có tiền mua áo quần mới rồi. Mẹ cũng rơm rớm nước mắt. May có mấy người đi đường dừng lại

nhặt giúp. Rồi thấy tội, họ mua giúp cho hết giỏ trái cây, kể cả những trái bầm dập. Tết năm đó em có được bộ áo quần mới. Mẹ nói là nhờ người ta tốt bụng.

Anh cười, bảo vợ lúc nào cũng kể chuyện ngày xưa. Bây giờ không có chuyện đó đâu. Không thấy người ta tham những, đục khoét tiền túi của dân đấy sao. Anh chỉ nhặt có mấy lon bia, bỏ bèn gì. Mà anh không lấy thì người khác cũng lấy. Em mà có ở đấy chắc gì em đã chịu đi về tay không. Vợ bảo thế cũng tội người ta. Ui dào, xưa khác nay khác rồi em.

\*\*\*

Truyền hình báo chí đưa tin rầm rộ về vụ tài xế chở bia bị đứt dây chằng, chuyện hôi của xấu xa của những kẻ chụp giật. Khái quát lên, báo động sự xuống cấp đạo đức và tình cảm trong đời sống người Việt.

Một số trường học xem ra nắm bắt thời sự rất nhanh, đưa ngay chuyện hôi bia vào đề kiểm tra. Môn văn, phần nghị luận xã hội yêu cầu học sinh bày tỏ thái độ của mình trước sự việc trên. Đề bài không khó, lại được đánh giá là sát thực và có ý nghĩa giáo dục cho học sinh.

Anh ít khi xem tivi, không đọc báo, không lên mạng. Cái bữa uống bia hôi với bạn xong về tối nằm ngủ ngon lành. Sáng mai quên chuyện.

Thật ra là anh có hoang mang chút chút khi nghe tin công an triệu tập một số đối tượng lợi dụng cướp bia.

Có áy náy chút chút về việc làm của mình. Sáng nay nghe nói công ty nọ không đòi tài xế bồi thường số tiền bia bị mất bị vỡ. Anh cũng đã thấy vớ vớt thanh thản.

Chiều nay anh đi làm về thấy trên bàn học của con có bài kiểm tra chín mươi phút môn văn. Đề bài ra trúng phóc chuyện hôi bia. Trường con anh học ở gần chỗ xảy ra sự cố, học trò biết chuyện hết cả, khó gì đâu. Thế mà thằng con anh để giấy trắng, nhận điểm không.

Anh chợt nhớ bữa cơm tối hôm đó có mặt con trai anh.



## Những Tâm Hồn Bên Kia

B

ác tôi gọi điện từ Mỹ về bảo cháu cố gắng làm cho thằng Ben có một chút tâm hồn làng quê. Trời, gán tâm hồn cho người ta tưởng dễ lắm sao. Nhưng đúng là các ông bà Việt kiều cho con về nước bao giờ cũng mong muốn con mình thăm được một chút hồn quê, hoặc chí ít là có một hình ảnh quê nhà sâu đậm. Xa thương, gần thương. Tôi thì lại mơ được đi Mỹ một lần chứ cái làng quê này có gì hay ho đâu. Ben nghe tôi nói, gật đầu bảo đúng là chẳng có gì hay ho, thế mà ba tao cứ đòi về Việt Nam.

Tôi chưa được gặp bác, chỉ thấy qua ảnh. Bác nói tình hình của bác giờ chưa về được, chỉ cho anh Ben về để biết quê cha đất tổ. Ba mẹ tôi lo suốt mấy tháng chuyện sửa nhà cửa, chuyện giường chiếu chăn ga gối nệm. Ba tôi bảo thằng Ben nó ở Mỹ quen rồi, giờ về quê mình ngủ giường tre không tiện. Mẹ tôi mua sắm bếp ga nồi lẩu điện thay cho bếp rơm bếp củi. Nghe nói có anh chàng người Mỹ sang ta thấy nấu ăn bằng bếp củi khói xông nghi ngút thì hét toáng lên vì tưởng cháy nhà.

Sau bảy năm bác tôi vượt biên vì biết ở lại thế nào cũng bị đưa đi học tập cải tạo. Mười năm qua Mỹ bác lấy vợ và sinh Ben. Tôi và Ben cùng tuổi, nhưng Ben là con bác nên tôi gọi bằng anh. Ben thì chỉ xưng ngang lúa. Mà với tao. You and I. Tiếng Anh nó như thế. Tao gọi mày như thế, cho tiện.

Chỉ ngày đầu gặp Ben, nghe cách xưng hô, tôi nghĩ ngay tới lời bác nhờ cậy. Có khi chỉ cần thay đổi cách xưng hô của Ben là đã giúp ông anh có một chút Việt Nam rồi.

Như Ben có được gọi là Việt kiều không. Ba mẹ Ben đều là người Việt nhập cư. Ben sinh ở Mỹ đăng ký quốc tịch Mỹ nói ngôn ngữ của Mỹ. Tiếng Việt của Ben có được là nhờ ba mẹ dạy cho. Hai bác muốn Ben nói giỏi cả hai thứ tiếng. Nhưng chịu, chỉ tiếng Anh là Ben nói như người Mỹ. Còn tiếng Việt anh nói được viết được, chừng đó, không hiểu căn kễ ngữ nghĩa.

Buổi chiều tôi dẫn Ben ra đồng làng chơi. Gió mát. Hương cỏ thơm thơm. Đang mùa gặt. Lúa chín vàng đồng. Đúng lúc đó bác tôi gọi điện về cho Ben, hỏi con đang làm gì ở đâu. Ben đáp con đang ở giữa đồng. Ô hay quá, tả cho ba coi. Đây, nó là thế này. Gió lạnh. Mùi gì hôi hôi như cỏ bị xe cán nhàu. Giữa đồng lúa có rất nhiều đường nhỏ ngập cỏ. Mấy người đàn ông không mặc áo gánh hai cái đồng lúa to đùng.

Lặng một chút, bác tôi nói ờ hay quá, chụp cho ba vài kiểu ảnh phong cảnh ở đó đi. Ben bấu môi, có gì đâu mà hay, nhếch nhác quá. Nhưng nó là kỷ niệm với ba, cả tuổi thơ của ba như thế đó con.

Ben tắt điện thoại rồi quay qua tôi, bảo, ông già hoài cổ. Mà thấy không, sống ở Mỹ rồi mà còn tư duy cũ rích kiểu đó.

Tôi dẫn Ben lên một cái gò cao, chỉ tay vào khối bê tông màu xám, bảo đó là cái lô cốt. Ben hỏi lại lô cốt là gì, mà nói cái đó bằng tiếng Anh đi. Tôi nói em không biết tiếng Anh gọi nó là gì nhưng chỗ đó hồi chiến tranh, lính chui vào bên trong chĩa súng ra bắn. Ben rùng mình, co rúm hai vai. Kinh thế. Kia. Kia nữa. Sao lắm cái lô cốt thế. Tôi cười bảo đã ăn nhầm gì, dấu tích chiến tranh rải khắp đất nước này.

Tôi kể cho Ben nghe thêm những câu chuyện chiến tranh. Nghe xong Ben nói mà có vẻ giỏi chuyện bắn nhau nhỉ. Tao thì chẳng biết gì về chuyện súng đạn. Tôi đáp em sinh ra khi chiến tranh kết thúc đã mười năm, đâu có cầm súng ngày nào, đó chỉ đơn giản là những câu chuyện trong sách giáo khoa lịch sử thôi. Ben lắc đầu, tao thì chẳng biết gì về chiến tranh ở Việt Nam. Tôi bất ngờ hỏi lại thế bác trai không kể cho anh nghe sao. Ben lại lắc đầu. Tôi hơi thất vọng. Ờ mà cũng đúng thôi, một người lính thất trận thì có công trạng gì mà kể. Ben cãi ngay. Không phải đâu, bố tao không kể vì sợ tao nhiễm hận thù.

Tôi hỏi thế ba anh còn hận thù không. Ben cười, làm sao tao biết ông già nghĩ gì được. Em nghĩ là còn đấy anh Ben, vì nếu hết hận thù thì chắc bác đã về Việt Nam rồi chứ. Ben lắc đầu, mà tò mò chuyện người khác làm gì. Kệ ông.

Ngừng ở chỗ này tôi kể cho Ben nghe một chuyện khác. Chuyện của hai ông già sáu chục tuổi hàng xóm nhà tôi. Hồi nhỏ hai ông là bạn bè cưỡi truồng tắm sông chần trâu chọi để cùng nhau. Lớn lên thì đi

lính. Một ông lính miền Bắc, ông kia lính miền Nam. Vào chiến trường không gặp nhau không đối đầu nhau. Chiến tranh kết thúc họ lại trở về quê làm ăn lấy vợ sinh con. Lại sống bên nhau vui vẻ như không có chuyện gì xảy ra. Thì đúng là không có chuyện gì xảy ra mà. Mãi đến đầu năm nay mới có xích mích đáng kể. Ông lính miền Bắc bị mất con gà, nghi cho ông lính miền Nam bắt trộm. Thế là to tiếng với nhau, bởi tung lịch sử lính chiến ra. Ông này chửi ông kia là đồ phản động, quân cướp nước, nước còn cướp được hưởng chi là con gà. Ben hỏi giờ hai ông đó sao rồi. À, chỉ ngay hôm sau, hết giận lại làm lành, xin lỗi nhau uống rượu cùng nhau. Ben bảo, vui nhỉ.

Ben kể ở bên đó thỉnh thoảng cuối tuần các ông bà Việt vẫn gặp nhau. Tiếng Việt của Ben khá ổn là nhờ những cuộc gặp gỡ của các ông bà ấy đấy. Họ rôm rả lắm, đủ chuyện ngày xưa ngày xưa. Chuyện trò chơi trẻ con chuyện hẹn hò hôn hít. Riêng chuyện bắn nhau thì không. Cũng có thể họ kể chuyện đó khi vắng mặt tao, Ben nói, như tao đã bảo đấy, họ sợ tao nhiễm hận thù.

Ba tôi dẫn Ben ra nghĩa địa làng thả hương cho tiên tổ. Ba lẩm nhẩm khấn rằng thằng cháu đích tôn của ông bà đã về đây. Xong ba tôi nhủ Ben cúi đầu vái lạy. Ben chần chừ một lúc. Tôi phải cúi đầu làm mẫu để Ben lạy theo. Ben nói với ba tôi là ở bên đó cháu chưa bao giờ làm thế này. Ba tôi ậm ừ. Ừ, cũng đúng thôi, tổ tiên họ hàng ở đây cả, bên đó có phụng thờ cúng bái ai đâu.

Đi về qua một căn nhà hoang, ba tôi nói với Ben đó là căn nhà của cô Cúc. Trước đây, tức là trước bảy năm, cô Cúc là người yêu của ba Ben. Hai nhà đã có cau trầu bỏ lể, chưa kịp cưới thì bác tôi vượt biên. Ben phớt lờ mọi thứ, nhưng riêng chuyện này có vẻ anh để tâm nghe kể. Ben hỏi thế cô Cúc ấy bây giờ ở đâu. Ba tôi bảo cô ấy chuyển đi khỏi làng lâu rồi, chả thấy tin tức gì, không biết còn sống hay đã mất nữa. Kể ra, nếu có chút thông tin thì vẫn hay hơn. Ben gật gật đầu nhẹ như hiểu ra được điều gì đó.

\*

Ở được nửa tháng thì Ben phải quay về Mỹ, vé khứ hồi không thể nán thêm được nữa. Tôi tiễn Ben ra sân bay. Ben đã có chút buồn buồn như luyến tiếc, khác hẳn với kiểu lạnh lùng bữa mới về. Phải chăng nửa tháng hồi hương đã giúp anh nhiễm được chút mùi mẫn đồng quê. Hay đó chỉ là cảm xúc của con người ta trước khi phải rời xa nhau. Chia tay phải bịn rịn, chứ cười tươi rón rảng quá coi chi được.

Tôi và Ben im lặng ngồi đợi làm thủ tục. Nửa tháng nay, thời gian không nhiều nhưng những gì cần làm, cần nói với Ben thì tôi đã gắng hết sức. Nhưng công lao của tôi xem ra như muối bỏ bể. Có cảm giác những câu chuyện của tôi về làng quê đều bị Ben bỏ ngoài tai. Những trò chơi dân dã tôi bày ra đều không thu hút được Ben. Ba tôi nói chắc là vì anh Ben sinh ra lớn lên ở bên đó, cuộc sống mỗi nơi một khác, như chim làm sao hiểu được đời sống của cá.

Trước khi chia tay, Ben ôm lấy tôi một cái thật chặt. Ben nói rằng không, tạm biệt nhé. Được ba bước Ben quay lại bảo, à, mà với tao là anh em chứ nhỉ, thế thì, anh đi nhé. Lần đầu tiên ben xưng anh và gọi tôi bằng em. Dù đã tới lúc phải chia tay và không biết khi nào gặp lại. Nhưng chừng đó cũng khiến tôi cảm động.

\*

Năm tháng sau, Ben gửi qua thư điện tử cho tôi những bức ảnh tiểu cảnh sân vườn do anh làm. Chỉ một góc vườn thôi nhưng Ben tạo ra được một quang cảnh đồng quê Việt Nam rất có hồn. Đồng cỏ xanh, con trâu cặp sừng dài, hai đứa trẻ con học bài dưới gốc cây bồ đề. Tôi nói với Ben là cảnh rất nên thơ, chính em đang ở Việt Nam đây mà cũng bất ngờ.

Ben kể bữa quay về Mỹ ba anh cứ bảo kể chuyện làng quê, mà Ben thì tiếng Việt không giỏi, không kể hay được, thế là anh bày ra làm mô hình. Ba anh rất thích, rủ thêm mấy ông bạn nữa đến xem, ai cũng trầm trồ khen và bảo xúc động khi nhìn thấy một mảnh quê Việt ở xứ này. Rồi các ông bà người Việt gọi Ben đến làm cho họ một cái trong nhà. Ben đã làm đến cái thứ chín và còn năm đơn đặt hàng nữa.

Bác tôi mừng lắm, gọi điện về cảm ơn tôi rồi rút. Bác nói không ngờ thằng Ben lại thay đổi nhanh như vậy. Trước nó có nghề ngỗng gì ra trò đâu, làm chỗ này ba bữa chuyển sang chỗ kia dăm bữa lại bỏ. Giờ xem ra nó yêu nghề tạo cảnh này.

Một năm sau nữa thì Ben khỏe đã có người yêu. Một cô gái Việt trăm phần trăm. Ba mẹ cô gái cũng thuộc diện được bảo lãnh di cư sang Mỹ. Bác tôi nói không hiểu vì sao thằng Ben lại thay đổi nhanh như vậy. Trước đây nó chẳng hứng thú gì đến chuyện yêu đương, suốt ngày cặm cụi vào mấy cái đồ điện tử, máy tính. Thế mà giờ nó ra làm bạn với thiên nhiên cây cỏ, yêu đằm đuối một cô gái Việt, lại đòi phải cưới ngay. Bác cười khà khà sung sướng. Đấy, cái tư duy yêu rồi thì cưới là đích thị người Việt mình.

\*

Ben nói chuyện này cưới xong anh sẽ về Việt Nam chơi lâu. Rồi Ben hỏi lại tôi một chuyện mà tôi từng kể cho anh nghe bữa về quê. Rằng hai cái ông lính miền Nam và lính miền Bắc tức nhau chuyện con gà ấy bữa nay còn sống vui vẻ với nhau không. Tôi nói có chứ, chiều nào cũng thấy kê chõng tre uống rượu với nhau, xem ra rượu hàn gắn được tất cả. Ben cười bảo không phải đâu, anh nghĩ là người Việt ta có thể bỏ qua cho nhau mọi thứ. Đấy, như ba anh và ba của cô người yêu anh, trước đây cũng ghét nhau tới mức xúc đất đổ đi, thế mà giờ thành thông gia.

Thế tại sao ba anh sợ gì mà bốn chục năm rồi không về quê, có phải là còn sợ hận thù? Tôi hỏi lại một câu xem ra hơi vô duyên và không hợp lúc này. Nhưng Ben cười khoái chí. Ồ, mà cứ tò mò mãi chuyện này thì anh nói luôn. Ba anh không về là vì mẹ anh còn ghen mà thôi. Ghen với cái cô Cúc ấy đấy.

## Vàng



ười vợ. Như nhà người ta có của làm cho con cái vòng kiềng, sợi dây chuyền, chí ít là chiếc nhẫn vàng làm quà. Đăng này nhà anh khó khăn, chẳng có gì để cho cả.

Nhưng ở thôn quê, vàng bạc tặng trong ngày cưới là tinh thần, không có không được. Anh phải chạy vạy vay tiền làm được cái vòng kiềng và cặp nhẫn cưới, trị giá bốn chỉ vàng.

Nhà chị cũng khó khăn. Cũng ở một miền quê lấy vàng đám cưới làm thước đo danh giá. Chị cũng chạy vạy tiền sắm gửi bố mẹ một đôi bông tai, dây chuyền, hết ba chỉ vàng.

Ngày cưới anh và chị có tất cả bảy chỉ vàng. Cũng có nghĩa tiền nợ người ta bảy chỉ vàng. Đã là vợ chồng, cái nợ cái nần thành ra cũng là của chung. Chị nói hay là mình bán vàng đi trả cho người ta. Anh bảo đó là cái duyên, mới cưới xong đem vàng đi bán xui lắm, thôi cứ giữ thế đã. Sau này làm có thì trả. Nếu người ta đòi ráo riết thì mượn dây đập đó. Bán vàng cưới như bán hạnh phúc, vợ chồng khó bền.

Hai vợ chồng sống cùng bố mẹ đăng trai. Gia cảnh khó khăn, nhiều khi túng quẫn nhưng rồi cũng vượt qua hết. Con nhà nghèo, lo gì cực. Anh bảo thế. Chị mỉm cười, bảo hai đứa mình nghèo nhưng giàu nghị lực, giàu sự lạc quan, ắt sẽ có.



Anh chị mở quán buôn bán hàng tạp hóa. Lúc đầu quầy nhỏ, bán chủ yếu bánh kẹo, mì tôm cho người trong làng trong xóm. Sau mở rộng bán thêm nước giải khát. Dần cũng khấm khá lên thành một đại lý bia lớn trong vùng. Mỗi tối chị ngồi đếm tiền, nghĩ về những ngày khó khăn mà chảy nước mắt. Anh nói ông trời đúng là có mắt. Thánh nhân đãi kẻ khù khờ.

Họ xây được một căn nhà hai tầng kiên cố và tiện nghi. Ở vùng quê này được như thế là đại gia. Hiềm một nỗi từ ngày cưới đến giờ là mười năm mà chưa sinh được con. Nhiều người nói ra nói vào, gièm pha lắm chuyện. Có người ghen ăn tức ở bảo đúng là trời không cho ai trọn vẹn bao giờ. Có của thì hột con. Nhưng quan niệm của người quê là đông con hơn đông của. Chị bảo anh đi bệnh viện khám chữa. Anh không đồng ý, bảo con cái là trời cho. Khám làm gì cho sút mẻ chuyện gia đình. Anh tính vài năm nữa

nếu không sinh được thì mình xin đưa con về nuôi. Quan trọng là tình nghĩa. Vợ chồng đã sống với nhau từ những ngày cơ cực thiếu thốn, đi vay đi mượn về làm đám cưới thì tấm lòng đã chân thật với nhau. Bày vẽ ra khám chữa làm gì cho rách việc.

Chị phơi phới hẳn lên. Tươi rói. Phụ nữ thường có kiểu ngoại hình dễ biến đổi theo kinh tế. Ngày mới cưới chị ốm nhom, gầy rạc, áo cưới phải chọn loại cao cổ để giấu giếm thân thể xương xẩu. Thế mà nay chị múp máp, hồng hào, đỏ da thắm thịt. Da trắng tóc mượt sang trọng. Lại là chủ quầy hàng, lắm khách qua lại chọc ghẹo. Mà nghề kinh doanh không vui vẻ

đơn đả thì dễ mất khách. Anh cũng từng thấy nhiều gã đàn ông ghé vào uống bia cười nheo mắt với vợ. Anh rất muốn ném cho thằng cha ấy một cái chai nhưng rồi tự nhủ phải kiềm chế vì công việc làm ăn.

Hơn nữa, anh vốn là người nhẫn nhục, giỏi chịu đựng, lại nặng về tình cảm, mắng mỏ vợ là việc anh rất ngại.

Buổi tối anh đem hộp đồ kỷ niệm ngày cưới ra. Chị cũng ngồi bên vừa đếm tiền vừa liếc mắt xem. Bảy chỉ vàng, những ngày cơ cực mình đã có nhau nhờ những thứ đi vay đi mượn, chẳng lẽ bây giờ giàu có lại để sút mẻ tình cảm.

Chị hình như không quan tâm lắm đến cái hộp đó. Tay vẫn mẫn mò đếm tiền. Ném chạch xuống giường bảo chừng này là bằng bảy chỉ vàng đó anh. Lúc có tiền mới thấy kiểm tiền không đến nỗi khó.

Chị thay đổi dần. Từ một người quê mùa cục mịch thì nay đã khác. Như một thương gia sang trọng, váy áo, giày ví, phấn son. Tóc uốn cong nhuộm vàng cho có nét Tây.

Cuộc sống vợ chồng rạn nứt dần. Mười năm chung sống không con cái, những cảm giác đã ê chề chán chường. Anh vẫn cố gắng duy trì hạnh phúc bằng cách chiều chuộng vợ. Cố gắng chịu đựng những cơn giận vô cớ mà chị đổ lên đầu anh. Rằng anh là kẻ quê mùa, đã giàu có mà vẫn như gã nông dân mười năm trước, cục mịch, dần dần.

Những lúc như thế anh lại lôi cái hộp đồ nữ trang ngày cưới ra xem và tự an ủi mình.

Chị đòi ly hôn. Lý do là sống với anh quá chán. Lại không có con cái, thôi đường ai nấy đi. Anh khuyên nhủ chị không được, cuối cùng cũng đồng ý.

Trước khi ra tòa, hai người dàn xếp chuyện chia tài sản. Khó nhất là chia tài sản, nếu êm đẹp thì ra tòa chỉ là một hình thức. Anh nói anh không cần gì cả, chỉ lấy lại cái vòng kiềng và cặp nhẫn đính hôn.

Chị bảo như thế thì anh bị thiệt quá. Anh cười, nói khi không còn hạnh phúc thì mọi thứ chẳng nghĩa lý gì. Anh chỉ lấy cái vòng kiềng để cho bố mẹ, và cặp nhẫn cưới làm kỷ niệm. Thế thôi.

Chị cười đáo đẽ. Cặp nhẫn này giờ cũng chả còn ý nghĩa gì nữa. Chị sẽ trả lại cho anh.

Ngày hôm sau chị đến tiệm kim hoàn nhờ đính lại viên đá lên chiếc nhẫn. Mấy hôm trước chị sơ ý để nó rơi mất. Dù sao cũng phải trả lại cho anh nguyên hình trạng ban đầu.

Thợ kim hoàn cầm chiếc nhẫn ngạc nhiên hỏi chị sao đính đá quý vào đây làm gì. Đây chỉ là chiếc nhẫn bằng vàng giả.

Chị đem chiếc nhẫn về, ném thẳng xuống bàn trả lại cho anh. Hóa ra anh cưới tôi bằng vàng giả.

Anh buồn rầu, nói chỉ muốn lấy lại chiếc nhẫn vì không muốn cho em biết đó là đồ giả. Dù hết tình

cạn nghĩa nhưng là đàn ông thì phải giữ lấy sự tự trọng.

## Người Đời Không Còn Khóc

Ông Sanh mới ngoài bốn mươi. Ở tuổi ấy, người ở quê thường chỉ gọi chú Sanh hoặc bác Sanh mà thôi, nhưng riêng ông Sanh người ta cho lên lão rất sớm, gọi bằng ông ngon ơ. Có lẽ tại vẻ bên ngoài của ông già cứng rựa như người lục tuần, tóc sợi đen chen sợi bạc. Khuôn mặt đăm đăm khó gần, nước da rám nắng và xương cơ mặt nổi bần bật, kiểu một gã khắc khổ. Trông thấy già là phải.

Ngôi nhà rường gỗ ba gian cổ kính nằm khuất giữa vườn xanh, cây bóng mát mọc cao, cây bon sai nằm thấp đan xen giữa vườn tạo thành các lối đi. Đó là ngôi nhà từ đời ông nội để lại cho cha, rồi cha để lại cho ông Sanh. Qua thời gian, các cột trụ gỗ lim đen bóng lên, rui mè trên mái nhà bằng loại gỗ gõ cứng cáp. Tất cả thứ gỗ trong ngôi nhà đều có từ thời ông nội ngược nguồn kiếm cây về dựng và đến nay chưa hề thay một rui mè nào. Chỉ có ngói lợp ở trên là thay từ cách đây hai chục năm.

Bên ngoài khuôn viên có hàng rào ngăn cách với đường thôn, cổng có hai cánh cửa song gỗ để khép mở. Ở làng, không nhà ai làm kiểu đó cả, cùng lắm có nhà trồng giậu mừng tơ thay hàng rào, cổng thì trồng hai bụi chè tàu thôi. Chính cái sự kín cổng cao tường ấy mà nhà ông ít có người sang thăm chơi, họa hoằn đôi ba ngày tết thì có vài lượt người. Dân quê ít tới ông còn vì một nhẽ, họ sợ con khỉ ở nhà ông. Hễ có ai vào là nó chạy đến nhe răng rống lên, rồi ngồi

xổm, hai chi trước đưa lên cào cào. Có khi nó túm lấy áo người ta mà kéo. Trẻ con thì chẳng bao giờ dám bén mảng đến gần cổng nhà ông Sanh, đề phòng nó nhảy xổm ra cào cào. Đó là con khỉ cái. Ông Sanh nuôi nó vừa để bầu bạn, vừa để cân bằng âm dương trong ngôi nhà cổ kính. Mỗi tháng, giữa hai chi sau của nó chảy ra một thứ nước đỏ như máu. Người làng nói tởm, khỉ cái như đàn bà, cũng có kinh nguyệt. Nhưng ông Sanh không hề thấy bẩn, ông ôm con khỉ lên, dùng khăn sạch lau chùi cho nó. Từ đó người làng càng ghê với ông hơn, bảo ông là đực rựa không đều.

Hằng ngày, người ta vẫn thấy ông Sanh mỗi sáng sớm hay chiều muộn đều ra ngồi uống trà một mình giữa vườn cây. Cuối tuần thì hầu như ông ngồi suốt ở đó để đọc một cuốn sách dày cộm cộp. Được cái vườn ông râm mát, mùa nắng trời hành ông vẫn ngồi rất an nhiên. Mùa mưa ông ngồi trong mái hiên, đọc sách uống trà, không bỏ thói quen. Có người chửi sau lưng ông là thẳng cha trưởng giả. Dân quê lam lũ quanh năm suốt tháng, mùa vụ cứ lo ngay ngáy ông trời mà hăn thông thả như người trên trời bay xuống.

Ông bà nội của ông Sanh là người dân Bắc vào đây, mua lại phần đất của một người nghèo trong làng, dựng lên ngôi nhà này, để ra bố ông Sanh. Bố ông Sanh lại lấy một người đàn bà quê Nga Sơn xứ Thanh vào bán chiếu, để ra ông Sanh. Thành ra ông Sanh không họ hàng thân thích với ai ở vùng này cả. Tiếng nói của ông là thứ giọng pha, nửa Bắc nửa Quảng. Dân Bắc vốn chịu khó làm lụng và chặt chiu dành

dụm. Ngôi nhà rường gỗ ba gian này hồi ông nội mới gây nên đã từng khiến cả vùng choáng váng. Cách đây ba năm, một người buôn gỗ ngỏ ý với ông Sanh muốn mua riêng phần gỗ của căn nhà với giá nửa tỷ bạc. Nhưng ông Sanh cười khinh khỉnh, bảo tiền để làm gì? Người lái gỗ bảo chừng đó xây được căn nhà hai tầng khang trang ông ơi. Ông Sanh trợn mắt, nói chỉ bọn làm quan mới ưa nhà lầu để đứng trên đầu trên cổ người ta.

\*

Cả cái làng này xưa nay chẳng ai học hành gì nhiều, họ bảo người ta vay gạo vay tiền chứ ai vay chữ mà học, chỉ tổ đau đầu. Riêng Sanh được ông bố lo cho học hành đến nơi đến chốn. Cấp ba, Sanh có cái xe đạp Phượng Hoàng bon bon mười cây số lên tỉnh học. Rồi Sanh thi đỗ vào trường Nông lâm ở cố đô Huế, ngành sinh vật học. Cả làng, nửa lác mắt khen ghen dân Bắc học giỏi, nửa còn lại chê cái nhà ấy phí của phí công, chi bằng cho nó ở nhà làm ruộng, nhất nông nhì cũng nông, không có gì hơn thóc lúa đầy bồ. Cô nhân viên bưu điện mỗi lần ông cụ đến gửi tiền vào Huế cho Sanh đều ngăn ngợ, quy tiền ra thóc mà tiếc đứt ruột.

Sanh tốt nghiệp ra trường hạng ưu, đem hồ sơ lên tỉnh nộp. Người ta xét lý lịch, thấy dân Bắc nhập cư, ngại ngại. Họ bảo dân Bắc khôn lắm, lại máu me quan quyền leo cao, đánh cho Sanh rớt chống đưng. Ông bố Sanh không nhiều chữ nhưng lắm lý lẽ, lên tận tỉnh hỏi cho ra nhẽ. Cuối cùng người ta buộc phải

vớt vát cho Sanh vào làm ở Sở Nông nghiệp, biên chế ăn lương nhà nước hẳn hoi. Tưởng thế là mừng. Nhưng biên chế vào rồi phải chịu phân công của Sở, họ giao Sanh phụ trách văn thư kiêm tạp vụ, với ý định dìm hủ nút cho nó chết, ai bảo kiện cáo.

Minh họa: Nguyễn Đăng Phú.

Ba năm công tác ở Sở, Sanh làm văn thư ít mà tạp vụ thì nhiều, từ việc bưng nước pha trà cho các sếp đến chùi sàn nhà, quét hồ xí. Sanh cam chịu vì sĩ diện của bố. Hằng ngày anh áo bỏ vào quần đạp xe lên Sở, tối cũng ngay ngắn áo quần đạp xe về nhà. Nhưng quãng thời gian ở Sở, áo quần anh phải xộc xệch vì bận cầm xô cầm chổi. Ba năm như thế, ông bố anh vẫn đinh ninh con mình làm cán bộ trên tỉnh, oai lắm, hãnh diện ra mặt với xóm làng. Đến khi bố mất, Sanh mới dám bỏ việc ở Sở.

Sanh ở nhà làm vườn, trồng hoa màu quanh nương, chơi thêm cây kiểng trong vườn. Anh đầu ruộng hợp tác ba sào trồng lúa, thế là có gạo ăn quanh năm. Đến thời người ta mê cây kiểng thì vườn của Sanh có giá. Anh đạp xe về biển kiếm đá làm hòn non bộ, cho đá gối đầu dưới cây, tạo thế mộc ôm thổ, bán rất được.

Bà mẹ Sanh mất vì hen suyễn. Sanh còn lại một mình.

Sanh học lóm rất tài và biết nắm thời thế. Anh biết các nhà giàu ở trên thị xã rất chuộng cây cảnh bonsai. Giàu thường đi kèm mê tín. Dân phổ quan niệm cây cảnh là sinh lộc, đua nhau chơi bonsai. Sanh có



thêm nghề đi tạo hòn non bộ. Tiền bán cây cảnh anh sắm được chiếc xe honda. Hằng ngày anh chạy xe lên phố với túi đồ nghề là mấy cái bay kếp, kéo sắt. Làm được dăm nhà thì người ta biết tiếng Sanh. Anh ăn nên làm ra. Có nhà dành nửa khuôn viên để xây hòn non bộ, Sanh phải mất cả tháng trời mới sắp đá xong, lại còn ghép cây vào đá và tạo thế. Có nhà khoán anh tiền làm trọn gói, có nhà kêu công, anh lấy tiền công bằng giá gấp rưỡi cánh thợ nề. Tất nhiên, vì nghề làm cây kiểng dính dáng đến nghệ thuật, không thể lấy công ngang ngửa với cánh thợ đục, tức đục đâu làm đó. Có lần anh vào đắp đá non bộ cho nhà một ông làm to ở tỉnh. Ông to thì cái nhà ông cũng to. Vợ ông chỉ ở nhà nội trợ và đếm tiền. Làm nửa chừng thì bà vợ ra trò mặc cả tiền công cán với Sanh, anh dẹp luôn, bỏ về giữa chừng. Ra cổng, anh ngoái lui nói, tưởng bọn làm ra tiền dễ dàng thì coi tiền đơn giản, hóa ra không. Rồi anh bước đi, nghĩ, chúng nó giàu cũng là nhờ vợ vét tiền của dân chứ đểch gì. Loại ấy không đáng để chơi cây cảnh.

\*

Năm bốn mươi tuổi, tay nghề của ông Sanh đã "cứng", tiếng tăm vang khắp một vùng ba huyện và một thị xã. Nhưng dù được rất nhiều người mời về nhà tạo bon sai, ông Sanh vẫn phải dành hai ngày cuối tuần, thứ bảy và chủ nhật, để ở nhà nghỉ ngơi và đọc sách.

Cả tuần đi làm miết năm ngày, cuối tuần ông lại chăm chú vào sách, thành ra quan hệ của ông với xóm làng cũng lỏng lẻo. Rất ít khách đến chơi. Nhưng hình như ông không buồn, không tỏ ra cô đơn. Nếu cô đơn chắc ông đã lấy vợ. Chuyện vợ con, lẽ ra ông đã có. Một mối tình thắm thiết hồi ông ba mươi tuổi. Bố mẹ đã mang cau trầu đi hỏi người ấy cho ông. Nhưng rồi chẳng biết vì lý do gì mà nhà gái đem trả lễ. Nghe nói là chê ông Sanh không có chí tiến thủ, đang làm cán bộ lại bỏ ngang về làm thẳng dân quèn. Chẳng ai biết cái chuyện Sở đã đối xử bạc như nước lũ với ông. Từ đó ông Sanh không dính líu đến phụ nữ.

Hơn bốn mươi tuổi, tóc bạc da ngăm, sống một mình với căn nhà cổ, đời ông có vẻ như cũng cổ kính đóng khung. Song, ông còn có con khỉ, nuôi từ hồi ông bỏ Sở Nông nghiệp. Hằng ngày đi làm cây cho nhà người ta thì ông khóa con khỉ bằng một sợi xích sắt, móc vào cây cột hiên vì sợ mấy đứa nhỏ ở ngoài trêu chọc, thể nào chú khỉ cũng chạy ra đường. Ông sợ mất nó, mất một người bạn đã gắn bó với ông mười lăm năm nay. Chỉ những ngày ở nhà, con khỉ mới được tự do leo nhay. Nó trèo lên vai ông, hót cổ ông như một đứa cháu nội. Có khi nó cào tay lên đầu bắt chấy cho ông như một bà vợ. Tuy chẳng có con chấy nào nhưng nó cũng giả vờ đưa tay vào mồm cắn.

Khỉ thích ăn chuối và nhai mía. Ông Sanh trồng một hàng chuối và bụi mía sau nường. Đến lúc chuối chín, ông chặt buồng đem vào, phát dần cho khỉ ăn. Lúc

nào con khỉ thềm chuối, nó đứng trước mặt ông, ôm hai nắm tay xoay xoay xin phép. Ông Sanh ngừng đọc sách, cười, gật đầu. Khỉ nhanh nhẹn nhảy vào nhà bẻ một trái chuối, đem ra, chìa cho ông biết rằng nó không tham lam. Rồi nó nhai rất ngon lành như một đứa trẻ ăn quà.

\*

Nhà tôi đối diện với nhà ông Sanh, nhưng bố mẹ không thích cho chúng tôi sang nhà ông chơi. Bố nói đồ dân Bắc, chơi chi. Thế là từ nhỏ tôi đã có ý thức kỳ thị ông Sanh. Nhưng những chuyện về ông Sanh thì tôi biết rõ. Thỉnh thoảng ông vắng nhà, bọn trẻ chúng tôi lại leo tường vào lấy trộm chuối của con khỉ, hoặc bẻ vài cây mía. Chúng tôi đứng nhai nhồm nhoàm chọc thềm trước mặt con khỉ đang bị xích.

Tôi được đi học như bạn bè cùng trang lứa, xong cấp ba thì đăng ký thi đại học vào trường Tổng hợp, ngành Vật lý. Năm ấy cả làng chỉ có tôi đỗ, mừng lắm, nghĩ thế nào sau này cũng được ăn lương nhà nước. Bạn bè bảo tại tôi ở trước nhà ông Sanh nên lây cái giỏi của ông đấy. Tôi không ghét ông Sanh, nhưng tôi chẳng thích cách so bì của chúng nó.

Tốt nghiệp ra trường, ngành Vật lý ở tỉnh rất khó xin việc, trừ đi dạy. Nhưng oái oăm thay, lại đúng cái lúc cơ chế không nhận dân tổng hợp vào ngành Giáo dục. Tôi cầm bằng tổng hợp đi xin vào Sở Khoa học. Biên chế ở Sở đã kín. Mà nếu có biên chế đi nữa, thì vẫn phải có thân thế, có tiền mới "chạy" được vào. Tôi ở nhà một thời gian, chạy đọ đây xin việc rồi lại

trở về trong chán chường tuyệt vọng. Bố mẹ trách tôi chọn ngành kém, rồi lại dẫn tôi ra chửi là do học dốt. Tôi muốn tìm một người để chia sẻ, và tôi nghĩ ngay đến ông Sanh.

Thứ bảy, ông Sanh có nhà. Tôi đẩy cổng bước vào. Con khỉ nhảy ra gầm gừ như một con chó dữ. Có lẽ nó còn hận tôi chuyện hồi nhỏ trộm chuối của nó. Ông Sanh hú xầy một tiếng, con khỉ cong lưng nhảy leo lên cành bưởi. Tôi đi vào. Ông gấp sách, cất gọng kính, rót trà mời.

Tôi hay sang nhà ông chơi hơn. Giữa tôi và ông bắt đầu có một mối quen thân kiểu bạn vong niên. Ông dẫn tôi vào một căn phòng phía sau gian nhà chính. Một tủ sách rất to với những gáy sách dày dặn. Có riêng một ngăn dài ông để sách triết học, thứ mà tôi rất chán và luôn bị thi lại hồi ở trường đại học.

Ông nói triết học nó là đạo đức học, nhưng cũng là thứ khôn vặt khôn vãnh. Tùy người đọc. Vẫn một triết thuyết nhưng người này bảo chân lý, người kia bảo hão huyền. Cái chính của triết học là an ủi được người ta trong những khoảng trống của sự thiếu hụt. Ông giảng cho tôi nghe như thế, và tôi cũng tù mù chưa hiểu lắm. Hình như đại ý ông muốn tôi đọc về triết học, ít ra nó sẽ an ủi tôi trong cái thời gian thất nghiệp này chẳng?

Con khỉ tỏ vẻ khó chịu mỗi lần tôi sang uống trà cùng ông. Nó đứng sau lưng ông và trợn mắt lên nhìn tôi. Tôi bảo ông xích nó lại đi, khiếp quá. Ông cười, nói khỉ không đáng sợ, người mới đáng sợ. Khi nó phân

biệt bạn thù rất rõ chứ chẳng như con người ta, bạn đấy rồi thù ngay đấy. Thù mà có lợi cho ta thì thành ra bạn. Bạn mà chẳng được gì cho ta lại hóa người dưng. Anh cứ ngẫm mà xem tôi nói đúng không? Tôi đánh liều gật đầu, cũng có lý. Ông bảo thế là triết học đấy. Rất đời.

Có lần sang chơi, ông mời tôi uống rượu. Khi đã ngấm men, tôi tò mò hỏi ông vì sao không lấy vợ. Ông núc ly rượu rồi bảo, sợ sinh con. Tôi trố mắt tỏ vẻ không hiểu. Ông nói làm người khổ lắm, sinh ra thêm con cái chi để nó oán hận mình.

Tôi trộm nghĩ, hình như vì cách nói của ông mà người làng lánh ông. Họ bảo ông làm cán bộ không xong, bị Sở Nông nghiệp đuổi việc, giờ còn bày đặt dạy khôn.

Chơi với ông, tôi thấy ông gần gũi. Thích nghe ông nói chuyện triết. Cứ mỗi lần nghe xong tôi lại tiếc, giá như ông dạy triết ở trường tôi, thì chắc tôi sẽ chẳng phải ì ạch môn này. Về nhà, tôi kể lại cho bố nghe những điều ông nói. Bố tôi bảo mày đừng có nghe, tay ấy ngang như cua, Bắc kỳ lý sự.

Lần khác tôi sang. Như đoán biết tôi ngại với thứ triết học thẳng thắn mà ông giảng, thế là ông chuyển sang đề tài cây kiểng bon sai. Ông nói về phong thủy trong việc sắp đá, tạo khe suối. Quy luật của các trục trong việc tạo nhánh cây. Rồi cả kỹ thuật trồng cây cảnh thế nào để chỉ một nhúm đất nhỏ mà chúng nó sống được, cách moi rễ cho cây sanh bám vào đá. Ông nói rất bài bản, có nghề. Cứ như kiến thức sinh

vật học từ hồi ở trường Nông lâm ông vẫn còn nhớ hết thảy.

Từ chuyện sinh vật học, ông nối tiếp và liên hệ qua chuyện triết học. Khi tôi đưa tay xô con khỉ ra và tỏ vẻ ái ngại với nó, ông nói: "Con người tiến hóa từ loài khỉ qua nhiều giai đoạn. Nhưng càng tiến hóa, con người càng lưu manh, giả trá, lừa lọc và phụ bạc nhau. Đây là "thuyết tiến hóa loài người" của riêng tôi, anh nghe được không?". Rồi ông ôm ngang bụng con khỉ, hôn một cái vào má nó. Ngẩng đầu lên, ông tiếp: "Chẳng được như khỉ. Anh cứ thử chơi với nó, yêu nó, sẽ biết thôi".

Tôi rất thú vị với chuyện của ông. Nhưng vì đã khá thân tình nên tôi cũng nói cho ông biết rằng người làng không ưa ông, có lẽ vì cách nói chuyện. Nghĩ như ông thì hơi khó sống. Ông nói: "Kệ họ. Muốn dễ sống thì hãy xem đời là cục phân! Mình là con chó, ngửi được mùi đời tốt. Ai không chấp nhận mình là chó mới chẳng chịu thấu đời". Nói xong ông đi ra vườn tía cây, nhàn nhã thư thái.

Cái cách nhận xét của ông, nghe tục tĩu, nhưng lại cho tôi một bài học. Tôi xách hành lý vào Sài Gòn. Tôi chấp nhận làm tất cả mọi việc dù đó là việc rất tầm thường, chẳng cần chữ nghĩa lẫn bằng cấp. Ông đã nói với tôi rằng làm gì cũng được, miễn lương thiện và có tiền. Cuộc sống ở chốn đô hội căng thẳng, bon chen, có nhiều đêm tôi mệt mỏi đến mức buộc lòng phải nghĩ đến lời nhận xét của ông. Thế là sáng mai lại đi làm tiếp...

\*

Ông Sanh mất do đột quỵ. Ông gục đầu trên cuốn sách "Đạo đức học" và đi nhẹ nhàng. Tôi ra quê ăn tết, bắt xe ôm từ phố về làng đã thấy quan tài của ông đưa ra ngõ. Thôn đứng ra tổ chức đám cho ông, nghĩa tử là nghĩa tận. Không ai đeo khăn tang và cũng không ai khóc. Chỉ có con khỉ đứng thu lu nơi góc vườn rơm rớm nước mắt. Bất chợt tôi nghĩ đến cái "thuyết tiến hóa loài người" mà ông từng nói, và tự hỏi: Lẽ nào rồi ngàn năm sau người đời không còn khóc?

## Những Cặp Mắt Khô

Trong phòng khám thai tư nhân, chị buông đầu gục lên vai anh khóc rầm rức khi bác sĩ trưởng phòng khám cho biết thai nhi bị trục trặc. Tim thai ngưng đập cách đây một tuần. Bác sĩ lắc đầu tỏ vẻ tiếc nuối rồi nói vống ra, mời người tiếp theo. Rất nhanh chóng, chị và anh bị bỏ rơi giữa hàng ghế đợi kê sát bức tường vôi lạnh lùng trắng toát, không có một lời đa động nào nữa. Mắt đỏ hoe, chị cứ để cho nước mắt chảy ròng.

Anh úp mặt vào tóc vợ, tay xoa vai chị an ủi: “Đến bệnh viện tỉnh khám lại. Nếu kết quả không có gì thay đổi, thì cũng đành chấp nhận thôi em”. Đi khám thêm một nơi khác để xác minh lại kết quả, đấy thực chất chỉ là một thủ tục mà anh làm cho trọn với giọt máu của mình, chứ anh biết thật khó mà khác cho được. Hy hữu lắm mới có chuyện phòng khám dám phán bừa một chuyện hệ trọng như vậy, nhất là lại liên quan đến vấn đề sống còn của một sinh linh. Nói ra bệnh viện tỉnh khám thêm lần nữa, cả chị và anh đều chỉ nhấp nhói một chút chút hy vọng mong manh. Anh nuốt xuống cổ họng từng ngụm nước cay đắng, như là nước mắt lặn vào trong. Một vài người ngồi ở ghế bên cạnh đánh mắt qua nhìn anh chị, rồi lập tức quay đầu ngoác ra phía ngoài, tảng lờ.

Anh dắt người vợ đi chậm ra ngoài, cho chị tựa vào cửa rồi quay lại bàn thanh toán tiền. “Bảy chục ngàn”



- cô gái đáp vồn vện như một cái máy đọc số. Có người ngồi ở hàng ghế đợi nói với qua: "Bớt cho người ta đi cô. Tội nghiệp". Nhưng anh đã chìa tờ tiền một trăm ngàn ra và cô đã nắm chặt nó trong tay, trả lại cho anh ba chục tiền thừa. Không chút mảy may xao động. Chẳng hề bớt một đồng xu dù cái bầu mà vợ anh đang mang, đứa con đầu đời của anh gặp vấn đề không may. Anh cũng chả còn tâm trí nào để nghĩ đến tiền nong, chỉ muốn trả quách cho xong để ra với chị.

Chiếc taxi đáp ngay ở phía trước. Ở thị xã này, và nhất là mấy chỗ khám bệnh thì taxi lúc nào mà chả có. Anh tài xế ló đầu ra hỏi: "Đi không?" Anh gật đầu. Tài xế nhanh chóng mở cửa cho anh chị lên xe.

- Anh chở cho ra thành phố, tới bệnh viện tỉnh dùm.

Tài xế quay vô lảng một nửa vòng rất sành điệu, hướng mũi về phía Tây. Chạy chừng nửa cây số, tài xế mắt vẫn nhắm phía trước, tay vẫn ôm tròn cái vô lăng, nói:

- Chở bà bầu là xui lắm đó nghe. Phòng lông phòng la. Kiểu này chắc tới tối chả có ma nào đi xe tôi nữa.

Anh ngồi phía sau, đang cầm hộp sữa động viên vợ uống chút lấy sức, từ sáng giờ chưa kịp ăn uống gì. Anh định ném cái hộp sữa vào thẳng cha tài xế vì cái câu nói kiểu vòi tiền ấy. Nhưng anh chẳng còn lòng dạ nào để oán giận người ta. Với lại, vợ chồng anh đang ngồi trên xe của hắn, gây sự nó bỏ cho xuống đường bắt lại xe khác cũng khổ. Bây giờ, anh chỉ muốn tới được bệnh viện tỉnh sớm chừng nào hay

chứng này, dù biết đứa con đầu lòng của mình đã chẳng thể giữ được nữa rồi.

Từ thị xã ra đến bệnh viện mười cây số, bình thường người ta đi mất một trăm rưỡi ngàn tiền taxi. Nhưng gã tài xế vừa đạp phanh dừng trước cổng đã chỉ tay vào đồng hồ công tơ mét, nói: “Đồng hồ hỏng. Thông cảm nghe. Lấy hai trăm ngàn... cũng được”. Cái chữ “cũng được” đầy vẻ làm ơn đều cái. Anh rút tiền đập vào bàn tay đang chìa về phía sau của gã. Rồi anh dìu chị đi vào bệnh viện.

Chị cảm thấy nhói đau trong bụng. Một cơn đau vừa mới đổ ập đến lúc biết tin chẳng lành. Thai mới hai tháng, cái bụng của chị cũng mới chỉ đầy lên một ít như người ta ăn no thôi. Bình thường chị không đau, không cảm thấy khó chịu. Hai tháng nay chị cảm thấy sung sướng hạnh phúc và hồi hộp phấp phồng đợi chờ. Chị nhìn anh đắm đuối và anh cũng yêu chị hơn. Chẳng phải như ai đó nói rằng hôn nhân là chấm dứt một tình yêu. Chị biết anh cũng rất sung sướng khi chỉ còn vài tháng nữa là lên chức bố. Và sáng hôm nay, anh muốn đưa chị đi khám để chẩn đoán xem đứa con đầu của mình sẽ là trai hay gái. Suốt con đường từ nhà lên phòng khám, anh và chị đã đưa ra một trò chơi dự đoán. Chị nói em nghĩ là con trai, mấy hôm trước em có nằm mơ thấy một cái búa nện ở trong mình, đoán chắc cái búa là ý nói đến sức mạnh, là đàn ông. Anh cười, bảo, thế mà anh lại cho rằng mình có bé gái, nó sẽ xinh và duyên như em.

Đùng một cái, phiếu siêu âm chụp phim màu với câu nói của bác sĩ đã làm cho niềm vui của đôi vợ chồng vỡ tan. Chị suy sụp, và nước mắt tràn như lũ mùa, băng qua những cánh đồng xanh tươi mơn mớn, nhấn chìm những búp chồi lầy lầy đầu mùa. Anh ngổn ngang, thương chị và day dứt. Hai tám tuổi, anh đã cứng cáp trong công việc, trong sự vun vén cho cuộc sống vợ chồng son, thế mà cơ sự xảy ra quá bất ngờ khiến anh vụng về lúng túng.

Anh cầm sổ bệnh án giấy bì màu hồng như máu tái, rứt rứt đặt trên bàn. Chị đã được đưa vào phòng khám của bệnh viện tỉnh. Một nhóang là xong. Bác sĩ mặc áo trắng, cầm bút phê: "Thai lưu chín tuần". Rồi ông rút một mảnh giấy nhỏ bằng bàn tay, viết nguệch ngoạc tên một loại thuốc gì đó mà anh không thể đọc ra. Chữ bác sĩ xưa nay vốn là một thứ mật mã mà chỉ người làm y dược mới đọc nổi. Tám viên uống hai lần, bảy giờ sáng bốn viên, bốn viên còn lại uống lúc mười ba giờ chiều. Ngoáy xong mấy chữ thì ông xỏ hai tay vào túi, ngoáy ra cửa bảo bận đi họp. Bốn người phụ nữ mang bầu ngồi ngoài hành lang đứng cả dậy, gọi với theo bác ời khám cho cháu. Nhưng ông đã mất hút ở chỗ hẻm cuối bệnh viện.

Anh cầm tờ giấy đứng thần ra, chẳng hiểu việc tiếp theo sẽ làm gì đây. Thuốc này mua ở đâu. Vợ anh có được nhập viện không, sẽ nằm ở giường nào. Trong lúc đó chị như người mất hồn, mắt mọng đỏ hoen như không nhìn thấy gì nữa. Chị đi theo anh dật. Mà

anh cũng chả biết đi đâu, đành đưa chị ra lại hành lang ngồi đợi.

Nửa tiếng sau bác sĩ quay lại. Ông nện giày cồm cộp bước vào phòng. Rồi quay mặt ra trộn mắt lên khi có vài người muốn sẵn vào khám ngay. Ông chỉ tay lên cái biển số điện tử ở trên cửa, ý nói ngồi đấy mà đợi, bao giờ tới số trong phiếu chờ thì vào khám. Anh đánh liều bước vào phòng lần nữa. Bác sĩ nói: “Ơ hay cái anh này, vợ anh khám rồi cơ mà”. Anh chồm người qua bàn, nhét cái phong bì thư có kẹp năm trăm ngàn vào túi dưới áo bờ lu của ông. “Bác thương vợ chồng cháu với. Ở quê lên chẳng biết đường nào mà lần”.

Ông bác sĩ đánh mắt phải nhìn xuống phía dưới, thấy cái viền xanh bì thư đã nằm gọn trong túi áo. Lúc này ông mới chịu hướng dẫn cụ thể cho anh: “Đưa vợ lên tầng hai, khoa sản, phòng số 6 hậu sản. Thuốc mua ở ngoài kia, cứ đem giấy tới họ lấy cho ngay. Đi đi. Tối tôi lên khám sau. Không có gì mà phải lo”.

Ông bác sĩ chỉ nói chừng đó thôi nhưng cũng đủ làm cho anh yên lòng. Đúng là có tiền có khác. Đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Thời buổi này đi đâu cũng tiền tiền, đây là điệp khúc hát lên để mọi việc được suôn sẻ. Thời chiến, nhạc cổ động là để người ta bằng đèo lội suối, vượt hiểm nguy đi qua bom đạn. Thời bình chỉ cần hát tiền tiền là đầu vào đấy. Đi xin việc thì nhất tiền tệ, nhì quan hệ, ba hậu duệ, bốn trí tuệ. Thanh tra ngành về cơ sở kiểm tra, lại xì tiền ra

cho êm chuyện. Vào bệnh viện, người ta chết đến nơi rồi mà cũng vùi vĩnh đời ăn. Đến thế là cùng.

\*

Chiều hôm sau, khi đã nuốt hết tám viên thuốc đề trong đơn, người chị nhẹ dần. Một thứ nước lạ tuần chảy từ trong mình ra bên ngoài. Đến ba giờ chiều thì một tảng chất nhầy nhầy nhỏ bằng nửa bàn tay trôi tuột ra. Chị kêu đau. Anh tức tốc chạy xuống gọi bác sĩ. Ông bác sĩ bảo đưa vợ xuống phòng khám siêu âm. Kết luận: "Nó ra rồi. Xong chuyện. Đưa vợ về đi. Mười ngày sau tới khám lại".

Anh lấy chiếc lu đất nung nhỏ bằng cái bát, đưa cho mẹ. Bà cạy lột giấy bồi đồ cúng vào chiếc lu, rồi trút cái tảng chất đó vào trong và đậy nắp lại. Chị nhìn cái lu, khóc toáng lên như người thân thảm thiết khóc bên cổ quan tài. Con chị đấy, hình hài sơ nhi chưa kịp cất tiếng khóc chào đời đã nằm gọn trong lu đất nung. Anh cũng ngồi thừ ra lặng đi một chốc, mắt đăm đăm nhìn cái lu mà cồn cào gan ruột. Giọt máu của anh, đứa con xấu số của anh, chỉ ngần ấy, mới có hai tháng tuổi, chưa kịp mang một cái tên con người đã thành vong sót sảo.

Chiếc taxi chở vợ chồng anh cùng mẹ, và cái lu đất nung về làng. Từ bệnh viện tỉnh, xe chạy về làng bốn mươi phút. Anh ngồi trong xe, đặt cái lu trên hai đùi, vòng tay ôm gọn lấy. Chị ngồi bên, một tay ôm bụng, tay kia đưa sang áp vào cái lu như muốn dỗ dành khóc nghe con, đừng khóc.

Anh đã gọi điện báo với bố việc đưa cái lu về làng. Bây giờ thì ông cụ đã khấn đóng áo dài đen nghiêm ngắc ở trong nhà, đang thắp hương lên bàn thờ tổ tiên. Ông nói con cháu mình chứ ai mà lo, cứ đem về trong nhà cúng cáo với gia tiên rồi đưa xuống nghĩa địa làng.

Chỗ con đường làng dẫn vào nhà anh, có một tùm năm mụ đàn bà ngồi quây tròn xạo chuyện. Anh bưng cái lu dắt đi qua họ, không cần chào hỏi, anh biết không nên chào hỏi bất cứ ai vào lúc này. Năm mụ đàn bà, năm cái nón lá cọ mục lót dít ngồi, mấy cái cốc sắt và rổ tre đặt nghiêng ngả. Hình như họ đang đi làm đồng nhưng thấy taxi chạy về thì xúm lại ngồi buôn chuyện. Ngồi lê đôi mách là sở thích của mấy mụ đàn bà quê vào lúc rỗi rãi. Họ biết chuyện của vợ chồng anh từ hôm qua, và ai cũng tò mò, muốn lân la đến gần nhà anh để hóng chuyện, để chứng tỏ mình là người nắm rõ nhất về việc cái thai bị hư. Một mụ nói chắc con bé bị trượt chân mới ra thế. Mụ khác bảo có khi do vợ chồng xô xát cũng nên. Mụ khác nữa lại nói kiểu bà bói lên đồng, phán chắc như đinh đóng cột, mỗ mả nhà ấy chôn không đúng hướng nên ông bà quả trách đó.

Cái lu dắt được chôn vào khu mộ tập thể của họ tộc, bên cạnh phần mộ của những thai nhi bị hư, cùng số phận. Anh đắp đất ụ lên thành một cái nấm mồ nhỏ. Thầm khấn con hãy ở đây với anh em chú bác trong họ tộc, chẳng lạnh đâu mà lo.

Khi anh quay về, thấy phía đầu nghĩa địa một đám bốn người đàn ông đang ngồi dưới gốc cây bông gòn uống rượu. Một người gọi với sang: "Xong việc rồi thì tới đây uống chén rượu rồi về chú". Anh giả vờ không nghe, cứ cắm đầu nhìn xuống bàn chân mình mà đi. Họ lại quay vào cuộc nhậu. Một người nói pha trò: "Ê, thử đoán xem mấy tháng nữa vợ nó lại mang bầu, chắc nhanh lắm cũng phải một năm sau". Người khác cãi: "Không lâu thế đâu. Vài bữa nó lại thông cống, dính bầu ngay ấy mà".

\*

Buổi tối, chị nằm ngủ, mơ thấy đứa con. Nó là con trai, y như chị đoán. Thằng cu vạch chim ra tổng ngồng đá. Dòng nước đá cong vít hình cầu vồng. Sang phía bên kia là những cặp mắt khô khốc của gã tài xế taxi, của ông bác sĩ, của năm mẹ đàn bà và bốn cha đàn ông. Từ những hốc lõm tròng người ấy, những giọt nước mắt khô sánh lớt loảng choảng rơi xuống nền như những viên đá cứng đơ.

## Mũi Kim



Ớ thấy mũi kim là bà sợ. Ngồi khâu bao tay nhỏ xíu cho đứa cháu nội, bà cố ý châm nhầm vào đầu ngón tay cho đau điếng mà vẫn không xua được nỗi sợ đi. Cứ như mũi kim châm vào đâu đó trong người chứ không phải ngón tay.

\*\*\*

Ngày đám cưới con trai. Cô trang điểm cầm cái nơ bông hồng đến đính cho bà. Bà bảo sao không làm cái miếng dán cho tiện. Cô cười: “Tiệc cưới đông đúc. Cái kim găm này còn chưa ăn thua nữa là dán”. Bà nhìn qua cậu con trai, thấy vừa cài xong cái nơ hoa chú rể, mặt đang rất vui. Bà mừng mừng tủi tủi.

Những đôi mắt tươi rói đến chúc mừng đám cưới. Bà thì cứ thấy trong mắt khách như có kim. Mỗi con mắt là một mũi kim nhọn, cứ châm từng phát theo mấy câu tặc lưỡi lao xao kiểu què mà lấy được vợ đẹp thế, hay què một chân thôi chứ cái khác vẫn lành lặn chứ.

Bà nhớ cái mũi kim cách đây hai chục năm. Hồi thẳng con bà lên ba, nó kháu khỉnh nhanh nhẹn, chân tay lành lặn cứng cáp. Chỉ sau một mũi tiêm, thẳng cu ốm một trận suýt chết. Sống được thì chân trái teo hẳn, phải đi cà thọt. Bà là cán bộ phòng hành chính



bệnh viện, người ta bảo thôi trong ngành thông cảm cho nhau, đừng kiện cáo, phanh phui nữa.

Con trai càng lớn, bà càng thấy buồn. Nói buồn chắc chưa phải, nhưng niềm vui của bà không được nguyên vẹn. Mặt cu cậu sáng sủa đẹp trai, lại học giỏi nữa chứ. Nhiều khi bà nghĩ giá nó bớt đẹp một chút, học kém cũng được, nhưng trời cho nó thẳng cái chân ra thì hay hơn. Giỏi, đẹp trai càng khiến người ta chú ý. Trung tâm của đám đông thường dễ sa ngã chỉ vì một khiếm khuyết nào đó. Nhất là khi cậu con trai vào đại học lại học giỏi nhất trường. Thấy cu cậu năm nào cũng về khoe bằng khen thành tích mà chẳng bao giờ khoe bạn gái, bà càng lo hơn rồi tặc lưỡi: “Cũng đúng thôi”. Con gái bây giờ chọn trai không đẹp thì chí ít cũng phải lành lặn. Chẳng như cái thời bà. Bà lấy ông là thương binh cụt tay từ chiến trường trở về. Con què cha cụt. Bà có nghe người ta xì xào như thế.

\*\*\*

Cô con dâu có bầu. Cả nhà mừng. Bà thì lo. Hàng xóm qua về chúc mừng bà sắp lên chức. Bà lại thấy trong lời nói có kim, cả trong ánh mắt của họ cũng có kim. Những mũi kim châm thẳng vào cái bụng bầu tò mò “nội soi” coi đứa bé có như cha nó không.

Bà biết thẳng con mình tàn tật chẳng phải do bẩm sinh, khoa học chứng minh đó không phải là dị tật di

truyền. Bà từng công tác trong ngành y nên hiểu hơn ai hết. Nhưng, một khi lòng mình đã có mũi kim bất an thì nó châm cho đau đến xót xa.

Cô con dâu vào phòng sinh. Bà bảo con trai ra căngtin ngồi chơi uống cà phê, đàn ông ngồi ở đây không tiện. Kỳ thực, bà sợ con trai ngồi đây lại có thêm những mũi kim vô hình của người ta châm chĩa. Đứa bé chào đời, bà chưa cần coi mặt, rón rén lật khăn săm soi hai cái chân trước tiên. May, nó lành lặn.

Thằng cu chọi mạnh. Xem ra nó là đứa hiếu động. Hai cái chân cu cậu đẹp, cũng đẹp như cha nó hồi nhỏ. Bà cầu trời khẩn Phật cho nó đẹp mãi như thế.

Mùng năm hằng tháng trẻ con phải đến trạm xá tiêm chủng mở rộng. Lần nào bà cũng giành lãnh việc chở con dâu và cháu đi trạm. Ông nội thì cụt tay, cha nó lại què chân, chở đi không yên tâm. Bà mới ngoài năm mươi, chạy xe máy còn ngon ơ. Trong vụ này coi như bà là người khỏe nhất.

Có lần con trai bảo để thuê taxi chở bà cháu đi. Bà gạt phăng: Đường có xa đâu mà thuê xe cho tốn tiền. Thực tình bà chẳng phải tiếc tiền, bà chỉ sợ ô tô tới chỗ đông đúc ở cái vùng quê này lại khiến đám đông chú ý.

Báo đài dạo này nói nhiều tới chuyện tiêm chủng. Một vụ tiêm nhầm thuốc khiến ba đứa trẻ tử vong chưa lắng xuống thì lại tới chuyện tiêm lộn vắc xin qua nước cất. May vụ này chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng. Người có trách nhiệm phát biểu sơ suất đó nằm trong phạm vi cho phép. Bà làm trong nghề y, bà biết về lý thuyết là như thế, nhưng mạng sống đâu phải chuyện đùa. Bà vẫn chưa quên được mũi kim hơn hai chục năm về trước đã châm vào đứa con trai của bà. Người ta cũng bảo điều rủi ro đó nằm trong khả năng chấp nhận được.

Bà xin về hưu non. Phần để chăm con chăm cháu, phần vì không chịu đựng nổi những áp lực của nghề, những mũi kim của dư luận. Dân người ta trách cả ngành y thì cũng như trách bà, dù bà chỉ làm việc hành chính trong bệnh viện. Mấy chục năm bà day dứt quá rồi, bà làm nghề y mà lại không bảo vệ được đứa con rút ruột đẻ ra. Giờ có thêm đứa cháu. Bà phải chăm cháu thật tốt. Coi như bù đắp cho thằng con trai cũng là bù đắp cho mình.

Gần trưa bà mới đưa cháu đến trạm xá. Bà nghĩ cho chúng nó tiêm trước, lỡ có chuyện sốc thuốc thì mình còn ngưng được. Phần nữa để cho người ta về bớt, đỡ bị nhòm ngó. Ở vùng này ai mà không biết bà có đứa con tàn tật, thế nào họ chẳng vén cái khăn lên mà nhòm chân thằng cháu bà.

Buổi sáng đã tiêm năm chục ca. Chẳng có chuyện gì bất thường. Biết đâu đến cháu mình lại xảy ra. Cái rủi không ai lường được. Bà cứ nghĩ khi bông thẳng cu chìa ra cho cô y tá chích. Ngoài năm mươi tuổi rồi, mấy chục năm nay ngày nào cũng gặp ca bệnh mà giờ bà vẫn run run khi thấy cô y tá nhúng cái kim vào ống thuốc. Chỉ là tiêm phòng thôi mà, sao bà run thế - cô y tá mỉm cười.

Tiêm xong, bà bông cháu đi lẹ ra cổng trạm xá. Chân vụng về như muốn lánh trốn những mũi kim sau lưng. Chợt bà nghĩ những mũi kim châm mình chịu được, nhưng vài bữa thẳng cu lớn, bà mất đi rồi thì kim nó châm thẳng cu chắc đau lắm.

## Bản Án Chưa Kết Thúc

C

hị ngồi trên giường, với cái bụng bầu năm tháng. Ngày mai chồng chị sẽ bị dẫn ra pháp trường. Án tử hình. Bị xử bắn. Một cảm giác lạnh lùng man rợn trào lên khi chị tưởng tượng ra cái mũi súng chĩa về phía anh. Người đàn ông bịt mắt bị trói vào cây cột.

Đến đó thì thôi, chị không dám nghĩ nữa, về cái phát súng hành quyết cuối cùng để kết thúc số phận người chồng. Phát súng kết thúc câu chuyện ồn ào về vụ án động trời mấy tháng nay.

Đứa con năm tháng có lẽ giờ này đang nằm ngủ say trong bụng chị. Nó sẽ vẫn ngủ ngon và không hề biết chuyện gì đang xảy ra. Những ký tự mờ ảo đang viết dần để khởi đầu cho bản lý lịch ít sáng sủa của nó.

Mấy tháng nay chị không đi siêu âm để chẩn đoán giới tính đứa con như cách mà các cặp vợ chồng vẫn làm. Niềm vui được làm mẹ của chị mới chỉ khởi sự với bao xao xuyến mong chờ đã bị vùi dập vì cái tin chồng phạm pháp. Đúng vào cái ngày định mệnh đó.

Cái ngày chị biết tin mình có thai, đang đợi anh về để chia sẻ niềm vui. Hẳn anh sẽ mừng quýnh lên. Chị đi đi lại lại trong nhà, nấu nướng một bữa cơm tối thật ngon. Xong xuôi bày ra mâm, chụp cái lồng bàn đợi chồng. Hy vọng cái tin đứa con sẽ làm cho anh thay đổi. Biết đâu được. Đã có rất nhiều người đàn ông

ngang tàng phá phách, bỗng nhiên hiền lành lương thiện khi biết mình sắp được làm bố.

Có lẽ đối với người đàn ông, đứa con là bản sao của mình, và họ không muốn cái bản sao ấy bị méo mó nên luôn có ý thức phục thiện. Chị trần trọc nằm đợi đến nửa đêm thì anh về, mặt tái nhợt, cánh tay dính đầy máu.

Anh không ở lại được nữa, có ai hỏi em cứ bảo không biết cho khỏi liên lụy. Anh nói chừng đó rồi lủi về phía sau nhà đi thẳng. Chị chẳng hiểu rõ chuyện gì vừa mới xảy ra. Nhưng qua vết máu ở cánh tay chồng, chị cũng thoáng đoán ra có chuyện chẳng lành.

\*\*\*

Chị gặp anh lần đầu trên một chuyến xe. Hai người ngồi cạnh nhau ở dãy cuối cùng. Một cô gái nhỏ nhắn tuổi ba mươi ít nhan sắc. Một chàng trai cũng mới ngoài ba mươi nhưng trông vẻ già dặn trải đời. Họ ngồi cạnh nhau suốt sáu tiếng đồng hồ chuyện trò.

Tình duyên bắt đầu từ đó. Những cuộc tình tàu xe luôn bất ngờ và diễn ra nhanh chóng. Chị biết tiềm năng nhan sắc của mình mỏng mảnh. Với lại ở cái tuổi ba mươi gái quê mà chưa kiếm được chồng là người ta dè pha. Thế là sau vài lần qua lại, chị đồng ý lấy anh để có một tấm chồng. Anh là một tay giang hồ ấ ơ, nay đây mai đó làm đủ thứ nghề thương vàng hạ cám để kiếm sống. Trai giang hồ gặp gái hiền nhu.

Chị cũng không hiểu vì sao mình lại cảm mến được anh ấy một cách dễ dàng như thế. Có lẽ là cách nói chuyện của anh, một tay sỏi sành chuyện đời và tình trường luôn biết cách làm cho phái nữ xiêu lòng. Chị biết rõ anh là người ham chơi, phá phách, thích phiêu du lang bạt nay đây mai đó. Thế mà vẫn yêu.

Hình như khi yêu người ta mù quáng. Cũng có thể là bởi người con gái nhà quê quá dễ tin và tự tin rằng có thể thay đổi được tính cách của người đàn ông. Chị quyết định lấy anh bất chấp những lời can ngăn của người thân.

Cuộc hôn nhân không tổ chức cưới hỏi, chỉ có hai nhà qua lại làm một mâm cơm cúng cáo tổ tiên. Được chính quyền công nhận trai chưa vợ gái chưa chồng. Thế là nên ngãi. Chị cặp áo quần theo anh về quê chồng ở một vùng quê miền Trung.

Nói anh là trai chưa vợ thì không đúng lắm. Sau khi lấy nhau chị mới biết thực hư chuyện này. Cái tính lang bạt kỳ hồ đã cho anh những cuộc tình thoáng qua ở ba miền đất nước. Những người vợ không giá thú. Những người đàn bà cả tin đã bị anh lừa và cam chịu mang giọt máu rơi vãi của anh. Bao nhiêu đứa? Chị hỏi. Anh ậm chừ. Chẳng rõ, hai hay ba gì đó. Chị sôi gan khi biết tin nhưng sự đã rồi, có tức giận cũng phải cam chịu.

Phận đàn bà lấy chồng thì dù đức ông chồng kia có xấu xa đi chăng nữa vẫn khó có thể chối bỏ. Thà có chồng chẳng ra gì còn hơn ế chồng mông. Với lại, nếu bỏ anh thì chị biết bám vào đâu. Trở về quê ngoại

càng không được. Làm sao tránh khỏi những lời sỉ vả của người thân xóm làng. Đã bảo đừng lấy cái thằng cù bất cù bơ đó rồi mà không nghe, bây giờ ráng mà chịu.

Một tháng sau khi chị về ở với anh đã xảy ra cơ sự. Anh đi bắt trộm gà của nhà hàng xóm. Biết, người ta đến thẳng nhà chửi. Lúc ấy anh đang sung sướng cụng ly nhắm mỗi gà ở nhà người bạn cùng hội cùng thuyền. Chị cắn môi nghe người ta chửi.

Đồ cái lũ ăn cướp ăn trộm. Bà nói cho mà biết ăn của bà thì đừng hòng nuốt trôi. Cái ngữ đàn bà như mày cũng chẳng ra gì. Đồ đàn bà không biết dạy chồng. Này con đi kia, chồng ăn cắp của bà thì mày phải bồi thường cho bà chứ. Cứ ngồi đấy mà cười khẩy à. Cuối cùng chị phải bắt con gà mái đang ấp ổ trứng đẻ cho bà.

Chị vẫn tin tưởng anh. Tin rằng anh sẽ bỏ được tật xấu ấy. Chẳng qua một phút bốc đồng sôi nổi với bạn bè mà anh đi trộm chứ bản chất anh không xấu. Buổi tối anh về nhà. Chị chẳng dám kể chuyện bà hàng xóm sang chửi bới. Chị sợ anh tức lên rồi sang gây lộn với nhà người ta. Đẳng nào thì chồng mình cũng sai. Thôi im cho khỏe chuyện.

Chị bảo anh gà nhà mình có đấy, lúc nào muốn nhậu nhẹt thì anh bắt mà làm. Anh cười khẩy. Bảo ăn trộm quen tay, ngủ ngày quen mắt. Ăn của thiên hạ quen rồi, ăn của mình không sướng cái bụng. Rồi anh ôm vợ, những cử chỉ ái ân quen thuộc làm chị được an ủi đôi phần.



Chị tranh thủ những lúc mặn nồng ấy để nhỏ nhẹ khuyên nhủ anh. Người đàn ông dễ thương và dễ sai bảo nhất là những lúc chung đụng. Chị đã đánh trúng vào điểm yếu tâm lý này. Anh ậm ừ cho qua chuyện, rồi hứa sẽ không tái phạm nữa. Những lời hứa như thế khiến chị càng tin sẽ có ngày anh phục thiện.

Nhưng rồi chứng nào tật nấy. Chỉ vài bữa sau anh lại đi ăn cắp chiếc xe đạp bên trường tiểu học. Ăn cắp bị phát hiện, nhưng chiếc xe anh đã kịp tẩu thoát và đổ tiền vào cuộc nhậu. Chị phải lấy hết tiền dành dụm để lại cho người ta. Biết làm sao được. Con đại cái mang. Chồng làm vợ chịu. Chị chỉ biết thở dài trách duyên số bạc bẽo mà thôi.

\*\*\*

Vụ án xảy ra khá ly kỳ và hóc hiểm. Công an tỉnh ngay lập tức nhảy vào cuộc điều tra. Bộ chỉ đạo trưởng công an tỉnh trực tiếp làm trưởng ban chuyên án. Xác định đây là vụ án cực kỳ nghiêm trọng, gây xôn xao trong dư luận và làm cho dân chúng bất an. Bằng mọi giá phải tìm ra thủ phạm và trừng trị để làm cho dân yên tâm và răn đe các đối tượng khác.

Ba ngày tích cực điều tra. Ban chuyên án nắm vùng hai bốn trên hai bốn tại địa bàn để xác định, truy tìm manh mối, khoanh vùng đối tượng. Hồ sơ vụ án đã dần được khai mở.

Nạn nhân là một phụ nữ chừng ba mươi lăm tuổi. Không chồng, sống một mình, bán hàng tạp hóa ở chợ. Cửa hàng của nạn nhân vốn đông khách và việc

buôn bán đang kỳ thuận lợi, có của ăn của để. Sáu giờ sáng, một người làm nghề khai thác cát trên sông phát hiện xác nạn nhân bị cột vào tảng đá chìm dưới sông.

Qua giám định, nạn nhân chết vào lúc nửa đêm, do một vật cứng đánh vào sau óc, vỡ đầu. Phỏng đoán 1: Kẻ ác đã đánh chết nạn nhân và nhấn xuống đáy sông để phi tang.

Theo người dân ở khu vực quanh chợ cho biết. Nạn nhân thường đeo một đôi bông tai bằng vàng tây và chiếc vòng bạc ở tay. Tổng trị giá chừng ba triệu đồng. Nhưng khi kiểm tra xác nạn nhân thì không thấy những đồ trang sức này. Phỏng đoán 2: Hành vi giết người để cướp của.

Khi vớt xác nạn nhân lên bờ. Trên người nạn nhân chỉ có áo mà không có quần. Phỏng đoán 3: Kẻ ác đã hãm hiếp sau đó cướp của.

Cũng theo người dân khu vực chợ. Quầy hàng của nạn nhân thường đóng cửa vào lúc chín giờ tối, và sau đó nạn nhân tắt đèn đi ngủ. Buổi tối không thấy đi đâu. Phỏng đoán 4: Đây là một cuộc lừa tình. Sau mới lừa của và sát hại.

Ban chuyên án tìm hiểu đến những người hay qua lại với nạn nhân trong mỗi thâm giao. Đàn bà bán buôn sống một mình thường sẽ có những nhân tình. Gần đây nhất, nạn nhân có một nhân tình ở trên thị xã. Nhưng người ấy khá giả, chắc sẽ khó có chuyện cướp của. Chi tiết này được ban chuyên án loại trừ sơ bộ.

Tìm hiểu kỹ hơn về những mối tình cũ. Có. Đó là một tay giang hồ ấ ơ ở xã bên. Gã này mới lấy vợ được nửa năm. Ngay lập tức ban chuyên án mặc thường phục sang xã bên tìm hiểu thì biết tin gã đã đi khỏi nhà từ đêm qua. Phòng đoán 5: Rất có khả năng hắn đã gây án và bỏ trốn.

Sau khi phối hợp với các lực lượng chức năng. Anh đã bị bắt khi tìm đường bỏ trốn khỏi tỉnh. Trước pháp luật không thể chối cãi. Anh kể lại tình tiết vụ án đúng như các kết luận mà ban chuyên án dự liệu. Dù đã đoán trước các tình tiết, nhưng khi nghe anh khai, trưởng công an tỉnh vẫn rùng rợn.

Chưa bao giờ có một vụ án nghiêm trọng đến thế xảy ra ở tỉnh. Thủ phạm đã lợi dụng tình cảm của người yêu cũ để lừa tình, trộm cướp và giết chết một cách man rợ. Thủ phạm dường như đã mất hết nhân tính, máu lạnh tanh người.

Lời đồn theo gió đi nhanh. Chị biết tin anh là thủ phạm vụ án xã bên và không quá bất ngờ bởi sự thậm thà thậm thụt tối hôm qua của anh đã cho chị biết trước chuyện chẳng lành. Chị không khóc. Đúng ra là không thể khóc được. Có ngờ đâu cơ sự xảy ra lại rùng rợn đến thế.

Chị vẫn mong sẽ giúp anh thay đổi dần dần. Có chị bên cạnh anh sẽ bớt những tính xấu. Nhưng dao sắc không gọt được chuôi. Gần đến vậy, đầu gối tay ấp mấy tháng trời, thủ thi tâm tình những hôm sớm bên nhau mà anh vẫn chứng nào tật nấy. Chị bần thần. Rồi hoảng sợ khi nhìn xuống bụng.

Chị thương đứa con quá. Rồi đây nó sẽ sống thế nào với cuộc đời. Phần chị bầm dập đã đành, cam chịu khổ cực và khổ tâm bấy lâu nay giờ có chịu thêm cũng chẳng sao. Nhưng con chị, nó có tội tình gì đâu. Nó được ươm mầm trong những đêm vợ chồng bên nhau hạnh phúc. Anh cấy vào trong chị hạt giống khi sự thánh thiện trở lại trên khuôn mặt, và chị thì hân hoan đón nhận trong niềm xúc động vô biên.

Rồi đây người ta sẽ chỉ vào mặt nó mà bảo rằng cha mày là kẻ giết người độc ác nhất xưa nay. Hoặc bạn bè nó sẽ bảo đừng có chơi với con của kẻ giết người. Vụ án thì đã khép lại, người đáng chết đã bị trừng trị, nhưng dư luận đâu chịu để cho người sống được yên. Bản án của cuộc đời oái oăm là ở chỗ ấy. Trăm năm bia đá dấu mòn, ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.

\*\*\*

Đã tám năm kể từ ngày vụ án xảy ra. Chị cũng đã chuyển nhà đến một nơi thật xa. Cắt đứt hoàn toàn liên lạc với quê cội và quê chồng. Thực ra sau vụ án, bà con lối xóm vẫn thương chị, có phần thương nhiều hơn trước. Họ thường tìm cách giúp chị và năng lui tới thăm chơi để chị thoát khỏi mặc cảm.

Tình cảm ấy chị ghi nhận. Bán anh em xa mua láng giềng gần, chẳng dễ gì mà người ta tốt với mình như thế. Ấu cũng là bởi chị sống hiền lành và biết cách ăn ở xử sự. Nhưng rồi chị vẫn quyết định bỏ đi một nơi thật xa, chẳng mong gì hơn ngoài việc cho thằng con trai khi lớn lên khỏi phải nghe câu chuyện về cha đẻ của nó.

Cũng có vài lần thằng bé hỏi cha. Lúc đầu chị bảo cha đi xa chưa về. Đến lúc nó lớn thêm một chút, biết nói dối kiểu trẻ con đó không được nữa thì chị bảo nó là con nuôi. Khi nói dối như thế chị cũng đau lòng lắm. Con mình đẻ ra mà bảo con nuôi ai chẳng đứt lòng. Nhưng thà bảo thế. Thà nói nó không máu mủ ruột rà gì còn hơn để nó biết cái dòng máu đang chảy trong người là của một người cha chẳng ra gì.

Được cái thằng bé cũng ngoan và thương chị. Thỉnh thoảng nó gọi mẹ nuôi ơi con thương mẹ. Mẹ nuôi ơi sao mẹ không lấy chồng. Chị ôm con vào lòng và để cho nước mắt chảy.

Chị mua cho nó máy vi tính. Chị muốn con được bằng thiên hạ, không để cho nó thua kém bạn bè. Thằng bé lanh lợi và chỉ mới lớp hai đã biết cách vào mạng internet.

Hôm nó đang ngồi ở máy thì gọi toáng lên mẹ ơi vào xem này. Chị chạy vào phòng. Trên màn hình vi tính hiện ra đoạn clip quay cảnh người ta tử hình một kẻ giết người cách đây tám năm. Chính là anh, chồng chị, cha của nó. Chị sửng sờ bàng hoàng nhưng vẫn cố kiềm chế để không bật khóc.

Khi phát súng chuẩn bị nổ thì đoạn clip kết thúc. Thằng bé bảo tiếc quá mẹ nhỉ. Sao người ta không bắn hả mẹ? Chị bần thần cứng lưỡi. Hà mẹ? Sao người ta không bắn. Nó day cánh tay chị giục trả lời.

Chị quay mặt đi để giấu cặp mắt đỏ hoe. Chắc bản án chưa kết thúc đó con.